SABECO

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

KỀ VAI ĐI LÊN



Trang kế tiếp

NỘI DUNG BÁO CÁO

01 TỔNG QUAN VỀ BÁO CÁO

Về báo cáo

Khung thời gian báo cáo

Phạm vi và giới hạn báo cáo

Khung tham chiếu báo cáo

Phản hồi và thông tin liên hệ

02 THÔNG ĐIỆP TỪ BAN LÃNH ĐẠO

Thông điệp từ Chủ tịch HĐQT

Thông điệp từ TGĐ

03 DẤU ẤN NĂM 2025

Kinh tế

Xã hội

Môi trường

Quản trị

04 TỔNG QUAN VỀ SABECO

"Kề vai đi lên"
câu chuyện di sản 150 năm

150 năm di sản
cùng phát triển bền vững

SABECO và mạng lưới
của chúng tôi

05 TÍNH TRỌNG YẾU VÀ CÁC BÊN LIÊN QUAN

Phương pháp đánh giá tính trọng yếu

Tính liên quan của các bên liên quan đến các chủ đề trọng yếu

Sự gắn kết với các bên liên quan

06 CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Tầm nhìn, sứ mệnh
và giá trị cốt lõi

Chiến lược phát triển
bền vững của chúng tôi

07 LÃNH ĐẠO VÀ QUẢN TRỊ

Cấu trúc quản trị

Uỷ ban Phát triển bền vững và Quản trị rủi ro

Quản trị Rủi ro Doanh nghiệp và Hệ thống Kiểm soát Nội bộ

Liêm chính, Tuân thủ
và Văn hóa Đạo đức

Thực hành Kinh doanh
có Trách nhiệm trong Chuỗi giá trị

An toàn và An ninh Thông tin
tại SABECO

08 ĐỒNG HÀNH CÙNG HÀNH TINH

Hành động vì Khí hậu và Quản lý Năng lượng

Quản lý Tài nguyên Nước

Quản lý Tuần hoàn Bao bì

Quản lý Chất thải

09 ĐỒNG HÀNH CÙNG NGƯỜI LAO ĐỘNG

Sức khoẻ và sự An toàn
của người lao động

Thu hút và Phát triển Nhân tài, Gắn kết và Phúc lợi Nhân viên

Môi trường làm việc Tôn trọng và Hòa nhập

Nhân quyền, Lao động trẻ em và Lao động cưỡng bức

10 ĐỒNG HÀNH CÙNG CỘNG ĐỒNG

Bối cảnh và ưu tiên của cộng đồng

Phương pháp quản lý

Kết quả đạt được

Các sáng kiến điển hình

11 ĐỒNG HÀNH CÙNG ĐỐI TÁC VÀ CHUỖI CUNG ỨNG

Cùng đối tác xây dựng
chuỗi cung ứng bền vững

Câu chuyện của chúng tôi
về chuỗi giá trị

Quản lý nhà cung cấp,
chuỗi cung ứng

12 ĐỒNG HÀNH CÙNG KHÁCH HÀNG

Sức khoẻ, an toàn người tiêu dùng & tiếp thị có trách nhiệm

Chính sách của chúng tôi - Phương pháp quản lý - Kết quả và hiệu suất

TÀI CHÍNH XANH VÌ TƯƠNG LAI BỀN VỮNG

ĐỔI MỚI SẢN PHẨM

PHỤ LỤC



TRẢI NGHIỆM TƯƠNG TÁC

Mục lục [ ]: Nhấn để đi đến trang

Biểu tượng [ ]: Nhấn để về trang chủ

Liên kết [ ]: Nhấn để xem thêm thông tin

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

Từ viết tắt	Chữ viết đầy đủ
ASBC	Hiệp hội các nhà hóa học sản xuất bia Hoa Kỳ
ATVSTP	An toàn vệ sinh thực phẩm
B2B	Doanh nghiệp tới doanh nghiệp (Business-to-Business)
BRCGS	Tiêu chuẩn toàn cầu của Hiệp hội bán lẻ Anh về An toàn thực phẩm
CCP	Kiểm soát điểm tới hạn (Critical Control Point)
CFC	Chlorofluorocarbon (chất tham chiếu dùng trong quy đổi các chất làm suy giảm tầng ôzôn)
CO_2e/tCO_2e	CO_2 tương đương/Tấn CO_2 tương đương
CSI	Chỉ số Doanh nghiệp Phát triển bền vững (Corporate Sustainability Index)
CSR	Trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp (Corporate Social Responsibility)
DEI	Đa dạng, Công bằng và Hòa nhập (Diversity, Equity & Inclusion)
DIN	DIN: Deutsches Institut fur Normung
DO	Dầu Diesel
EPR	Trách nhiệm Mở rộng của Nhà sản xuất (Extended Producer Responsibility)
ERM	Quản trị Rủi ro Doanh nghiệp (Enterprise Risk Management)
ESG	Môi trường, xã hội và quản trị (Environmental, Social, and Governance)
EU	Liên minh Châu Âu
EVN	Điện lưới Việt Nam
F&B	Ngành Thực phẩm và Đồ uống (Food & Beverage)
FMCG	Ngành hàng tiêu dùng nhanh (Fast-Moving Consumer Goods)
FO	Dầu nhiên liệu (Fuel Oil)
FSSC 22000	Tiêu chuẩn về Chứng nhận Hệ thống an toàn thực phẩm
GJ	Gigajoule (Đơn vị đo năng lượng)
GRI	Tổ chức Sáng kiến Báo cáo Toàn cầu (Global Reporting Initiative)
HACCP	Phân tích mối nguy & Kiểm soát điểm tới hạn (Hazard Analysis and Critical Control Points)
hL	Hectolit (Đơn vị đo lường sản lượng bia)
HOSE	Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh
HSE	Sức khỏe, An toàn và Môi trường (Health, Safety and Environment)
HĐQT	Hội đồng Quản trị
IDPs	Kế hoạch Phát triển Cá nhân (Individual Development Plans)
ILO	Tổ chức Lao động Quốc tế (International Labour Organization)
IPCC	Ủy ban Liên chính phủ về Biến đổi Khí hậu (Intergovernmental Panel on Climate Change)
ISO 14001:2015	Tiêu chuẩn về Hệ thống quản lý môi trường
ISO 22000:2018	Tiêu chuẩn về Hệ thống quản lý an toàn thực phẩm
ISO 45001:2018	Tiêu chuẩn về Hệ thống quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp
ISO 50001:2018	Tiêu chuẩn về Hệ thống quản lý năng lượng
ISO/IEC 17025:2017	Tiêu chuẩn về năng lực của phòng thử nghiệm và hiệu chuẩn
ISO 9001:2015	Tiêu chuẩn về Hệ thống quản lý chất lượng
KNK	Khí nhà kính
KPI	Chỉ số đánh giá hiệu quả thực hiện (Key Performance Indicator)
LPG	Khí hóa lỏng (Liquefied Petroleum Gas)
LTIFR	Tần suất xảy ra tai nạn lao động mất ngày công
MEBAK	Mitteleuropaische Brautechnische Analysenkommision
MJ	Megajoule (Đơn vị đo năng lượng)
ML	Megaliter (Đơn vị đo thể tích nước)
MWp	Megawatt peak (Công suất đỉnh, dùng trong dự án điện mặt trời)
NGOs	Các tổ chức phi chính phủ
NIST	Viện Tiêu chuẩn và Công nghệ Quốc gia Hoa Kỳ (National Institute of Standards and Technology)
ODS	Các chất làm suy giảm tầng ôzôn (Ozone Depleting Substances)
OHS	Sức khỏe và an toàn lao động
OHSMS	Hệ thống quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp
PCCC	Phòng cháy chữa cháy
PPE	Phương tiện bảo hộ cá nhân
PRO Việt Nam	Liên minh Tái chế bao bì Việt Nam
QCVN	Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia
R&D	Nghiên cứu & Phát triển
RO	Thẩm thấu ngược (Hệ thống lọc RO)
ROA	Tỷ suất sinh lời trên tổng tài sản (Return on Assets)
ROE	Tỷ suất sinh lời trên vốn chủ sở hữu (Return on Equity)
SABECO	Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Sài Gòn
SABIBECO	Công ty Cổ phần tập đoàn Bia Sài Gòn Bình Tây
SATRACO	Công ty TNHH MTV Thương mại Bia Sài Gòn
SRC	Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Ngành bia SABECO
UN SDGs	Các Mục tiêu Phát triển Bền vững của Liên Hợp Quốc (United Nations Sustainable Development Goals)
VCCI	Liên đoàn Thương Mại và Công nghiệp Việt Nam (Vietnam Chamber of Commerce and Industry)
WRI	Viện Tài nguyên Thế giới (World Resources Institute)
WARM	Sẵn lòng, Năng lực, Sẵn sàng, Động lực (Willing, Able, Ready, Motivated)



TỔNG QUAN VỀ BÁO CÁO

Về báo cáo
Khung thời gian báo cáo
Phạm vi và giới hạn báo cáo
Khung tham chiếu báo cáo
Phản hồi và thông tin liên hệ

TỔNG QUAN VỀ BÁO CÁO



Báo cáo Phát triển Bền vững 2025 của SABECO được công bố nhân dấu mốc 150 năm di sản, khẳng định hành trình gìn giữ tinh hoa nghề nấu bia Việt Nam và không ngừng đổi mới vì tăng trưởng bền vững.

Báo cáo trình bày cách SABECO tích hợp ESG vào chiến lược và vận hành, đồng thời công bố minh bạch các kết quả và cam kết đối với các bên liên quan.

Nội dung báo cáo cung cấp thông tin minh bạch về:

- Chiến lược và định hướng phát triển bền vững của SABECO
- Các chủ đề trọng yếu và cách thức quản trị tác động ESG
- Kết quả thực hiện các mục tiêu ESG trong năm
- Các sáng kiến tạo giá trị cho cộng đồng và chuỗi cung ứng

PHẠM VI VÀ GIỚI HẠN BÁO CÁO

Báo cáo phản ánh phạm vi hoạt động và các tác động liên quan đến môi trường và xã hội trong toàn hệ thống của SABECO. Báo cáo tập trung trình bày các ảnh hưởng nổi bật từ hoạt động sản xuất - kinh doanh của SABECO trong năm 2025, đồng thời thể hiện cách doanh nghiệp quản lý các tác động và mối quan tâm của các bên liên quan.

Phạm vi dữ liệu Môi trường

Dữ liệu môi trường được tổng hợp từ các đơn vị thuộc phạm vi quản lý của SABECO.

Trong năm 2025, sau quá trình sáp nhập SABIBECO thành công ty con của SABECO, phạm vi dữ liệu môi trường được mở rộng bao gồm: 11 nhà máy bia của SABECO (đã bao gồm trong Báo cáo Phát triển bền vững 2024), 5 nhà máy bia thuộc SABIBECO, 1 công ty chuỗi cung ứng, 1 công ty cơ khí.

Các chỉ số trọng tâm gồm: năng lượng, nước, chất thải, phát thải khí nhà kính, bao bì và kinh tế tuần hoàn. Dữ liệu năm 2023-2024 được điều chỉnh nhằm phản ánh ranh giới tổ chức mới, năm 2023 là năm cơ sở.

Phạm vi dữ liệu Xã hội

Dữ liệu xã hội được tổng hợp từ các đơn vị thuộc phạm vi quản lý của SABECO.

Trong năm 2025, phạm vi dữ liệu xã hội bao gồm: 11 nhà máy bia của SABECO, 1 nhà máy rượu, 1 nhà máy nước giải khát không cồn, 1 công ty cơ khí, 11 công ty thương mại và 1 công ty chuỗi cung ứng (đã bao gồm trong Báo cáo Phát triển bền vững 2024), 1 văn phòng trụ sở chính và 5 nhà máy bia thuộc SABIBECO sau sáp nhập.

Nội dung tập trung vào: lao động, an toàn sức khỏe nghề nghiệp, phát triển nhân sự, đa dạng - hòa nhập, nhân quyền và đóng góp cộng đồng. Trường hợp phạm vi báo cáo khác nhau theo chỉ số, phương pháp và ranh giới sẽ được nêu rõ tại từng phần.

KHUNG THỜI GIAN BÁO CÁO

Báo cáo bao gồm dữ liệu giai đoạn 1/1/2025 - 31/12/2025, trừ khi có ghi chú khác. Một số thông tin được tham chiếu từ các năm trước nhằm đảm bảo tính liên tục và bối cảnh. Đồng thời, SABECO thực hiện công bố báo cáo này định kỳ hàng năm nhằm minh bạch thông tin.

KHUNG THAM CHIẾU BÁO CÁO

Báo cáo được xây dựng theo **Tiêu chuẩn GRI 2021**, dựa trên **các chủ đề trọng yếu của SABECO** và liên kết với UN SDGs nhằm phản ánh đóng góp của doanh nghiệp đối với phát triển bền vững.

PHẢN HỒI VÀ THÔNG TIN LIÊN HỆ

SABECO trân trọng và hoan nghênh mọi ý kiến đóng góp, phản hồi hoặc đề xuất từ các bên liên quan nhằm nâng cao chất lượng và tính minh bạch của Báo cáo Phát triển Bền vững.



Vui lòng liên hệ với chúng tôi qua:

Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Sài Gòn (SABECO)

Địa chỉ: Số 72, Đường Lê Thánh Tôn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Website: https://www.sabeco.com.vn

Email: ir@sabeco.com.vn

Chúng tôi cam kết lắng nghe, hợp tác cùng các bên liên quan để kiến tạo giá trị bền vững, tiếp nối di sản 150 năm bằng đổi mới và trách nhiệm với cộng đồng và môi trường.



THÔNG ĐIỆP TỪ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính gửi Quý Cổ đông,

Tiếp nối cam kết được khẳng định trong Báo cáo năm trước, SABECO tiếp tục kiên định với định hướng đưa phát triển bền vững trở thành nền tảng cho mọi hoạt động và quyết định chiến lược. Trong bối cảnh môi trường kinh doanh ngày càng nhiều biến động, chúng tôi tin rằng con đường phát triển bền vững chỉ có thể được xây dựng vững chắc khi doanh nghiệp kề vai đi lên cùng người lao động, đối tác, cộng đồng và các bên liên quan.

Năm qua đánh dấu một bước tiến quan trọng khi SABECO được ghi nhận trong Top 10 Doanh nghiệp Bền vững tại Việt Nam năm 2025 theo bộ Chỉ số Doanh nghiệp phát triển bền vững (CSI). Sự ghi nhận này phản ánh những nỗ lực bền bỉ của chúng tôi trong việc tích hợp các yếu tố Môi trường, Xã hội và Quản trị (ESG) vào chiến lược, hệ thống quản trị và vận hành doanh nghiệp. Điều này, đồng thời củng cố niềm tin của các bên liên quan đối với định hướng dài hạn của SABECO.

Hội đồng Quản trị, thông qua Ủy ban Phát triển Bền vững và Quản trị Rủi ro ("SRMC"), tiếp tục giữ vai trò dẫn dắt tích cực trong hành trình này bằng việc tổ chức các cuộc họp quản lý rủi ro và phát triển bền vững định kỳ hàng quý. Cách tiếp cận có kỷ luật này giúp SABECO kịp thời nhận diện rủi ro, nắm bắt cơ hội và đảm bảo các vấn đề ESG được lồng ghép xuyên suốt trong hoạt động kinh doanh. Chúng tôi tin rằng một nền tảng quản trị vững chắc chính là điều kiện tiên quyết để doanh nghiệp nâng cao năng lực chống chịu và tạo ra giá trị bền vững trong dài hạn.

Trên phương diện môi trường, SABECO tiếp tục triển khai các sáng kiến trọng tâm tại nhà máy, bao gồm sử dụng năng lượng tái tạo, nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng và nước, cải tiến quy trình sản xuất và quản lý tài nguyên hiệu quả hơn. Những nỗ lực này thể hiện cam kết của chúng tôi trong việc giảm thiểu tác động môi trường, thích ứng với các thách thức liên quan đến khí hậu và đóng góp tích cực cho các hệ sinh thái nơi chúng tôi hoạt động.

TOP 10 **Doanh nghiệp Bền vững tại Việt Nam năm 2025**

2.820 Tỷ VNĐ
Tiền gửi xanh

Song song đó, SABECO tiếp tục đặt con người và cộng đồng ở vị trí trung tâm của chiến lược phát triển. Chúng tôi luôn cam kết thúc đẩy an toàn, sức khỏe nghề nghiệp, phúc lợi và phát triển năng lực cho người lao động, đồng thời thúc đẩy các chương trình trách nhiệm xã hội và gắn kết cộng đồng. Năm qua, các khoản tiền gửi xanh trị giá 2.820 tỷ VNĐ của chúng tôi đã góp phần thúc đẩy các dự án năng lượng sạch, hạ tầng công cộng, xóa nhà tạm tại nhiều địa phương ở Việt Nam. Tinh thần "kề vai đi lên" được thể hiện rõ nét trong cách SABECO đồng hành cùng đội ngũ nhân sự và cộng đồng địa phương, cùng nhau vượt qua thách thức và chia sẻ thành quả của sự phát triển.

SABECO tiếp tục hợp tác chặt chẽ với các đối tác và nhà cung cấp nhằm thúc đẩy chuỗi cung ứng có trách nhiệm, nâng cao tiêu chuẩn đạo đức kinh doanh và tạo ra các tác động xã hội tích cực. Chúng tôi tin rằng phát triển bền vững là một nỗ lực chung, chỉ có thể đạt được hiệu quả khi các bên cùng đồng hành và chia sẻ trách nhiệm.

> Chúng tôi tin rằng phát triển bền vững không phải là đích đến, mà là hành trình chúng ta cùng nhau kiến tạo – nơi SABECO kề vai đi lên cùng con người, cộng đồng, môi trường và tương lai.

Hướng tới tương lai, SABECO duy trì cái nhìn thận trọng nhưng lạc quan, đồng thời tiếp tục củng cố nền tảng quản trị và triển khai Chiến lược ESG đến 2040 như một lộ trình dài hạn để nâng cao năng lực chống chịu, thúc đẩy đổi mới và tích hợp sâu hơn các yếu tố ESG vào hoạt động doanh nghiệp.

Thay mặt Hội đồng Quản trị, tôi xin trân trọng cảm ơn Ban Điều hành, toàn thể người lao động, đối tác, cộng đồng và Quý Cổ đông đã luôn tin tưởng và kiên định ủng hộ SABECO. Chính niềm tin đó là động lực để chúng tôi tiếp tục theo đuổi mục tiêu phát triển bền vững, vì lợi ích chung hôm nay và cho các thế hệ mai sau.

Trân trọng,

Koh Poh Tiong
Chủ tịch Hội đồng Quản trị

THÔNG ĐIỆP TỪ TỔNG GIÁM ĐỐC

Kính gửi Quý Cổ đông, Đối tác và các Bên liên quan,

Năm 2025 đánh dấu một chặng đường tiếp nối đầy ý nghĩa trong hành trình phát triển bền vững của SABECO, đồng thời hướng tới cột mốc 150 năm đồng hành cùng Việt Nam. Trong bối cảnh kinh tế - xã hội còn nhiều thách thức, chúng tôi tin rằng giá trị bền vững chỉ có thể được tạo dựng khi doanh nghiệp biết kề vai đi lên cùng đội ngũ, đối tác và cộng đồng, trên nền tảng quản trị minh bạch và tầm nhìn dài hạn.

Bất kể những biến động kinh doanh, nhưng nhờ chiến lược phát triển bền vững, kỷ luật kiểm soát chi phí, và cải thiện vận hành, SABECO vừa qua đã công bố Lợi nhuận sau thuế đạt 4.573 tỷ VNĐ năm 2025, tăng 2% so với năm trước. Điều đó lần nữa chứng tỏ nhận định đúng đắn của SABECO trong việc kết hợp chiến lược phát triển bền vững với chiến lược kinh doanh dài hạn.

Với định hướng đó, SABECO tiếp tục theo đuổi chiến lược phát triển hài hòa giữa hiệu quả kinh doanh, trách nhiệm xã hội và bảo vệ môi trường. Trong năm qua, chúng tôi đã đạt được nhiều bước tiến đáng ghi nhận, trong đó 46,4% năng lượng sử dụng tại các nhà máy đến từ nguồn năng lượng tái tạo, và 100% bao bì sản phẩm có khả năng tái chế hoặc tái sử dụng, góp phần thúc đẩy kinh tế tuần hoàn trong toàn chuỗi giá trị.

Song song với các nỗ lực môi trường, SABECO tiếp tục đóng góp tích cực vào quá trình chuyển đổi xanh của nền kinh tế thông qua các hoạt động tài chính bền vững. Trong năm, 2.820 tỷ VNĐ tiền gửi xanh của SABECO đã được phân bổ vào các dự án năng lượng sạch và hạ tầng công cộng, qua đó tạo ra những tác động tích cực lâu dài cho xã hội.

Chúng tôi cũng tự hào khi những nỗ lực này được ghi nhận rộng rãi. SABECO tiếp tục nằm trong Top 10 Doanh nghiệp sản xuất phát triển bền vững theo CSI, đồng thời được vinh danh trong Top 8 Doanh nghiệp quản trị tốt nhất trong nhóm công ty vốn hóa lớn. Bên cạnh đó, ba năm liên tiếp SABECO được ghi nhận trong Top doanh nghiệp có nơi làm việc tốt nhất, khẳng định cam kết của chúng tôi trong việc xây dựng môi trường làm việc an toàn, công bằng và truyền cảm hứng.

Hướng tới tương lai, SABECO sẽ tiếp tục thực hiện theo định hướng phát triển bền vững.

- Đảm bảo cân bằng giữa kinh tế, môi trường và xã hội, gắn với lợi ích các bên liên quan nhằm thúc đẩy tăng trưởng bền vững.
- Quản lý toàn diện các tác động trong chuỗi giá trị, bao gồm môi trường, xã hội, an toàn và sức khỏe nghề nghiệp, đảm bảo tính nhất quán trong phát triển doanh nghiệp.
- Thực hiện quản trị hiệu quả và tuân thủ pháp luật, đồng thời kiểm soát rủi ro trên tất cả các khía cạnh vận hành.
- Thúc đẩy đổi mới và ứng dụng công nghệ, nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên và giảm thiểu tác động môi trường.
- Phát triển sản phẩm an toàn, chất lượng, gắn với trách nhiệm đối với người tiêu dùng, xã hội và môi trường.

Chúng tôi cam kết tiếp tục củng cố nền tảng ESG, gắn kết chặt chẽ giữa chiến lược kinh doanh và mục tiêu phát triển bền vững. Với tinh thần "kề vai đi lên", chúng tôi tin tưởng sẽ tiếp tục tạo ra những giá trị tích cực và đóng góp cho sự phát triển thịnh vượng của Việt Nam.

Trân trọng,

Tan Teck Chuan Lester
Tổng Giám đốc



Lợi nhuận sau thuế đạt được năm 2025
4.573
Tỷ VNĐ

Năng lượng sử dụng tại các nhà máy đến từ nguồn năng lượng tái tạo
46,4%

Bao bì sản phẩm được tái chế/tái sử dụng
100%

DẤU ẤN PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG NĂM 2025

Kinh tế

Doanh thu

26.249 tỷ VNĐ

Lợi nhuận sau thuế

4.573 tỷ VNĐ

Tỷ suất lợi nhuận gộp

35,9%

ROE

19,3%

ROA

13,9%

Môi trường

Năng lượng & khí hậu

46,4%
Năng lượng tái tạo sử dụng

↓16,5%
Cường độ phát thải (trên mỗi hL bia) so với năm 2023

Tài nguyên nước

↓7%
Cường độ nước sử dụng (hL/hL bia) so với năm 2023

↓5,5%
Cường độ tiêu thụ nước (hL/hL bia) so với năm 2023

Bao bì và Kinh tế tuần hoàn

100%
- Bao bì có thể tái chế/tái sử dụng
- Đạt kế hoạch tái chế theo EPR

Chất thải

100% Nước thải đạt chuẩn

81,4% Chất thải được tái sử dụng

Xã hội

0 LTIFR

75.082 giờ đào tạo HSE

Trung bình **16,1** giờ đào tạo HSE/người

0 Khiếu nại

100% Sản phẩm có cảnh báo & giới hạn độ tuổi

Chỉ số gắn kết nhân viên đạt **98%** toàn tập đoàn

2.820 tỷ VNĐ
Tiền Gửi Xanh cho chuyển đổi xanh

+7.000 phần quà ~ **6,1** tỷ VNĐ
CSR Tết 2025

Quản trị

- TOP 10 — Doanh nghiệp sản xuất phát triển bền vững (CSI)
- TOP 8 — Doanh nghiệp quản trị tốt nhất (khung công ty có vốn hóa lớn)
- TOP 14 — Doanh nghiệp FMCG - Nơi làm việc tốt nhất
- TOP 50 — Công ty hỗ trợ phát triển bền vững
- TOP 5 — Công ty F&B lớn

3 năm Liên tiếp đạt Top nơi làm việc tốt nhất

100% Cơ sở đạt ISO 22000:2018 và các chứng nhận ATVSTP liên quan

GIẢI THƯỞNG & VINH DANH SABECO 2025

GIẢI THƯỞNG DOANH NGHIỆP

Top 10 về Quan hệ Nhà đầu tư - Thực hành công bố thông tin tốt nhất

Vietstock, Hiệp hội Các Nhà Quản trị Tài chính Việt Nam (VAFE), Tạp chí FiLi

Top 14 Doanh nghiệp FMCG có Nơi làm việc tốt nhất

Top 34 Doanh nghiệp lớn có Nơi làm việc tốt nhất Việt Nam

Anphabe

Top 5 Doanh nghiệp F&B lớn nhất

Vietnam Report

Top 50 Doanh nghiệp tiêu biểu hỗ trợ phát triển bền vững

Báo Đầu tư

Top 10 Doanh nghiệp phát triển bền vững

VCCI

Top 8 Doanh nghiệp quản trị công ty tốt nhất (Doanh nghiệp có vốn hóa lớn)

Cuộc Bình Chọn Doanh Nghiệp Niêm Yết (VLCA)

Top 10 Thương hiệu uy tín Việt Nam

Top 10 Sản phẩm "Made in Vietnam" uy tín (BSG Special)

Doanh nghiệp tiêu biểu trong xây dựng & quản trị tài sản trí tuệ

Hiệp hội Sở hữu trí tuệ Việt Nam

Thương vụ M&A tiêu biểu 2024 -2025

Báo Đầu tư

GIẢI THƯỞNG NHÃN HÀNG

Brand Footprint Vietnam

Top 3 Thương hiệu được chọn mua nhiều nhất tại khu vực thành thị Việt Nam trong ngành đồ uống

Worldpanel by Numerator (trước đây là Kantar Worldpanel)

Top 25 Thương hiệu niêm yết hàng đầu

Forbes Việt Nam

MMA Smarties Vietnam

Top 10 Thương hiệu uy tín

Thương hiệu mạnh Việt Nam

VnEconomy

GIẢI THƯỞNG SẢN PHẨM

Giải thưởng Brussels Beer Challenge (Bỉ)

Sản phẩm 333 Pilsner: Huy chương Vàng

Sản phẩm Chill: Huy chương Vàng Export

Sản phẩm Premium: Huy chương Bạc

Becomev

International Beer Cup (Nhật Bản)

Sản phẩm Export Premium: Huy chương Bạc

Hiệp hội Bia Thủ công Nhật Bản



TỔNG QUAN VỀ SABECO

"Kề vai đi lên" câu chuyện di sản 150 năm

150 năm di sản cùng phát triển bền vững

SABECO và mạng lưới của chúng tôi



"Kề Vai Đi Lên"

CÂU CHUYỆN DI SẢN 150 NĂM

Trong suốt 150 năm qua, ngành bia Việt Nam không chỉ chứng kiến sự thay đổi của thời gian mà còn đồng hành cùng những bước chuyển mình mạnh mẽ của đất nước. Từ những ngày đầu hình thành, trải qua các giai đoạn phát triển kinh tế - xã hội khác nhau, đến kỷ nguyên hội nhập và toàn cầu hóa, hành trình ấy đã trở thành một phần trong ký ức và văn hóa của nhiều thế hệ người Việt.

SABECO tự hào là một phần của hành trình ấy.

150 năm không chỉ là một cột mốc về thời gian. Đó là minh chứng cho sự bền bỉ, thích ứng và đổi mới không ngừng. Từ những buổi hội thảo, đến nhà máy đầu tiên, và rồi đến cả một hệ thống sản xuất - phân phối hiện đại ngày nay. Từ những sản phẩm truyền thống đến danh mục sản phẩm đa dạng với chất lượng, thiết kế bao bì khác biệt đáp ứng thị hiếu mới của người tiêu dùng như hiện nay. Mỗi bước tiến đều mang đậm khát vọng gìn giữ bản sắc và vươn lên cùng thời đại.

Chúng tôi tin rằng một di sản thực sự không chỉ nằm ở chặng đường hình thành, mà tập trung ở khả năng tiếp tục sống và phát triển bền vững trong tương lai. Vì vậy, "di sản sống" của ngành bia Việt - và của SABECO - không chỉ được đo bằng lịch sử lâu dài, mà còn bằng cách chúng tôi hành động hôm nay để kiến tạo ngày mai.

Trong bối cảnh các yêu cầu về phát triển bền vững ngày càng trở thành chuẩn mực toàn cầu, SABECO xác định rõ việc duy trì tăng trưởng có trách nhiệm với vai trò là một trong những công ty lâu đời trong ngành hàng tại Việt Nam. Vì vậy, chúng tôi không chỉ tập trung vào hiệu quả kinh doanh, mà còn chú trọng đến quản trị minh bạch, bảo vệ môi trường, phát triển con người và đóng góp cho cộng đồng. Di sản 150 năm vì thế được tiếp nối bằng những cam kết cụ thể, có hệ thống và có thể đo lường.

Hành trình ấy cũng là hành trình của con người. Hàng nghìn cán bộ nhân viên qua nhiều thế hệ đã cùng nhau xây dựng nên SABECO ngày hôm nay - một doanh nghiệp mang trong mình tinh thần Việt Nam, niềm tự hào dân tộc và khát vọng vươn xa. Chính sự gắn kết và tinh thần "kề vai đi lên" đã giúp chúng tôi vượt qua thách thức, thích ứng với biến động và tiếp tục phát triển bền vững.

150 năm qua là nền tảng

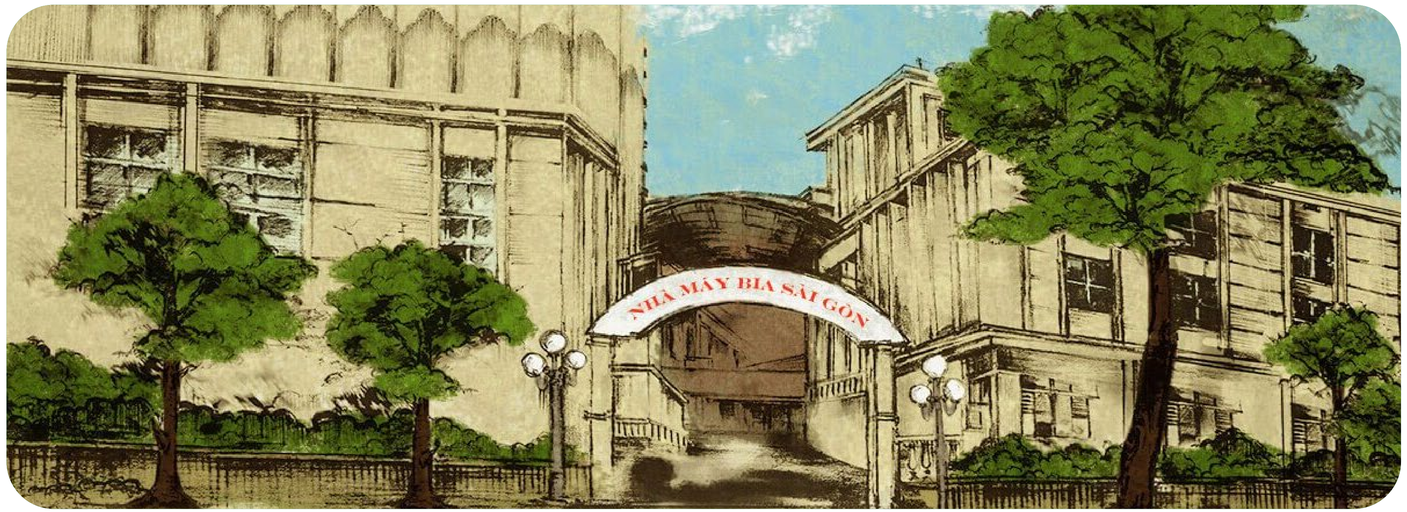
HIỆN TẠI
...là thời điểm hành động.

TƯƠNG LAI
...là trách nhiệm chung.

Bước sang giai đoạn phát triển mới, SABECO cam kết tiếp tục gìn giữ và phát huy di sản ấy bằng đổi mới, sáng tạo và quản trị có trách nhiệm. Chúng tôi tin rằng bằng cách kết hợp truyền thống với tầm nhìn dài hạn, di sản 150 năm của ngành bia Việt sẽ tiếp tục được viết tiếp - mạnh mẽ hơn, bền vững hơn và có ý nghĩa hơn cho các thế hệ sau.

> **Đó chính là hành trình của một di sản sống**

150 năm di sản
CÙNG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG



2008

Đặt nền móng đổi mới

Chính thức chuyển đổi mô hình hoạt động thông qua quá trình cổ phần hóa, đặt nền móng cho giai đoạn phát triển hiện đại.

Nhận danh hiệu Anh hùng Lao động thời kỳ Đổi mới, ghi nhận những đóng góp nổi bật cho ngành công nghiệp Việt Nam.

Nhà máy Bia Sài Gòn - Củ Chi chính thức khánh thành, là một trong những nhà máy bia hiện đại nhất Đông Nam Á tại thời điểm đó.

2013-2015

Chuẩn hóa quản trị, nâng cao hiệu quả vận hành

Các nhà máy tích hợp các tiêu chuẩn ISO 50001:2018 về Hệ thống Quản lý Năng lượng và ISO 14001:2015 về Hệ thống Quản lý Môi trường vào hoạt động sản xuất kinh doanh và đạt chứng nhận.

2016

Bước ngoặt hội nhập và xanh hóa sản xuất

Cổ phiếu SABECO chính thức niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (HOSE), mở ra giai đoạn phát triển minh bạch và hội nhập sâu rộng.

Được chứng nhận Nhãn Sản phẩm thân thiện với môi trường của Hội Công nghiệp Môi trường Việt Nam.

Khởi động quá trình chuyển đổi sang nhiên liệu sinh khối, từng bước thay thế nhiên liệu hóa thạch trong sản xuất.

2022

Lan tỏa giá trị xã hội và văn hóa

Ký kết Biên bản ghi nhớ hợp tác 3 năm với Trung ương Đoàn, thúc đẩy các sáng kiến xã hội - cộng đồng và đóng góp cho phát triển kinh tế bền vững.

Ký kết chương trình hợp tác với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, đồng hành trong việc nâng tầm thể thao quốc gia và quảng bá hình ảnh, thương hiệu du lịch Việt Nam.

2023

Khẳng định vị thế doanh nghiệp bền vững

Top 100 Doanh nghiệp Bền vững Việt Nam 2023 (CSI100).

Hoàn thiện lộ trình phát triển bền vững với các mục tiêu rõ ràng về giảm phát thải khí nhà kính, tiết kiệm năng lượng và khai thác nước, hướng tới năm 2030.

Triển khai Dự án điện mặt trời áp mái giai đoạn 2, nâng tổng công suất lắp đặt lên 10,44 MWp.

2024

Gắn kết hệ sinh thái tuần hoàn

Top 100 Doanh nghiệp Bền vững Việt Nam 2024 (CSI100).

Thành viên của Liên minh Tái chế Bao bì Việt Nam, góp phần thúc đẩy kinh tế tuần hoàn và tăng trưởng xanh quốc gia.

Khánh thành Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Ngành bia SABECO, củng cố năng lực đổi mới sáng tạo và phát triển sản phẩm bền vững trong dài hạn.

2025

150 năm Kề vai đi lên

Kỷ niệm 150 năm di sản, tự hào hành trình đồng hành cùng lịch sử đất nước, không ngừng đổi mới để tạo dựng giá trị bền vững cho các thế hệ.

Top 14 Doanh nghiệp FMCG có Môi trường Làm việc Tốt nhất khẳng định chiến lược lấy con người làm trung tâm, xây dựng văn hóa gắn kết, đa dạng và bao trùm.

Top 10 Doanh nghiệp Niêm yết Phát triển Bền vững.

SABECO VÀ MẠNG LƯỚI CỦA CHÚNG TÔI

MẠNG LƯỚI CÔNG TY

26 Nhà máy bia

1 Công ty nước giải khát không cồn

2 Công ty rượu/ cồn

2 Công ty cơ khí

5 Công ty bao bì

1 Công ty bất động sản

HỆ THỐNG PHÂN PHỐI



1 Công ty chuỗi cung ứng

11 Công ty thương mại

1 Công ty vận tải

Xuất khẩu đến **+40** quốc gia
Tăng 8% so 2024

Phủ sóng **+200.000** điểm bán

DANH MỤC SẢN PHẨM BIA


Bia Saigon Lager (chai và lon)


Bia Saigon Export Premium (chai và lon)


Bia Saigon Special (chai và lon)


Bia Saigon Chill (chai và lon)


Bia Saigon Gold (lon)


333 (chai và lon)


333 Pilsner (chai và lon)


Bia Lạc Việt (chai và lon)

Toàn bộ danh mục sản phẩm có trong Báo cáo Thường niên 2025.

CÔNG SUẤT THIẾT KẾ



2,45
Tỷ lít bia/năm

THỊ TRƯỜNG



+40
Quốc gia

SABECO và mạng lưới của chúng tôi
(tiếp theo)

THỊ TRƯỜNG CỦA CHÚNG TÔI

Việt Nam	Hà Lan
Nhật Bản	Thụy Sĩ
Hồng Kông	Ba Lan
Maldives	Litva
New Zealand	Singapore
Pháp	Trung Quốc
Tây Ban Nha	Indonesia
Bồ Đào Nha	Hoa Kỳ (Mỹ)
Đài Loan	Bỉ
Lào	Thụy Điển
Mông Cổ	Phần Lan
Vanuatu	Estonia
Đức	Malaysia
Vương quốc Anh	Campuchia
Áo	Úc
Latvia	Trinidad & Tobago
Hàn Quốc	Luxembourg
Thái Lan	Đan Mạch
Ấn Độ	Ireland (Ai-len)
Bahrain	Hy Lạp





TÍNH TRỌNG YẾU VÀ TƯƠNG TÁC CÁC BÊN LIÊN QUAN

Phương pháp đánh giá tính trọng yếu
Mức độ liên quan của các bên liên quan đến các chủ đề
Sự gắn kết với các bên liên quan

TÍNH TRỌNG YẾU VÀ TƯƠNG TÁC CÁC BÊN LIÊN QUAN

PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ TÍNH TRỌNG YẾU

Năm 2025, SABECO tiếp tục thực hiện đánh giá tính trọng yếu theo Tiêu chuẩn GRI 2021 nhằm xác định và ưu tiên các vấn đề ESG có tác động đáng kể đến hoạt động kinh doanh và các bên liên quan.

Quy trình đánh giá dựa trên hai tiêu chí chính: mức độ quan trọng đối với các bên liên quan và mức độ tác động đến doanh nghiệp. SABECO phối hợp với tư vấn độc lập để triển khai khảo sát, phỏng vấn và phân tích dữ liệu, bảo đảm tính khách quan và toàn diện.



Quy trình xác định chủ đề trọng yếu của chúng tôi

BƯỚC 1

Xác định các chủ đề bền vững trọng yếu

SABECO rà soát các vấn đề bền vững dựa trên xu hướng ESG mới, thông lệ tốt ngành đồ uống và các chuẩn mực báo cáo liên quan. Đồng thời, đối chiếu các chủ đề bền vững với chiến lược phát triển, ưu tiên kinh doanh và định hướng ESG của SABECO.

Từ đó, xác định danh sách các chủ đề ESG liên quan trực tiếp đến hoạt động, chuỗi giá trị và các bên liên quan, làm cơ sở cho đánh giá tiếp theo.

BƯỚC 2

Tham vấn và xác định các bên liên quan

Xây dựng bản đồ các bên liên quan nội bộ và bên ngoài và xác định các bên liên quan chủ chốt, tập trung vào các nhóm có ảnh hưởng hoặc chịu tác động đáng kể.

Thực hiện tham vấn thông qua khảo sát, phỏng vấn và đối thoại nhằm thu thập ý kiến, kỳ vọng và các vấn đề quan tâm đối với các chủ đề ESG.

BƯỚC 3

Phân tích phản hồi và tổng hợp kết quả

Tổng hợp và phân tích dữ liệu khảo sát, phỏng vấn, và tham vấn để đánh giá mức độ quan tâm của các bên liên quan và tác động của từng chủ đề ESG.

Phân biệt và đối chiếu góc nhìn của các bên liên quan, bảo đảm đánh giá toàn diện cả tác động kinh doanh với kỳ vọng của các bên liên quan.

Chuẩn hóa dữ liệu, chấm điểm và xếp hạng các chủ đề ESG theo mức độ ưu tiên, làm cơ sở cho việc xây dựng ma trận trọng yếu và định hướng chiến lược bền vững.

BƯỚC 4

Ưu tiên các chủ đề trọng yếu và đề xuất hành động

Phân nhóm các chủ đề theo mức độ ưu tiên (cao, trung bình và theo dõi), bảo đảm phù hợp với định hướng phát triển bền vững của Công ty.

Đề xuất định hướng hành động cho từng nhóm, phục vụ tích hợp vào chiến lược và kế hoạch ESG.

BƯỚC 5

Phê duyệt và xác nhận các chủ đề trọng yếu

Kết quả của quá trình đánh giá tính trọng yếu được trình Ban Điều hành SABECO xem xét, thảo luận và thống nhất. Trên cơ sở đó, kết quả đánh giá được báo cáo Tổng Giám đốc để ghi nhận, phê duyệt và làm cơ sở công bố chính thức, phục vụ định hướng chiến lược ESG và hoạt động phát triển bền vững của SABECO.

Phương pháp đánh giá tính trọng yếu
(tiếp theo)

Ma trận trọng yếu 2025

Ma trận này minh họa mức độ liên kết giữa các chủ đề phát triển bền vững và các lĩnh vực ưu tiên chiến lược của doanh nghiệp, đồng thời thể hiện mức độ quan trọng tương đối của từng chủ đề.

Nhóm 1 Các chủ đề ưu tiên cao

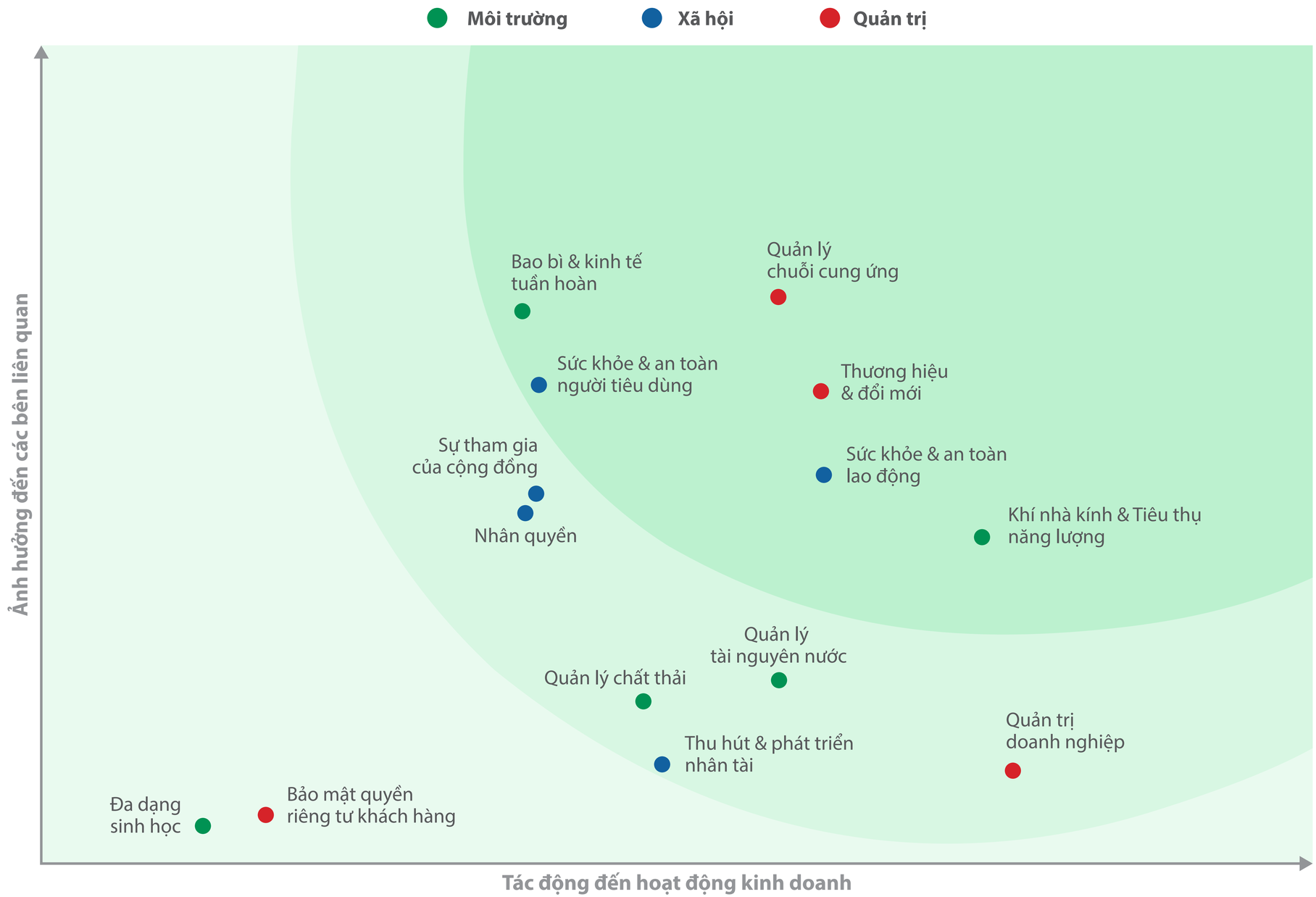
Các chủ đề có vai trò then chốt đối với chiến lược phát triển bền vững của SABECO, yêu cầu sự quản lý tức thì, liên tục và phải được tích hợp sâu rộng vào các hoạt động vận hành kinh doanh.

Nhóm 2 Các chủ đề ưu tiên trung bình

Các chủ đề quan trọng đối với các bên liên quan và Công ty, được SABECO liên tục theo dõi và thúc đẩy thông qua các sáng kiến trọng điểm và các phương thức quản lý cụ thể.

Nhóm 3 Các chủ đề mới nổi và cần theo dõi

Các chủ đề hiện được đánh giá là ít ưu tiên hơn nhưng vẫn nằm trong phạm vi giám sát và được tái đánh giá định kỳ khi kỳ vọng của các bên liên quan cũng như điều kiện kinh doanh thay đổi.



MỨC ĐỘ LIÊN QUAN CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN ĐẾN CÁC CHỦ ĐỀ TRỌNG YẾU

Các chủ đề trọng yếu			Nhóm các bên liên quan									
Môi trường	Xã hội	Quản trị	Nhân viên	Công nhân	Cổ đông	Nhà đầu tư	Nhà cung cấp	Người tiêu dùng	Khách hàng	Nhà nước	Truyền thông	Cộng đồng
	Mức độ ưu tiên cao											
1	Quản lý chuỗi cung ứng				●	●	●				●	
2	Thương hiệu & đổi mới		●	●	●	●	●	●	●	●	●	●
3	Bao bì & kinh tế tuần hoàn		●	●	●	●	●	●	●	●	●	●
4	Khí nhà kính & Tiêu thụ năng lượng		●	●	●	●	●	●	●	●	●	
5	Sức khỏe & an toàn lao động		●	●	●	●						
6	Sức khỏe & an toàn người tiêu dùng		●		●	●	●	●	●	●	●	●
	Mức độ ưu tiên trung bình											
7	Sự tham gia của cộng đồng									●	●	●
8	Nhân quyền		●	●	●	●	●			●	●	
9	Quản lý chất thải		●				●	●				
10	Thu hút & phát triển nhân tài		●	●	●	●						
11	Quản lý tài nguyên nước		●									
12	Quản trị doanh nghiệp		●		●	●						
	Mức độ ưu tiên thấp											
13	Bảo mật quyền riêng tư khách hàng		●					●	●			
14	Đa dạng sinh học						●					

SỰ GẮN KẾT VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN

SABECO duy trì đối thoại thường xuyên với các bên liên quan nhằm hiểu rõ nhu cầu, kỳ vọng và các vấn đề có thể ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh cũng như chiến lược phát triển bền vững. Việc tham vấn các bên liên quan giúp SABECO nhận diện các rủi ro và cơ hội quan trọng, đồng thời hỗ trợ xây dựng các chương trình hành động phù hợp với bối cảnh kinh doanh và kỳ vọng của xã hội.

Các nhóm bên liên quan được xác định dựa trên mức độ ảnh hưởng đến hoạt động của SABECO cũng như mức độ quan tâm đến các hoạt động của Công ty, bao gồm: Khách hàng/Người tiêu dùng, Cổ đông/Nhà đầu tư, Nhà cung cấp/Đối tác, Người lao động, Cơ quan Nhà nước/Các tổ chức, Báo chí/Truyền thông và Cộng đồng.

SABECO triển khai nhiều hình thức tương tác như:

- Hội nghị khách hàng, khảo sát người tiêu dùng
- Đại hội đồng cổ đông và các cuộc họp nhà đầu tư
- Họp đối tác và đánh giá nhà cung cấp
- Đối thoại nội bộ, Townhall với người lao động
- Hội thảo chính sách và diễn đàn ngành
- Các chương trình cộng đồng và hoạt động truyền thông

Kết quả gắn kết các bên liên quan năm 2025

Nhóm bên liên quan	Mối quan tâm chính	Kết quả năm 2025
Khách hàng/ Người tiêu dùng [1]	Chất lượng sản phẩm, an toàn thực phẩm, trải nghiệm thương hiệu	• Duy trì các hội nghị khách hàng và các cuộc họp với nhà phân phối. • Duy trì các hoạt động khảo sát người tiêu dùng và nghiên cứu thị trường. • Chất lượng và độ tươi của sản phẩm được duy trì ổn định trên toàn hệ thống phân phối. • Các sản phẩm SABECO tiếp tục được người tiêu dùng đánh giá cao về chất lượng và hương vị. • Độ phủ thương hiệu và hình ảnh sản phẩm được củng cố.
Cổ đông/Nhà đầu tư	Minh bạch thông tin, hiệu quả kinh doanh, quản trị doanh nghiệp	• Thông tin tài chính và hoạt động được công bố minh bạch và kịp thời. • Tỷ lệ cổ tức được duy trì ổn định theo kế hoạch của Tổng Công ty. • Uy tín và vị thế thị trường của SABECO tiếp tục được củng cố.
Nhà cung cấp/Đối tác	Quan hệ hợp tác lâu dài, minh bạch, ổn định nguồn cung	• Quan hệ hợp tác với các nhà cung cấp chiến lược được duy trì ổn định. • Nguồn nguyên vật liệu và bao bì được đảm bảo chất lượng và tính liên tục. • Các tiêu chí lựa chọn và đánh giá nhà cung cấp minh bạch nhằm thúc đẩy chuỗi cung ứng bền vững.
Người lao động	Chính sách phúc lợi, môi trường làm việc, cơ hội phát triển	• Người lao động được đảm bảo môi trường làm việc an toàn và ổn định. • Các chương trình đào tạo và phát triển năng lực tiếp tục được triển khai. • Tổ chức các hoạt động đối thoại và văn hóa doanh nghiệp thúc đẩy sự gắn kết giữa nhân viên và Tổng Công ty.
Cơ quan Nhà nước/Tổ chức	Tuân thủ pháp luật, đóng góp kinh tế và xã hội	• Hoạt động của SABECO tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật liên quan. • Các hoạt động kinh doanh phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của Nhà nước.
Báo chí/Truyền thông	Minh bạch thông tin và hình ảnh thương hiệu	• Thông tin về SABECO được truyền tải đầy đủ, kịp thời và minh bạch. • Uy tín thương hiệu SABECO được củng cố thông qua các hoạt động truyền thông.
Cộng đồng	Phát triển địa phương, trách nhiệm xã hội, bảo vệ môi trường	• Các chương trình cộng đồng và phát triển địa phương tiếp tục được triển khai tại nhiều địa phương. • Các sáng kiến bảo vệ môi trường và sử dụng tài nguyên hiệu quả góp phần giảm tác động môi trường. • Tham gia Tiền Gửi Xanh, đóng góp nhiều hơn cho các dự án chuyển đổi xanh và cộng đồng.

[1] *Khách hàng của SABECO được định nghĩa là bao gồm người mua B2B như nhà phân phối và kênh bán lẻ; người tiêu dùng của SABECO được định nghĩa bao gồm người sử dụng cuối cùng các sản phẩm của chúng tôi.*

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Tầm nhìn, sứ mệnh và giá trị cốt lõi
Chiến lược phát triển bền vững của chúng tôi

TẦM NHÌN

Phát triển SABECO trở thành tập đoàn đồ uống hàng đầu Việt Nam, có vị thế vững chắc trong khu vực và từng bước vươn tầm quốc tế.

SỨ MỆNH

Góp phần nâng tầm ngành đồ uống Việt Nam trên bản đồ khu vực và thế giới.

Tôn vinh và lan tỏa giá trị văn hóa ẩm thực Việt.

Cung cấp các sản phẩm đồ uống chất lượng cao, an toàn và đáp ứng nhu cầu ngày càng đa dạng của người tiêu dùng.

Tạo ra giá trị hài hòa cho cổ đông, khách hàng, người lao động và xã hội.

Thực hiện đầy đủ trách nhiệm với Nhà nước, cộng đồng và môi trường trên nền tảng minh bạch, liêm chính.

Thúc đẩy hội nhập quốc tế và phát triển bền vững dài hạn.

GIÁ TRỊ CỐT LÕI

Thương hiệu truyền thống

Gìn giữ và phát huy di sản thương hiệu gắn liền với lịch sử và bản sắc Việt Nam.

Trách nhiệm xã hội

Cam kết kinh doanh có trách nhiệm, đóng góp tích cực cho cộng đồng và môi trường.

Hợp tác cùng phát triển

Đồng hành cùng đối tác và các bên liên quan để tạo dựng giá trị bền vững.

Gắn bó

Xây dựng môi trường làm việc đoàn kết, tôn trọng và gắn kết lâu dài.

Cải tiến không ngừng

Không ngừng đổi mới để nâng cao hiệu quả, chất lượng và năng lực cạnh tranh.



CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Trên cơ sở đánh giá các vấn đề trọng yếu và kỳ vọng của các bên liên quan, SABECO xây dựng chiến lược phát triển bền vững nhằm hài hòa giữa hiệu quả kinh tế, trách nhiệm xã hội, bảo vệ môi trường và quản trị minh bạch. Chiến lược này là kim chỉ nam giúp SABECO phát triển bền vững, nâng cao năng lực cạnh tranh dài hạn trong bối cảnh hội nhập khu vực và quốc tế.

Môi trường

- Bao bì & kinh tế tuần hoàn
- Khí nhà kính & tiêu thụ năng lượng
- Quản lý chất thải
- Quản lý tài nguyên nước
- Đa dạng sinh học

Xã hội

- Sức khỏe & an toàn lao động
- Sức khỏe & an toàn người tiêu dùng
- Sự tham gia của cộng đồng
- Nhân quyền
- Thu hút & phát triển nhân tài

Quản trị

- Quản lý chuỗi cung ứng
- Thương hiệu & đổi mới
- Quản trị doanh nghiệp
- Bảo mật quyền riêng tư khách hàng

Các trụ cột nền tảng

Chiến lược phát triển bền vững (tiếp theo)

Mục tiêu và chỉ số KPI về Phát triển bền vững

MÔI TRƯỜNG

Hành động khí hậu

↓42%
Phát thải khí nhà kính (Phạm vi 1 & 2) vào năm 2030, so với năm cơ sở 2023, hướng tới lộ trình đạt mức phát thải ròng bằng "0" trong dài hạn

50%
Năng lượng tái tạo trong tổng nhu cầu năng lượng vào 2030, thúc đẩy chuyển dịch năng lượng sạch

Quản lý nguồn nước

↓7%
Cường độ nước tiêu thụ vào năm 2030, nâng cao hiệu quả và khả năng thích ứng với rủi ro tài nguyên

100%
Lượng nước sử dụng trong sản phẩm được hoàn trả vào năm 2040, bảo đảm cân bằng nước tại các khu vực hoạt động

Tuần hoàn bao bì

100%
Bao bì đồ uống làm từ vật liệu tái sử dụng hoặc tái chế vào năm 2040, thúc đẩy kinh tế tuần hoàn và giảm rác thải

XÃ HỘI

Sức khỏe và an toàn lao động

0 Trường hợp tử vong do tai nạn lao động

0 Tần suất xảy ra tai nạn lao động mất ngày công

Đảm bảo bảo vệ tính mạng, sức khỏe và sự an toàn của người lao động như một nguyên tắc tiên quyết trong toàn bộ chuỗi giá trị

Gắn kết nhân viên

Chỉ số gắn kết nhân viên **đạt tối thiểu 90%**
nuôi dưỡng văn hóa doanh nghiệp tích cực, gắn bó và hiệu suất cao

Sức khoẻ người tiêu dùng, an toàn và tiếp thị có trách nhiệm

100%
Sản phẩm có bao bì ghi giới hạn độ tuổi và cảnh báo không uống rượu khi lái xe

QUẢN TRỊ

Nền tảng cho phát triển bền vững

100%
Nhà cung cấp đang hoạt động tuân thủ Bộ Quy tắc Ứng xử dành cho Đối tác Kinh doanh của SABECO vào năm 2030, bảo đảm chuỗi cung ứng có trách nhiệm

100%
Nhà cung cấp chiến lược áp dụng Bộ Quy tắc Ứng xử riêng của họ vào năm 2035, lan tỏa chuẩn mực đạo đức, minh bạch và liêm chính

Chiến lược phát triển bền vững
(tiếp theo)

PHƯƠNG PHÁP TIẾP CẬN CHUNG

ÁP DỤNG CHO CÁC CHỦ ĐỀ TRỌNG YẾU LIÊN QUAN ĐẾN KHÍA CẠNH MÔI TRƯỜNG

Khí nhà kính & tiêu thụ năng lượng - Quản lý tài nguyên - Quản lý chất thải - Bao bì & kinh tế tuần hoàn

- Liên tục cải thiện hiệu quả môi trường, từng bước hiện thực hóa các mục tiêu hành động khí hậu đến năm 2025 và xa hơn, tập trung giảm phát thải khí nhà kính Phạm vi 1 & Phạm vi 2 trong toàn hệ thống sản xuất.
- Đẩy mạnh tối ưu hóa sử dụng tài nguyên bằng việc áp dụng các sáng kiến công nghệ, đổi mới bền vững trong nhà máy bia, nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng, nước, bao bì và nguyên liệu.
- Mở rộng sử dụng năng lượng tái tạo và giải pháp logistics xanh, góp phần giảm dấu chân môi trường và tăng cường khả năng thích ứng với biến đổi khí hậu trong hoạt động vận hành.
- Duy trì hệ thống quản lý môi trường, tuân thủ nghiêm ngặt các quy định pháp luật về môi trường, đồng thời chủ động vượt chuẩn thông qua đổi mới sáng tạo và cải tiến liên tục nhằm hướng tới tăng trưởng bền vững dài hạn.
- Tối ưu hóa hiệu quả sử dụng tài nguyên thông qua đổi mới công nghệ tại nhà máy, nâng cao hiệu quả sử dụng nước, năng lượng, nguyên liệu và bao bì.
- Thúc đẩy kinh tế tuần hoàn trong bao bì, tăng cường tái sử dụng và tái chế, giảm phát sinh chất thải trong toàn bộ vòng đời sản phẩm.
- Tăng cường quản lý chất thải và nước thải, áp dụng các giải pháp cải tiến công nghệ nhằm giảm thiểu tác động môi trường.



Chiến lược phát triển bền vững
(tiếp theo)

ÁP DỤNG CHO CÁC CHỦ ĐỀ TRỌNG YẾU LIÊN QUAN ĐẾN KHÍA CẠNH XÃ HỘI



Người lao động - Nhân quyền - Thu hút & phát triển nhân tài - Sức khỏe & an toàn lao động

- Triển khai chiến lược phát triển nhân sự WARM, tập trung thu hút, phát triển và giữ chân nhân tài thông qua môi trường làm việc an toàn, chuyên nghiệp và truyền cảm hứng.
- Đầu tư mạnh vào đào tạo và nâng cao năng lực, phát triển kỹ năng chuyên môn, lãnh đạo và kế thừa cho đội ngũ nhân viên trên toàn hệ thống.
- Xây dựng môi trường làm việc an toàn, lành mạnh, chú trọng chăm sóc sức khỏe thể chất và tinh thần, phòng ngừa tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp.
- Thúc đẩy đa dạng, bình đẳng và hòa nhập trong tuyển dụng, phát triển và đãi ngộ, bảo đảm cơ hội công bằng cho mọi người lao động.
- Duy trì chính sách lương thưởng và phúc lợi cạnh tranh, gắn kết hiệu quả công việc với động lực và sự gắn bó lâu dài của nhân viên.
- Tôn trọng quyền con người và quyền lao động, tuân thủ các quy định pháp luật và tiêu chuẩn lao động quốc tế trong toàn bộ hoạt động của doanh nghiệp.

Sức khỏe & an toàn người tiêu dùng - Thương hiệu & đổi mới

- Cam kết cung cấp các sản phẩm an toàn, chất lượng cao, đáp ứng các tiêu chuẩn nghiêm ngặt về an toàn thực phẩm và bảo vệ sức khỏe người tiêu dùng.
- Vận hành hệ thống quản lý chất lượng và an toàn thực phẩm đồng bộ, kiểm soát chặt chẽ từ nguyên liệu đầu vào đến sản xuất, phân phối và tiêu dùng.
- Không ngừng cải tiến quy trình và công nghệ sản xuất, giảm thiểu rủi ro về an toàn thực phẩm và nâng cao độ tin cậy của sản phẩm.
- Nâng cao nhận thức và năng lực của người lao động về an toàn thực phẩm, thông qua đào tạo, giám sát và đánh giá định kỳ.
- Thúc đẩy tiêu dùng có trách nhiệm, gắn chất lượng sản phẩm với trách nhiệm xã hội và môi trường.

Phát triển cộng đồng và đóng góp xã hội

- Thúc đẩy tạo việc làm và phát triển kinh tế địa phương, góp phần nâng cao chất lượng sống tại các khu vực SABECO hoạt động.
- Triển khai các chương trình phát triển cộng đồng bền vững, tập trung vào y tế, giáo dục, văn hóa - nghệ thuật, thể thao và bảo vệ môi trường.
- Tăng cường đối thoại và gắn kết với cộng đồng, bảo đảm hoạt động kinh doanh hài hòa với lợi ích xã hội và kỳ vọng của các bên liên quan.
- Lồng ghép trách nhiệm xã hội trong chuỗi giá trị, hướng tới tạo ra tác động tích cực và lâu dài cho cộng đồng.

Chiến lược phát triển bền vững
(tiếp theo)



ÁP DỤNG CHO CÁC CHỦ ĐỀ TRỌNG YẾU LIÊN QUAN ĐẾN KHÍA CẠNH QUẢN TRỊ

Quản trị doanh nghiệp - Chuỗi cung ứng bền vững - Đạo đức kinh doanh - Bảo mật dữ liệu

- Áp dụng Bộ Quy tắc Đạo đức Kinh doanh của SABECO như là một tiêu chuẩn đạo đức cho HĐQT, Ban Điều hành và nhân viên.
- Áp dụng các chính sách Chống tham nhũng và các quy tắc ứng xử liên quan trong hoạt động vận hành.
- Cam kết duy trì minh bạch trong hoạt động, duy trì các nguyên tắc quản trị doanh nghiệp tốt, bảo vệ lợi ích cổ đông và đối xử công bằng, đạo đức với nhân viên, khách hàng và đối tác kinh doanh.
- Ban Điều hành và nhân viên không sử dụng thông tin nội bộ chưa được công khai của công ty để trục lợi cá nhân hoặc lợi ích cho người khác thông qua giao dịch chứng khoán.
- Quản lý chuỗi cung ứng bền vững thông qua cải tiến liên tục cả về nguyên liệu, quá trình sản xuất và chất lượng sản phẩm.
- Bảo vệ quyền lợi cổ đông, đối xử công bằng với các bên liên quan và duy trì các chuẩn mực quản trị công ty.
- Thực hiện quản lý chuỗi cung ứng có trách nhiệm, bao gồm Bộ Quy tắc Ứng xử dành cho Nhà cung cấp và Đối tác kinh doanh.
- Quá trình mua sắm đảm bảo minh bạch, lựa chọn được đơn vị cung cấp dịch vụ phù hợp, bền vững, linh hoạt, tăng cường quan hệ đối tác, và kiểm soát chất lượng nguyên liệu đầu vào của chuỗi cung ứng.
- Tăng cường bảo mật thông tin và bảo vệ dữ liệu khách hàng, đảm bảo an toàn thông tin trong hoạt động kinh doanh và dịch vụ.



LÃNH ĐẠO VÀ QUẢN TRỊ

Cấu trúc quản trị
Uỷ ban Phát triển bền vững và Quản trị rủi ro
Quản trị Rủi ro Doanh nghiệp và Hệ thống Kiểm soát Nội bộ
Liêm chính, Tuân thủ và Văn hóa Đạo đức
Thực hành Kinh doanh có Trách nhiệm trong Chuỗi giá trị
An toàn và An ninh Thông tin tại SABECO

CẤU TRÚC QUẢN TRỊ

KHUNG QUẢN TRỊ VÀ TRÁCH NHIỆM GIẢI TRÌNH

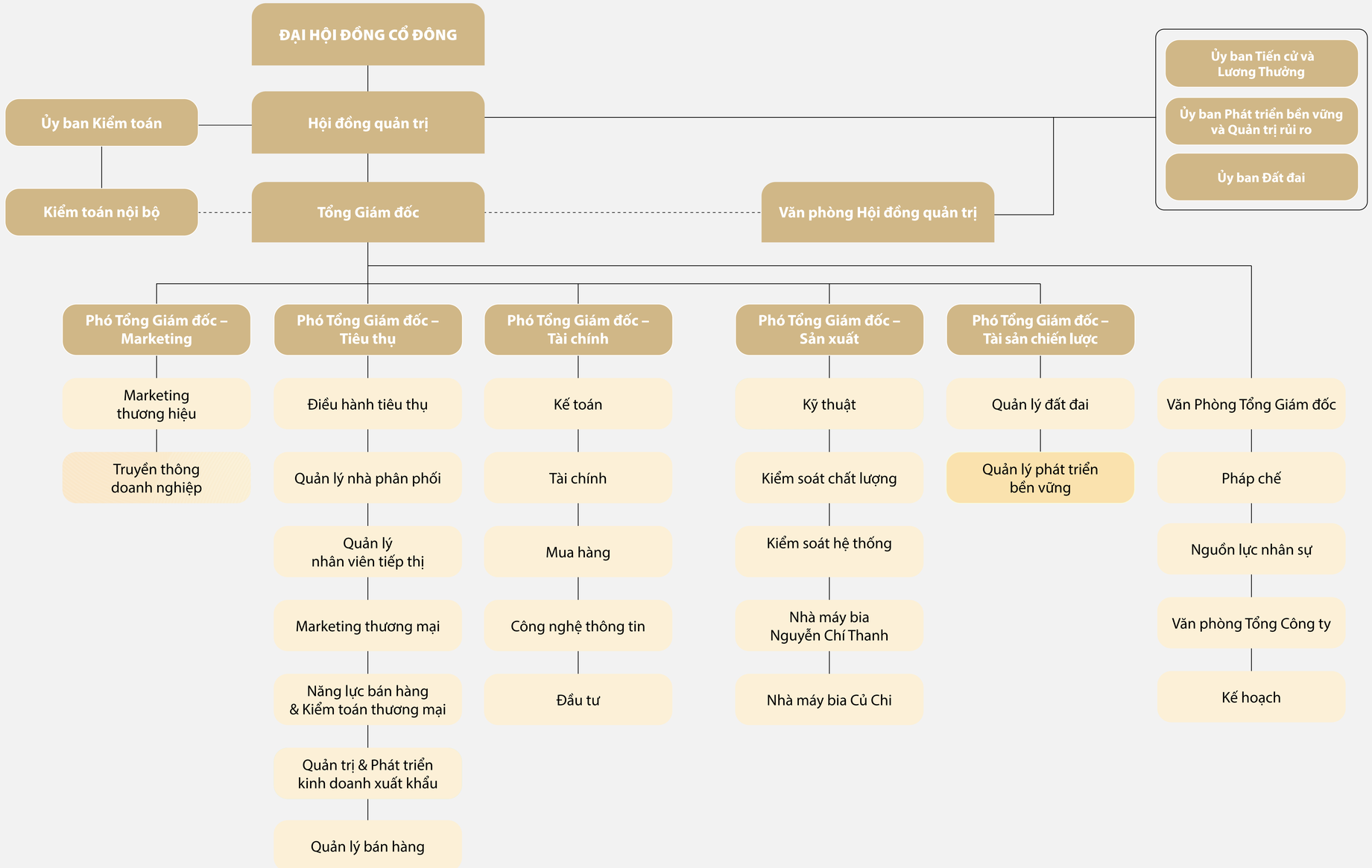
Tại SABECO, hệ thống quản trị được thiết kế nhằm đảm bảo minh bạch, trách nhiệm giải trình và tạo giá trị bền vững dài hạn cho cổ đông và các bên liên quan.

Hội đồng Quản trị là cơ quan quản lý cao nhất, chịu trách nhiệm định hướng chiến lược, giám sát hiệu quả hoạt động và quản trị các rủi ro trọng yếu, bao gồm rủi ro ESG.

Ban Điều hành chịu trách nhiệm triển khai chiến lược và quản lý hoạt động hàng ngày, dưới sự giám sát của HĐQT và các Ủy ban trực thuộc.

Cơ cấu quản trị được xây dựng nhằm bảo đảm sự phân định rõ ràng giữa chức năng hoạch định, điều hành và giám sát.

Cơ cấu tổ chức SABECO



Sơ đồ trên minh họa mối quan hệ quản trị và cơ chế phân bổ trách nhiệm giữa Hội đồng Quản trị, các ban liên quan và Ban Điều hành.

Cấu trúc Quản trị (tiếp theo)

CƠ CẤU VÀ NĂNG LỰC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

HĐQT được tổ chức theo mô hình cân bằng giữa điều hành và giám sát, với sự tham gia của các thành viên độc lập nhằm tăng cường tính khách quan khi ra quyết định.

Việc đề cử và bổ nhiệm thành viên HĐQT dựa trên năng lực, tính độc lập và khả năng đóng góp dài hạn, phù hợp với định hướng chiến lược của Công ty.

Trong năm 2025, HĐQT tổ chức 19 cuộc họp cùng các phiên họp Ủy ban để xem xét và phê duyệt các vấn đề chiến lược, đầu tư, quản trị rủi ro và ESG. Tỷ lệ tham dự đạt mức cao, thể hiện cam kết và trách nhiệm của từng thành viên.

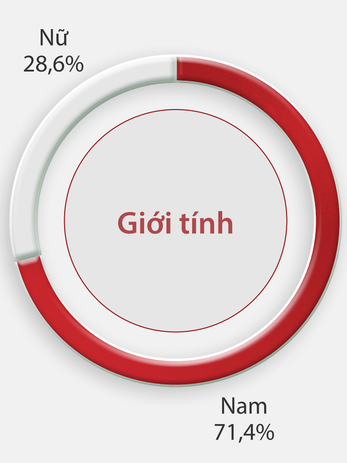
Tính đến 31/12/2025, tổng cộng 7 thành viên HĐQT được bầu cho nhiệm kỳ 2023-2028.

Danh sách thành viên hội đồng quản trị:

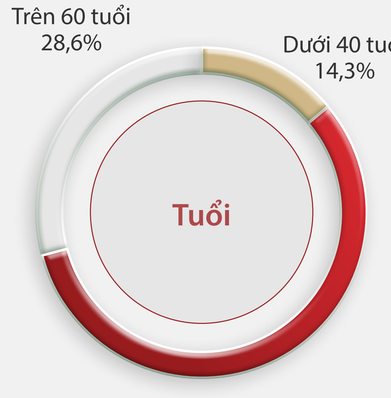
Thành viên HĐQT	Chức vụ
Ông Koh Poh Tiong	- Chủ tịch Hội đồng Quản trị - Chủ tịch Ủy ban Phát triển Bền vững và Quản trị Rủi ro - Thành viên Ủy ban Đề cử và Lương thưởng - Chủ tịch Ủy ban Đất đai
Ông Pramoad Phornprapha	- Thành viên độc lập Hội đồng Quản trị - Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán
Ông Nguyễn Tiến Vy	- Thành viên độc lập Hội đồng Quản trị - Chủ tịch Ủy ban Đề cử và Lương thưởng - Thành viên Ủy ban Kiểm toán
Ông Michael Chye Hin Fah	- Thành viên Hội đồng Quản trị - Thành viên Ủy ban Kiểm toán - Thành viên Ủy ban Phát triển Bền vững và Quản trị Rủi ro - Thành viên Ủy ban Đất đai
Bà Trần Kim Nga	- Thành viên Hội đồng Quản trị - Thành viên Ủy ban Đề cử và Lương thưởng
Ông Lê Thanh Tuấn	- Thành viên Hội đồng Quản trị - Thành viên Ủy ban Đề cử và Lương thưởng - Thành viên Ủy ban Đất đai
Bà Ngô Minh Châu	- Thành viên Hội đồng Quản trị - Thành viên Ủy ban Phát triển Bền vững và Quản trị Rủi ro

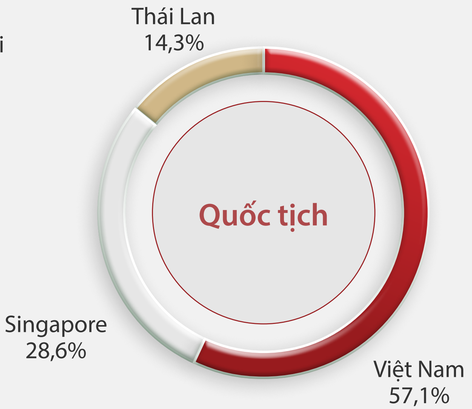
Tính đến 31/12/2025:

- 2 trong số 7 thành viên là nữ, chiếm 28,6% tổng số thành viên.
- Các thành viên độc lập chiếm khoảng một phần ba tổng số thành viên, thể hiện sự tuân thủ pháp luật, quản trị minh bạch và bảo vệ quyền lợi của các cổ đông, đặc biệt là cổ đông thiểu số.
- Cơ cấu HĐQT đa dạng về giới tính, độ tuổi, quốc tịch và chuyên môn.
- Các thành viên có kinh nghiệm trong các lĩnh vực tài chính, sản xuất, quản trị rủi ro và phát triển bền vững.









Cấu trúc Quản trị (tiếp theo)

CÁC ỦY BAN TRỰC THUỘC HĐQT

Để tăng cường hiệu quả giám sát chuyên sâu, HĐQT thành lập các Ủy ban trực thuộc, bao gồm:

Các Ủy ban hỗ trợ HĐQT trong việc giám sát các lĩnh vực trọng yếu, đảm bảo các quyết định được xem xét toàn diện và phù hợp với chiến lược dài hạn.

- ỦY BAN KIỂM TOÁN
- ỦY BAN TIẾN CỬ VÀ LƯƠNG THƯỞNG
- ỦY BAN PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG VÀ QUẢN TRỊ RỦI RO
- ỦY BAN ĐẤT ĐAI

ỦY BAN PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG VÀ QUẢN TRỊ RỦI RO



Ủy ban Phát triển Bền vững và Quản trị Rủi ro là cơ chế giám sát chuyên trách của HĐQT đối với các vấn đề ESG và rủi ro chiến lược. Ủy ban đảm bảo các yếu tố bền vững được tích hợp vào định hướng dài hạn và quá trình ra quyết định ở cấp cao nhất.

Ủy ban Phát triển bền vững và Quản trị rủi ro bao gồm:

STT	Họ và tên	Chức vụ tại Ủy ban
1	Ông Koh Poh Tiong	Chủ tịch
2	Ông Michael Chye Hin Fah	Thành viên
3	Bà Ngô Minh Châu	Thành viên

Vai trò và phạm vi giám sát

Ủy ban có trách nhiệm:

- Xem xét và kiến nghị HĐQT phê duyệt chiến lược phát triển bền vững
- Giám sát quá trình xác định và cập nhật các chủ đề trọng yếu
- Theo dõi tiến độ thực hiện các mục tiêu và chỉ tiêu ESG
- Giám sát rủi ro chiến lược, bao gồm rủi ro môi trường, xã hội và tuân thủ
- Đánh giá sự phù hợp của các chính sách và cam kết phát triển bền vững

Hoạt động trong năm 2025

Trong năm 2025, Ủy ban đã:

- Rà soát các mục tiêu ESG trung hạn và đề xuất điều chỉnh khi cần thiết
- Theo dõi kết quả thực hiện các chỉ tiêu môi trường và xã hội
- Xem xét các rủi ro ESG trọng yếu và các biện pháp kiểm soát
- Báo cáo và kiến nghị HĐQT các điều chỉnh chiến lược liên quan đến phát triển bền vững

Thông qua cơ chế này, các yếu tố ESG được tích hợp vào quy trình ra quyết định ở cấp cao nhất, đảm bảo phát triển bền vững là một phần cốt lõi của chiến lược kinh doanh.

QUẢN TRỊ RỦI RO DOANH NGHIỆP VÀ HỆ THỐNG KIỂM SOÁT NỘI BỘ

Bên cạnh vai trò giám sát ở cấp HĐQT, Công ty triển khai khung Quản trị Rủi ro Doanh nghiệp nhằm quản lý rủi ro ở cấp vận hành và chiến thuật.

Khung ERM bao gồm:

- Nhận diện và đánh giá rủi ro định kỳ.
- Phân loại rủi ro theo mức độ ảnh hưởng và khả năng xảy ra.
- Xây dựng biện pháp kiểm soát và giảm thiểu.
- Báo cáo rủi ro theo cấp quản trị.

Hệ thống kiểm soát nội bộ được thiết kế nhằm đảm bảo tính chính xác của báo cáo tài chính, bảo vệ tài sản và tuân thủ pháp luật.

Mô hình Ba tuyến phòng thủ

Cơ chế vận hành quản trị rủi ro được triển khai theo mô hình Ba tuyến phòng thủ:

Tuyến 1 — Các đơn vị chức năng quản lý rủi ro trong hoạt động hàng ngày

Tuyến 2 — Bộ phận quản trị rủi ro và tuân thủ thiết lập khung chính sách và giám sát

Tuyến 3 — Kiểm toán nội bộ đánh giá độc lập và báo cáo trực tiếp cho HĐQT/Ủy ban Kiểm toán

Mô hình này bảo đảm sự phân tách rõ ràng giữa quản lý và giám sát, đồng thời củng cố tính minh bạch và hiệu quả của hệ thống kiểm soát.

LIÊM CHÍNH, TUÂN THỦ, VÀ VĂN HÓA ĐẠO ĐỨC
[GRI 205, 2-25, 2-26]

SABECO xác định liêm chính và minh bạch là nền tảng cốt lõi trong quản trị và vận hành. Các chuẩn mực đạo đức được tích hợp xuyên suốt từ HĐQT đến toàn thể người lao động và đối tác trong chuỗi giá trị.

Hệ thống chính sách bao gồm:

Chính sách Phát triển bền vững: Định hướng tích hợp các yếu tố kinh tế, môi trường và xã hội vào quản trị và vận hành; cam kết minh bạch, quản lý toàn diện các tác động, tuân thủ pháp luật, phát triển sản phẩm, đổi mới công nghệ, thúc đẩy sử dụng hiệu quả tài nguyên, và tạo giá trị bền vững cho các bên liên quan.

Bộ Quy tắc Đạo đức Kinh doanh: Áp dụng cho HĐQT, Ban Điều hành và người lao động; quy định chuẩn mực liêm chính, minh bạch và tuân thủ pháp luật trong hoạt động kinh doanh.

Chính sách Nhân quyền: Áp dụng trên toàn hệ thống; cam kết tôn trọng quyền con người, bảo đảm môi trường làm việc an toàn, công bằng và không phân biệt đối xử.

Chính sách Chống tham nhũng: Áp dụng cho HĐQT, Ban Điều hành và toàn thể người lao động; nghiêm cấm mọi hình thức tham nhũng, hối lộ và yêu cầu tuân thủ trong toàn hệ thống.

Quy định chống xung đột lợi ích: Yêu cầu HĐQT, Ban Điều hành và người lao động nhận diện, công bố và quản lý xung đột lợi ích nhằm bảo đảm tính minh bạch và khách quan.

Chính sách Tố giác sai phạm: Áp dụng toàn hệ thống; thiết lập cơ chế tiếp nhận và xử lý bảo mật các phản ánh vi phạm, đồng thời bảo vệ người tố giác.

Bộ Quy tắc Truyền thông & Tiếp thị Đồ uống có cồn: Định hướng hoạt động truyền thông và marketing tuân thủ pháp luật, thúc đẩy tiêu dùng có trách nhiệm.

Các chính sách áp dụng cho HĐQT, Ban Điều hành, người lao động và được lồng ghép trong quan hệ với đối tác.



Giám sát và thực thi

SABECO định kỳ đánh giá các rủi ro liên quan đến tham nhũng và xung đột lợi ích trong hoạt động kinh doanh, đặc biệt tại các lĩnh vực có mức độ rủi ro cao như mua sắm, bán hàng và quan hệ với đối tác.

Mọi hành vi vi phạm quy định về đạo đức kinh doanh và phòng chống tham nhũng sẽ được xem xét và xử lý theo quy định nội bộ và pháp luật hiện hành.

Việc tuân thủ được giám sát bởi HĐQT và các Ủy ban chuyên trách. Các hoạt động kiểm toán, đánh giá tuân thủ và kiểm soát nội bộ được triển khai định kỳ nhằm phòng ngừa và xử lý vi phạm.

Thành viên HĐQT không tham gia thảo luận hoặc biểu quyết đối với các vấn đề có liên quan đến lợi ích cá nhân và không giữ vai trò cố vấn được trả phí cho SABECO nhằm bảo đảm tính độc lập trong quản trị.

Đào tạo và văn hóa

Chương trình đào tạo định kỳ về đạo đức kinh doanh, phòng chống tham nhũng, nhân quyền và tuân thủ được triển khai cho các nhóm đối tượng phù hợp, góp phần củng cố văn hóa liêm chính.

Cơ chế tiếp nhận phản ánh và bảo vệ người phản ánh

SABECO thiết lập các kênh tiếp nhận thông tin, khiếu nại và phản ánh vi phạm liên quan đến đạo đức và tuân thủ. Các kênh này bảo đảm tính bảo mật thông tin và minh bạch trong quá trình xử lý.

Công ty cam kết không trả đũa đối với cá nhân cung cấp thông tin một cách thiện chí. Mọi phản ánh được xem xét, đánh giá và xử lý nghiêm minh theo quy định nội bộ và pháp luật hiện hành.

Thông qua cơ chế này, SABECO không chỉ tăng cường hiệu quả quản trị rủi ro mà còn củng cố niềm tin của người lao động và các bên liên quan đối với hệ thống quản trị minh bạch của Công ty.

Cấu trúc Quản trị (tiếp theo)

THỰC HÀNH KINH DOANH CÓ TRÁCH NHIỆM TRONG CHUỖI GIÁ TRỊ

Công ty thúc đẩy các nguyên tắc kinh doanh có trách nhiệm trong toàn bộ chuỗi giá trị, yêu cầu nhà cung cấp và đối tác tuân thủ các tiêu chuẩn về đạo đức kinh doanh, an toàn lao động và bảo vệ môi trường.

Cơ chế đánh giá và giám sát định kỳ được áp dụng nhằm đảm bảo các tiêu chuẩn này được thực thi nhất quán, góp phần củng cố nền tảng phát triển bền vững dài hạn.

AN TOÀN VÀ AN NINH THÔNG TIN TẠI SABECO

[GRI 418]

Quản trị Kênh Phân phối và Hợp tác Chiến lược

Năm 2025, SABECO tiếp tục nâng cao năng lực quản trị hệ thống phân phối theo hướng tích hợp và số hóa. Việc ứng dụng công nghệ trong phân tích dữ liệu và tối ưu chuỗi cung ứng giúp tăng khả năng thích ứng thị trường, đồng thời bảo đảm tuân thủ pháp luật và bảo mật thông tin.

Công ty xây dựng quan hệ hợp tác dài hạn với khách hàng và đối tác dựa trên minh bạch, tin cậy và cùng phát triển, góp phần củng cố hệ sinh thái kinh doanh bền vững.

An ninh Thông tin và Bảo vệ Dữ liệu

Công ty xác định an ninh thông tin và bảo vệ dữ liệu là yếu tố thiết yếu để duy trì niềm tin của cổ đông, khách hàng và đối tác, đồng thời đảm bảo tính liên tục của hoạt động kinh doanh. Các rủi ro liên quan đến công nghệ và bảo mật được tích hợp trong Khung Quản trị Rủi ro Doanh nghiệp (ERM) và chịu sự giám sát ở cấp HĐQT.

Công ty ban hành Quy chế An toàn và Bảo mật Thông tin, áp dụng cho toàn hệ thống và các bên liên quan. Chính sách quy định rõ trách nhiệm quản lý, kiểm soát truy cập, phòng ngừa rủi ro và ứng phó sự cố, đồng thời bảo đảm tuân thủ quy định pháp luật.



Hệ thống bảo mật được triển khai phù hợp với các chuẩn mực quốc tế như khung an ninh mạng NIST.

Công ty áp dụng các chính sách và biện pháp kiểm soát trọng yếu, bao gồm:

- Phân quyền truy cập theo chức năng
- Bảo mật và mã hóa dữ liệu nhạy cảm
- Sao lưu và phục hồi dữ liệu định kỳ
- Giám sát và xử lý sự cố an ninh mạng

Khách hàng được bảo đảm các quyền theo quy định pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân, bao gồm quyền được biết, đồng ý, rút lại sự đồng ý và truy cập dữ liệu.

Việc thu thập và xử lý dữ liệu cá nhân được thực hiện phù hợp với quy định pháp luật hiện hành và các cam kết bảo mật với đối tác.



Hiệu quả thực hiện

Trong năm báo cáo, hệ thống kiểm soát an ninh thông tin được duy trì ổn định, không có sự cố gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động kinh doanh. Công ty tiếp tục nâng cao năng lực bảo mật nhằm tăng cường khả năng chống chịu trước các rủi ro an ninh mạng ngày càng phức tạp.



ĐỒNG HÀNH CÙNG HÀNH TINH

Hành động vì Khí hậu và Quản lý Năng lượng
Quản lý Tài nguyên nước
Quản lý Tuần hoàn bao bì
Quản lý Chất thải

ĐỒNG HÀNH CÙNG HÀNH TINH

Tại SABECO, chúng tôi tin rằng: Hành trình tăng trưởng luôn song hành với sự bền vững của môi trường tự nhiên tại nơi sản xuất và khu vực lân cận nơi chúng tôi hoạt động. Vì vậy, quản lý môi trường không chỉ là một hệ thống kiểm soát, mà là nền tảng quản trị chiến lược cho tăng trưởng dài hạn. Chúng tôi xây dựng đầy đủ chính sách môi trường và hệ thống quản lý môi trường, đồng thời cam kết tuân thủ nghiêm ngặt chúng.

Năm 2025, chúng tôi tiếp tục đảm bảo:

Tuân thủ bốn nguyên tắc cốt lõi của chính sách môi trường:

- Tuân thủ pháp luật và quy định hiện hành
- Phòng ngừa ô nhiễm
- Sử dụng hiệu quả tài nguyên
- Cải tiến liên tục

Hệ thống quản lý môi trường và các yếu tố liên quan đến môi trường tuân thủ chiến lược đã được đề ra ở mục "chiến lược bền vững của chúng tôi", phù hợp với các Tiêu chuẩn ISO 14001:2015 và ISO 50001:2018, cập nhật liên tục luật định tại Việt Nam, Thái Lan, Singapore, và các quốc gia xuất khẩu tới.

Hệ thống quản lý môi trường có phân tầng rõ ràng, đảm bảo trách nhiệm và khả năng giám sát xuyên suốt từ Ủy ban Phát triển Bền vững và Quản trị Rủi ro, đến Ban Điều hành, và Bộ phận Môi trường, Sức khỏe và An toàn lao động tại từng nhà máy.

Đề xuất các cải tiến, sáng kiến nhằm đạt được mục tiêu quản lý môi trường đã đề ra bao gồm: nâng cao sử dụng năng lượng tái tạo, sử dụng hiệu quả năng lượng, nước và nguyên vật liệu.

Các thông tin/chỉ số được đo lường, xác định, theo dõi, và kiểm soát minh bạch thông qua:

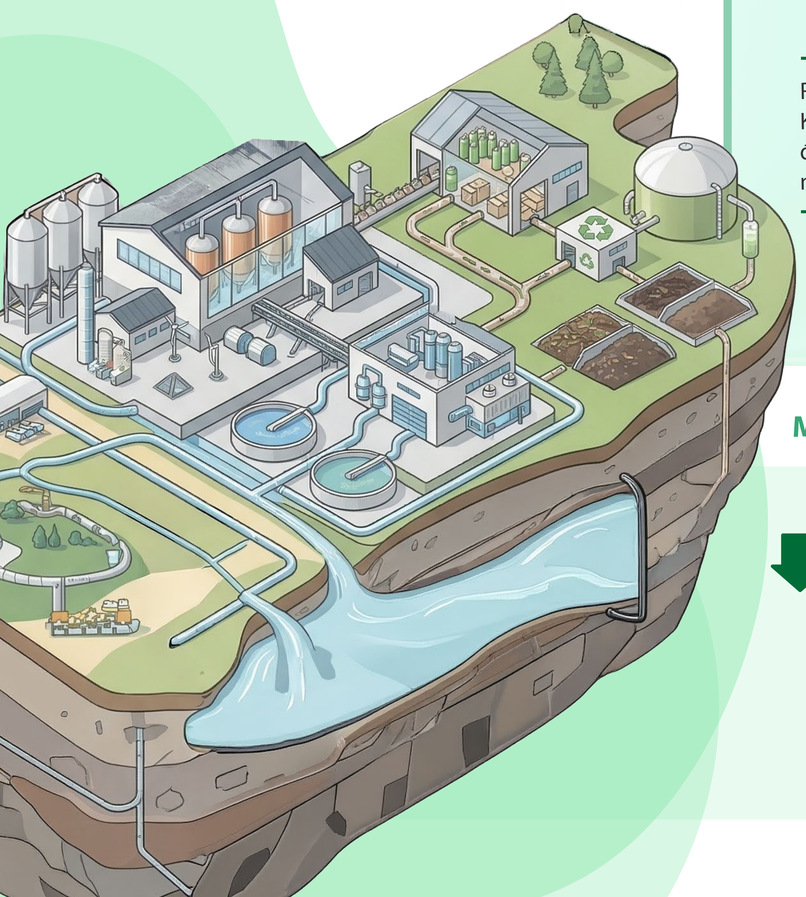
- Thu thập dữ liệu định kỳ hàng tháng đồng bộ tại từng cơ sở vào hệ thống quản lý dữ liệu
- Tổng hợp và phân tích xu hướng hàng quý, dựa trên các hệ số được công bố theo IPPC và thị trường địa phương
- Rà soát KPI cấp tập đoàn hàng năm
- Tích hợp mục tiêu môi trường vào kế hoạch vận hành và đầu tư
- Công bố minh bạch trong Báo cáo Phát triển Bền vững hàng năm theo các chỉ số của Bộ Tiêu chuẩn GRI.

Cập nhật/bổ sung các phạm vi quản lý nếu có thay đổi, và đồng bộ tiêu chuẩn cho toàn bộ các công ty con bỏ trong hệ sinh thái.

HÀNH ĐỘNG VÌ KHÍ HẬU VÀ QUẢN LÝ NĂNG LƯỢNG

[GRI 302, 305]

Tại SABECO, hành động vì khí hậu và quản lý năng lượng không chỉ là yêu cầu tuân thủ quy định pháp luật, mà là nền tảng bảo đảm năng lực cạnh tranh và tăng trưởng dài hạn trong bối cảnh chuyển dịch năng lượng toàn cầu và kinh tế các-bon thấp. Chúng tôi xác định đây là trụ cột quan trọng trong định hướng tăng trưởng dài hạn, đồng thời là trách nhiệm với xã hội và thế hệ tương lai.



NHẬN ĐỊNH RÕ RỦI RO VÀ CƠ HỘI

Rủi ro	Cơ hội
Rủi ro chuyển dịch: Sự chuyển dịch sang nền kinh tế sản xuất phát thải các-bon thấp	Tối ưu hiệu suất vận hành giúp giảm chi phí dài hạn
Rủi ro chi phí năng lượng: » Biến động giá điện » Biến động giá năng lượng và nhiên liệu hóa thạch » Áp lực tối ưu hóa chi phí sản xuất trong bối cảnh cạnh tranh	Gia tăng tỷ trọng năng lượng tái tạo nội sinh như điện mặt trời mái nhà và hơi sinh khối
Rủi ro người dẫn đầu: Kỳ vọng của khách hàng về trách nhiệm đối với tác động biến đổi khí hậu và minh bạch phát thải	Nâng cao khả năng tiếp cận thị trường xuất khẩu và đối tác yêu cầu tiêu chuẩn các-bon cao
	Tăng cường năng lực quản trị môi trường, xã hội và quản trị doanh nghiệp

Mục tiêu

↓42%
Phát thải Phạm vi 1 & 2 vào năm 2030 (so với mức cơ sở 2023)

50%
Năng lượng tái tạo vào năm 2030

Tiến tới phát thải ròng bằng
0
Vào năm 2050

PHƯƠNG PHÁP QUẢN LÝ

Trước những ảnh hưởng của biến đổi khí hậu và sự thiếu hụt nguồn tài nguyên, SABECO đã thiết lập rõ ràng các mục tiêu ngắn hạn và dài hạn, các phương pháp nhằm góp phần vào nỗ lực giảm thiểu và thích ứng với biến đổi khí hậu. Chúng tôi tập trung vào:

- Đảm bảo các cơ sở tuân thủ chính sách môi trường, các tiêu chuẩn về năng lượng, phát thải, nước, chất thải, tái chế & tái sử dụng bao bì.
- Ưu tiên giảm tiêu thụ năng lượng, nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng trong toàn bộ hoạt động sản xuất.
- Tăng tỷ lệ sử dụng năng lượng tái tạo thông qua đẩy mạnh vào đầu tư công nghệ giảm phát thải các-bon tiên tiến.
- Tối ưu hóa việc sử dụng tài nguyên góp phần giảm phát thải nhà kính.
- Nâng cao nhận thức về biến đổi khí hậu cho các nhà cung cấp và đối tác của chúng tôi.

Hành động vì Khí hậu và Quản lý Năng lượng (tiếp theo)

KẾT QUẢ VÀ HIỆU SUẤT THỰC HIỆN

SABECO đạt

92,9%

Mục tiêu năng lượng tái tạo cam kết vào năm 2030

13,2%

Tổng lượng phát thải khí nhà kính giảm so với năm 2023

100%

Nhà máy bia được chứng nhận hệ thống quản lý môi trường theo tiêu chuẩn ISO 14001:2015

SABECO đạt

78,6%

Đạt mục tiêu giảm cường độ tiêu thụ nước vào năm 2030



Hành động vì Khí hậu và Quản lý Năng lượng
Kết quả và Hiệu suất thực hiện (tiếp theo)

Quản lý năng lượng Kiểm soát hiệu suất vận hành

Tổng tiêu thụ năng lượng năm 2025

990.486 GJ

⬇6,8%

Tại các nhà máy bia thấp hơn 6,8% so với tổng tiêu thụ năng lượng năm 2023, trong khi sản lượng bia vẫn đạt mức tăng trưởng 3,0%

Tiêu thụ năng lượng trên hL bia

86,19 MJ/hL

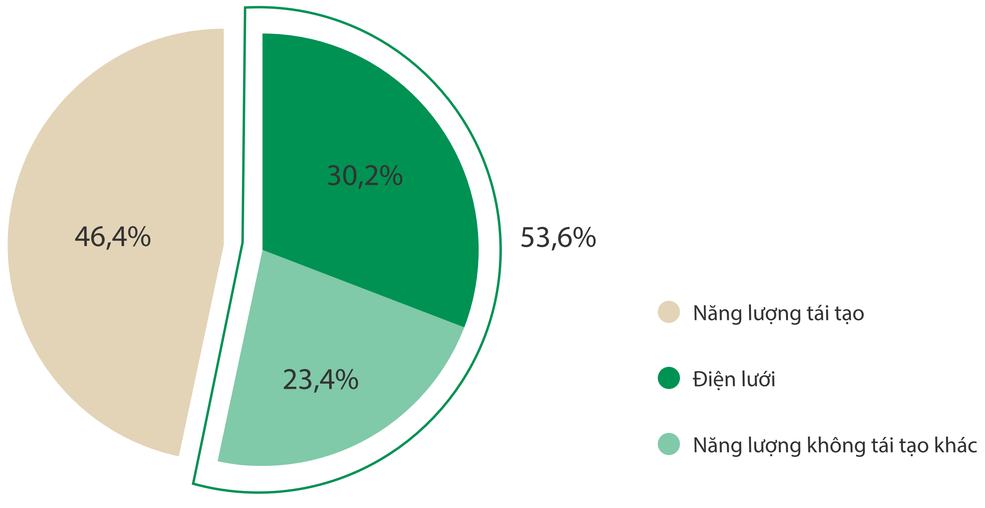
⬇10,4% so với năm 2023

Tiết kiệm 10 MJ năng lượng tiêu thụ trên mỗi hL bia so với năm 2023

Mặc dù sản lượng bia sản xuất tăng trong năm 2025, cường độ tiêu thụ năng lượng trên mỗi hL bia vẫn tiếp tục giảm trong ba năm liên tiếp. Kết quả này cho thấy các sáng kiến tối ưu hóa vận hành và sản xuất hiệu quả đã mang lại tác động thiết thực, minh chứng cho việc mở rộng sản xuất không đi kèm gia tăng mức tiêu hao năng lượng trên mỗi đơn vị sản phẩm.

Cơ cấu tiêu thụ năng lượng 2025

Tại SABECO, toàn bộ năng lượng sử dụng tại nhà máy đến từ các nguồn như điện, hơi nước, và các loại nhiên liệu bao gồm Diesel, dầu nhiên liệu, xăng, than Bituminous, và khí hóa lỏng.



Cơ cấu này phản ánh sự chuyển dịch rõ ràng khỏi mô hình phụ thuộc vào nhiên liệu hóa thạch.

Chuyển dịch sang năng lượng tái tạo



Tạo ra

30.915 GJ

Năng lượng điện mặt trời áp mái trong năm 2025

⬆51,1% so với lượng điện mặt trời được tạo ra năm 2023

Sử dụng

429.085 GJ

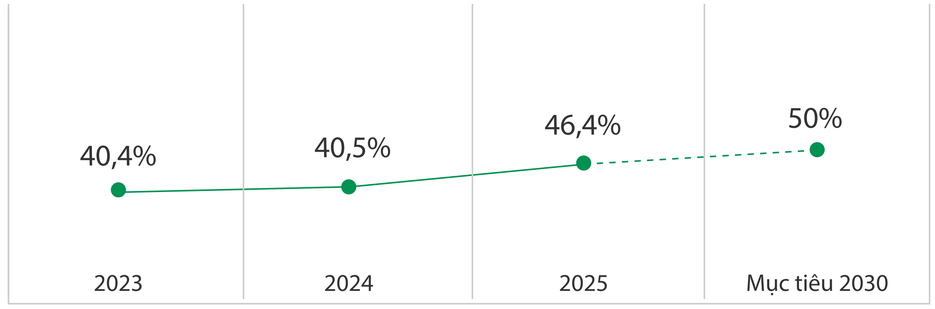
Năng lượng từ sinh khối trong năm 2025, giảm đáng kể nhu cầu nhiên liệu hóa thạch

Xu hướng tỷ trọng năng lượng tái tạo

Tính đến năm 2025, SABECO đã đạt

92,9%

so với mục tiêu sử dụng năng lượng tái tạo vào năm 2030



Điện mua ngoài chiếm

30,2%

tổng năng lượng sử dụng, đảm bảo kiểm soát rủi ro việc phụ thuộc một nguồn điện duy nhất, giảm rủi ro gián đoạn sản xuất.

Việc duy trì tỷ trọng điện mua ngoài ổn định cho thấy doanh nghiệp đang kiểm soát tốt rủi ro phụ thuộc nguồn điện lưới, đồng thời tăng dần năng lượng nội sinh.

Hành động vì Khí hậu và Quản lý Năng lượng
Kết quả và Hiệu suất thực hiện (tiếp theo)

Quản lý phát thải khí nhà kính - Minh bạch và nhất quán

Chúng tôi cam kết minh bạch trong đo lường và quản lý phát thải KNK, từng bước hướng đến mục tiêu đạt mức phát thải ròng bằng "0" vào năm 2050.

Do mở rộng phạm vi báo cáo, sản lượng bia sản xuất tăng, tổng lượng phát thải CO_2e từ các hoạt động thuộc Phạm vi 1 và Phạm vi 2 của SABECO trong năm 2025 là 81.217 tCO_2e. Trong đó, lượng phát thải gián tiếp (Phạm vi 2) là 54.814 tCO_2e chiếm khoảng 67,5% tổng phát thải, và lượng phát thải trực tiếp (Phạm vi 1) là 26.403 tCO_2e chiếm 32,5% tổng phát thải.

Mặc dù sản lượng bia sản xuất tăng trong năm 2025, lượng phát thải KNK trên mỗi đơn vị sản phẩm và tổng phát thải vẫn giảm mạnh trong ba năm liên tiếp. SABECO đã xác định đúng nguồn phát thải trọng điểm (năng lượng), và thực hiện các biện pháp kiểm soát nguồn thải hiệu quả. Điều này cho thấy việc mở rộng sản xuất không đi kèm gia tăng phát thải tương ứng, đây là một tín hiệu tích cực cho tiềm năng tăng trưởng sản xuất trong tương lai.

Theo số liệu 2025, năng lượng là nguồn phát thải trọng yếu, trong đó phát thải gián tiếp từ điện lưới quốc gia chiếm tỷ trọng lớn nhất trong cơ cấu phát thải.

Phát thải từ Môi chất lạnh được duy trì ở mức thấp trong năm 2025, với tổng phát thải từ môi chất lạnh là 281,6 tCO_2e, và phát thải từ các chất làm suy giảm tầng ôzôn là 3,99 kg CFC-11 tương đương, các phát thải này được theo dõi riêng nhằm kiểm soát rủi ro rò rỉ.

Tổng lượng phát thải KNK trong năm 2025 từ các hoạt động thuộc Phạm vi 1 và Phạm vi 2 của SABECO

81.217 tCO_2e

↓ 13,2% so với năm 2023

Phát thải từ nhiên liệu đốt

20.022 tCO_2e

↓ 16,1% so với năm 2023

Phát thải từ nhiên liệu sinh học

19.232 tCO_2 sinh học

↑ 1,5% so với năm 2023

Cường độ phát thải khí nhà kính/hectolit bia đạt

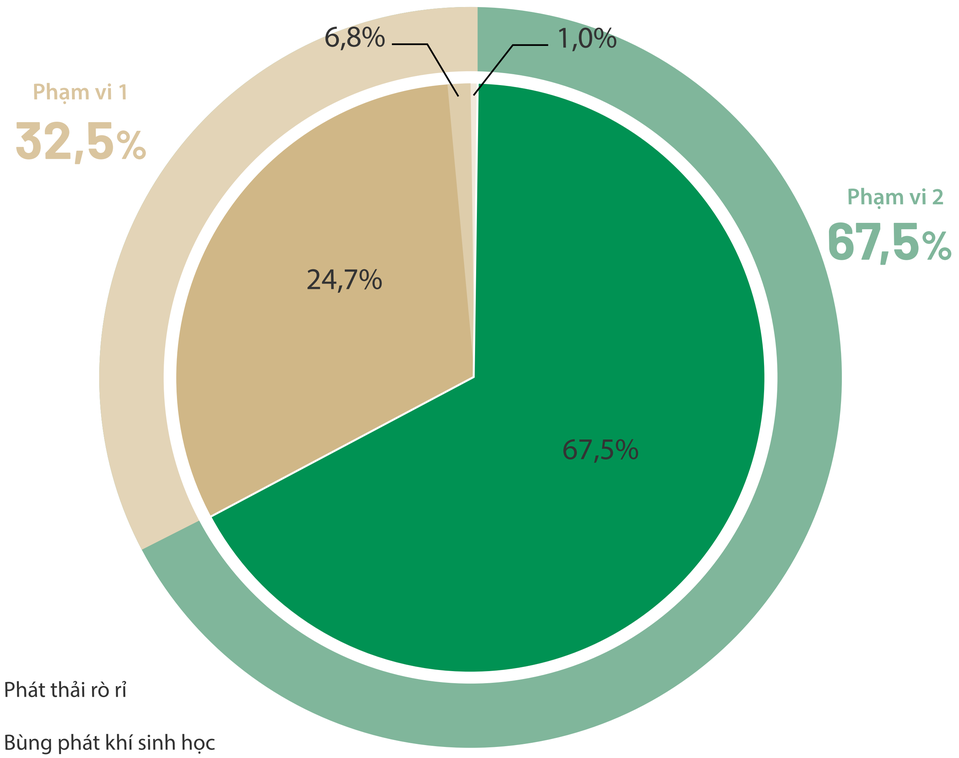
7,07 $kgCO_2e$ /hL

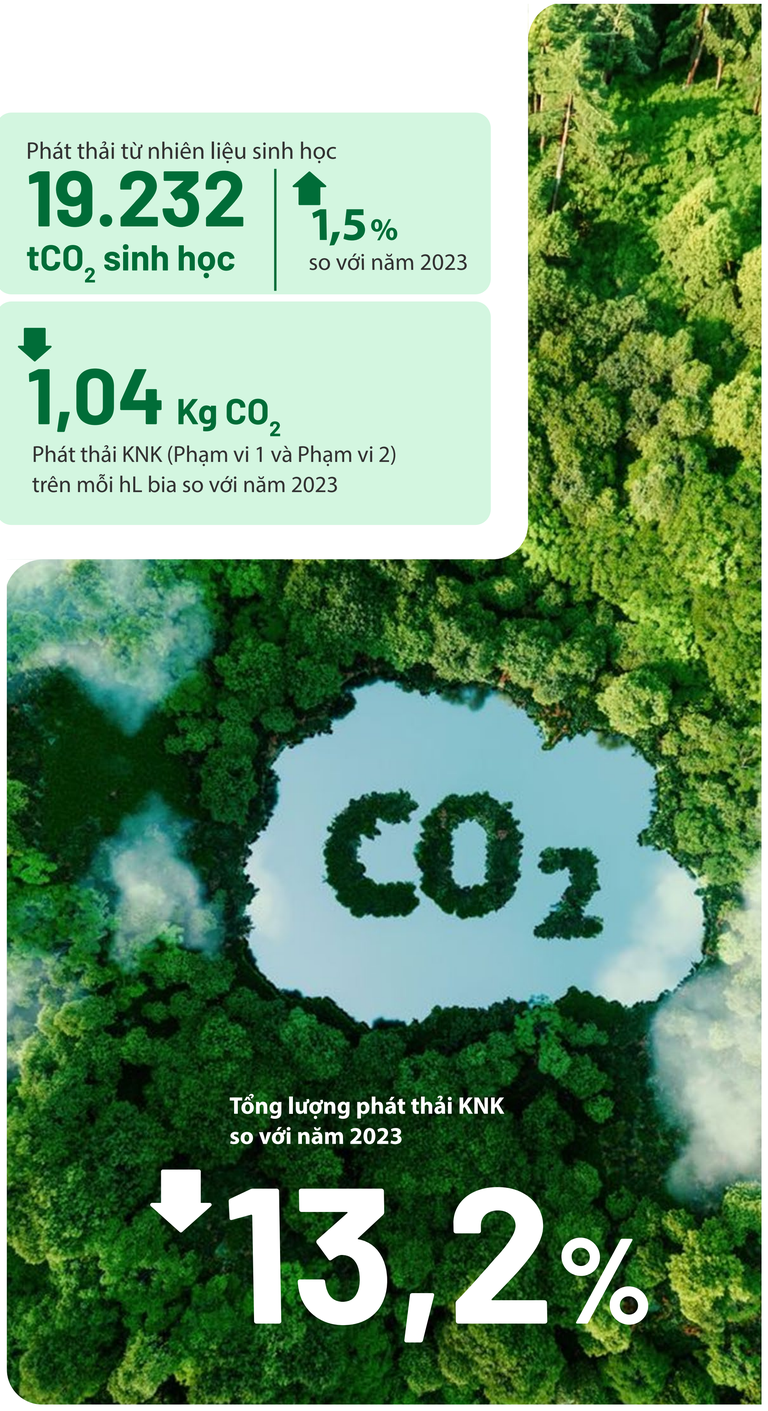
↓ 16,5% so với năm 2023

↓ **1,04** Kg CO_2

Phát thải KNK (Phạm vi 1 và Phạm vi 2) trên mỗi hL bia so với năm 2023

Phát thải Khí nhà kính 2025





DỰ ÁN ĐIỂN HÌNH

Trong năm 2025, SABECO đã nghiên cứu và triển khai hơn 15 giải pháp cùng các sáng kiến cải tiến liên tục, tập trung vào việc tiết kiệm năng lượng, giảm phát thải KNK thúc đẩy chuyển đổi xanh trong sử dụng năng lượng.

Các chương trình trọng tâm bao gồm: Mở rộng hệ thống điện mặt trời mái nhà, gia tăng sử dụng sinh khối thay thế nhiên liệu hóa thạch, tối ưu hóa hiệu suất lò hơi, thu hồi CO_2 để tái sử dụng, và giám sát tiêu thụ điện thông qua các cải tiến liên tục gắn với chỉ số hiệu suất sản xuất. Cụ thể:





Dự án năng lượng mặt trời áp mái

Chúng tôi sử dụng hiệu quả điện mặt trời đã lắp đặt trước đó, và tiếp tục mở rộng điện mặt trời giai đoạn 2 tại nhà máy bia Củ Chi (1,6 MWp), góp phần thúc đẩy chuyển dịch năng lượng sang năng lượng tái tạo. Trong năm 2025, dự án năng lượng mặt trời áp mái đã tiết kiệm 13,3 tỷ VNĐ chi phí điện mua ngoài và giảm phát thải KNK 5.661 tCO_2e.



Sử dụng lò hơi sinh khối

Lò hơi sinh khối sử dụng nguyên liệu hữu cơ (dăm gỗ, viên nén gỗ, trấu,..) là lựa chọn tối ưu trong quá trình chuyển đổi năng lượng tại SABECO. Năm 2025, SABECO tiếp mở rộng sử dụng lò hơi sinh khối tại nhà máy Hà Tĩnh. Đến nay 81,3% nhà máy trong phạm vi báo cáo đã hoàn tất lắp đặt lò hơi sinh khối, giúp giảm phụ thuộc vào nhiên liệu hóa thạch, giảm phát thải KNK Phạm vi 1, đảm bảo hỗ trợ quá trình chuyển dịch sang năng lượng tái tạo, đáp ứng mục tiêu cung cấp 50% năng lượng tái tạo cho sản xuất.

Năm 2025, SABECO sử dụng 429.085 GJ nhiệt năng tái tạo từ lò hơi sinh khối, tương đương 19.232 tCO_2 sinh học.



Thu hồi CO_2 tạo ra trong quá trình sản xuất

100% các nhà máy bia của SABECO đang tiến hành áp dụng biện pháp thu hồi khí CO_2 trong hoạt động sản xuất. Cụ thể, CO_2 tạo ra trong quá trình lên men đồ uống được thu hồi và tái sử dụng vào trong sản xuất bia và để tạo gas cho các đồ uống khác và bia. Dự án mang lại hiệu quả vận hành, ước tính tiết kiệm được 0,04 kg CO_2/hL bia thành phẩm, đem lại tiềm năng giảm phát thải CO_2 tương ứng.

Tiết kiệm chi phí điện mua ngoài

13,3

Tỷ VNĐ



100%

các nhà máy bia của SABECO đang tiến hành áp dụng biện pháp thu hồi khí CO_2

QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN NƯỚC

[GRI 303]



Nước không chỉ là nguyên liệu sản xuất mà còn là tài nguyên chung của cộng đồng. Với SABECO, chúng tôi cam kết với mục tiêu quản lý tài nguyên bền vững, tăng trưởng hài hòa với mở rộng quy mô nhưng không gia tăng áp lực lên nguồn nước địa phương.

RỦI RO VÀ CƠ HỘI

Để thực thi Chương trình quản trị bền vững tài nguyên nước, Công ty đã tiến hành đánh giá rủi ro về tài nguyên nước tại các nhà máy bia vào năm 2023. Phương pháp tiếp cận theo từng bước của chúng tôi bao gồm các đánh giá nội bộ và bên ngoài. SABECO cũng đã thực hiện Sàng lọc rủi ro tài nguyên nước toàn cầu bằng cách sử dụng công cụ lập bản đồ rủi ro do Viện Tài nguyên Thế giới (WRI) phát triển nhằm xác định các cơ sở nằm trong khu vực có rủi ro cao về nước. Các mức độ rủi ro được phân loại thành: Thấp, Thấp - Trung bình, Trung bình - Cao, Cao và Rất cao. Những cơ sở có mức độ rủi ro được xếp loại Cao và Rất cao sẽ được ưu tiên xem xét và đánh giá để xây dựng các kế hoạch giảm thiểu.

Rủi ro	Cơ hội
36% nhà máy sản xuất bia nằm trong khu vực có mức độ khan hiếm Trung bình - Cao theo sàng lọc rủi ro nguồn nước bằng công cụ lập bản đồ rủi ro nước (WRI phát triển). Các nhà máy còn lại được đánh giá là nằm ở khu vực có rủi ro khan hiếm ở mức Thấp-dưới Trung bình	• Thực hiện các biện pháp vận hành tối ưu thông qua giảm tiêu thụ nước, đặc biệt ở khu vực khan hiếm nước • Tăng hiệu suất sản xuất
Các quy định xả thải ngày càng nghiêm ngặt hơn	• Giám sát nghiêm ngặt chất lượng nước thải • Củng cố vị thế thương hiệu có trách nhiệm với cộng đồng • Các sáng kiến về tuần hoàn và xử lý nước thải khác

PHƯƠNG PHÁP QUẢN LÝ

Nhận định rõ vai trò và trách nhiệm của nhà sản xuất trong việc quản lý tài nguyên nước hiệu quả, SABECO đã thiết lập rõ ràng các chính sách quản lý nước dài hạn của Tổng Công ty, các mục tiêu quản lý, và các phương pháp nhằm góp phần đạt mục tiêu đề ra. Chúng tôi tập trung vào:

Cam kết thực hiện Chính sách quản lý nước của SABECO tại toàn bộ cơ sở sản xuất, bao gồm:

- Tuân thủ đầy đủ quy định pháp luật về tài nguyên nước và nước thải
- Khai thác có trách nhiệm, cân bằng giữa nhu cầu sản xuất và bảo tồn
- Sử dụng nước hiệu quả và cải tiến liên tục
- Kiểm soát chặt chẽ chất lượng nước thải trước khi xả thả

Nước thải được xử lý đảm bảo đạt tiêu chuẩn xả thải theo QCVN 40:2011 (Loại A hoặc B) trước khi xả ra môi trường. Đội ngũ nhân viên HSE thực hiện kiểm soát nước thải. Hoạt động quan trắc môi trường định kỳ đối với nước thải được thực hiện nghiêm ngặt, và tuân thủ đúng quy định được đề cập trong các hồ sơ môi trường đã được phê duyệt

Quản lý nước gắn liền với đặc thù địa phương và rủi ro lưu vực.

Nỗ lực vận hành hiệu quả nhằm:

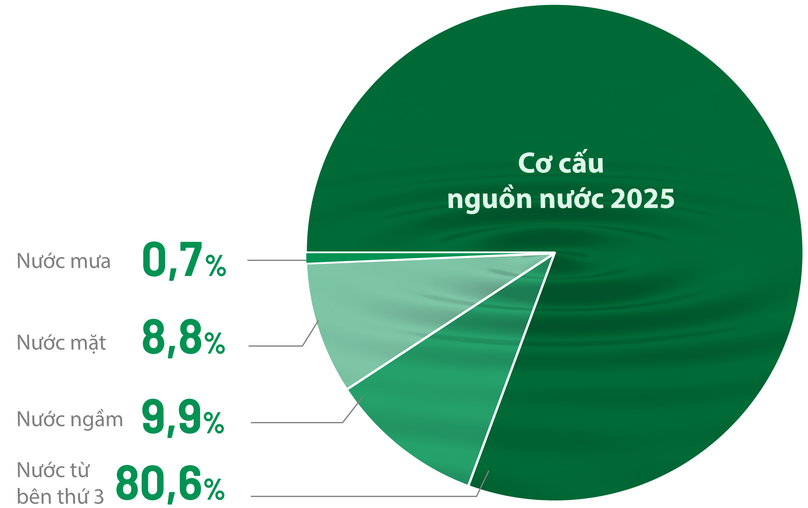
- Tăng hiệu quả sử dụng nước trên mỗi đơn vị sản phẩm
- Giảm dần cường độ tiêu thụ nước theo thời gian
- Đảo đảm kiểm soát và xử lý nước thải đạt chuẩn
- Đồng hành cùng cộng đồng trong bảo vệ tài nguyên nước

Quản lý tài nguyên nước (tiếp theo)

MỤC TIÊU

↓7,0%
Cường độ tiêu thụ nước vào năm 2030 (so với năm 2023)

100%
Bù hoàn nước sử dụng trong sản phẩm vào năm 2040



KẾT QUẢ VÀ HIỆU SUẤT THỰC HIỆN

Tổng nước khai thác
3.327ML
↓4,3% so với năm 2023

Tổng nước tiêu thụ
1.581ML

Tổng nước xả thải
1.747ML

Lượng nước sử dụng trên mỗi hectolít bia sản xuất
2,92 hL/hL
↓7,0% So với năm 2023

Tiết kiệm
0,22 hL/hL
Lượng nước sử dụng trên mỗi hL bia so với năm 2023

Cường độ tiêu thụ nước giảm
1,39hL/hL
↓5,5% So với năm 2023

Đạt 78,6% mục tiêu năm 2030 về giảm cường độ tiêu thụ nước
↓7,0%

Mặc dù lượng bia sản xuất năm 2025 tăng, hiệu suất sử dụng nước và cường độ tiêu thụ nước trên mỗi đơn vị sản phẩm vẫn được cải thiện, cường độ tiêu thụ nước giảm trong ba năm liên tiếp. Điều này cho thấy các chính sách, chiến lược và hành động đề ra về quản lý tài nguyên nước đã tạo ra tác động rõ rệt và thiết thực.

Cơ cấu nguồn nước sử dụng 2025

Nguồn nước sử dụng tại nhà máy đến từ các nguồn như nước bề mặt, nước ngầm, nước mưa, và nước từ bên thứ ba. Trong đó, nước từ bên thứ ba là nguồn cung cấp nước chính cho hoạt động sản xuất, chiếm 80,6% lượng nước sử dụng, minh chứng cam kết hạn chế khai thác nguồn nước tự nhiên của SABECO. Không ghi nhận phụ thuộc đáng kể vào nguồn nước tự nhiên nhạy cảm trong năm 2025.

100% Nước thải được xử lý đạt QCVN 40:2011 (Loại A hoặc B) trước khi xả ra môi trường. Việc giám sát môi trường định kì đối với nước thải được thực hiện nghiêm ngặt, tuân thủ tần suất được quy định trong hồ sơ môi trường đã được phê duyệt.

6,1% lượng nước được thu gom, tái sử dụng và tuần hoàn so với tổng lượng nước đầu vào trong khi chỉ số này ở mức 5,7% trong năm 2024.

Quản lý tài nguyên nước (tiếp theo)

SÁNG KIẾN VÀ NGHIÊN CỨU ĐIỂN HÌNH

Năm 2025, SABECO tập trung các sáng kiến thuộc nhóm Giảm & Tái sử dụng nước, không đầu tư hạ tầng lớn, tập trung tối ưu hoạt động vận hành nội bộ, thay vì chỉ phụ thuộc vào xử lý cuối cùng. Cụ thể, chúng tôi tối ưu vận hành thông qua cải tiến quy trình vệ sinh thiết bị, triển khai các sáng kiến thu hồi nước trong sản xuất, kiểm soát chặt chẽ các thông số xả thải. Điều này góp phần dẫn đến cường độ nước tiêu thụ giảm mạnh mẽ so với 2023.





Nhà máy bia Nguyễn Chí Thanh đã thành công xử lý và tái sử dụng

52.920 m³

nước thải sản xuất năm 2025

Thu hồi nước thải từ hệ thống lọc RO của nhà máy bia

Thông qua thu gom và xử lý nước thải để tái sử dụng trong hoạt động vệ sinh thiết bị, cung cấp nước cho quy trình sản xuất không yêu cầu chất lượng nước cao và làm mát. Điều này giúp giảm thiểu lượng nước tổng thể và giảm chi phí xử lý nước thải. Điển hình, nhà máy Nguyễn Chí Thanh đã thành công tái sử dụng 52.920 m3 nước thải trong sản xuất trong năm 2025.

Hệ thống thu gom nước mưa

Thu gom nước mưa được xem là một trong những sáng kiến được áp dụng tại nhiều nhà máy cả SABECO. Tận dụng thiết bị có sẵn và khu vực có lượng mưa dồi dào, các nhà máy đã tiến hành thu gom nước mưa như một cách bảo tồn nguồn tài nguyên nước, phục vụ cho một số công đoạn trong sản xuất, và giảm chi phí vận hành. Năm 2025, nhà máy bia Củ Chi, Sài Gòn Sóc Trăng và Sài Gòn Cần Thơ, ghi nhận tiết kiệm được 219 triệu VNĐ đến từ việc thu gom nước mưa này.

Nhà máy bia Củ Chi, Sài Gòn Sóc Trăng và Sài Gòn Cần Thơ, ghi nhận tiết kiệm được

219 triệu VNĐ

trong năm 2025

QUẢN LÝ TUẦN HOÀN BAO BÌ

Bao bì là một cấu phần quan trọng trong chiến lược phát triển bền vững của SABECO, nhằm quản lý tài nguyên, kiểm soát chất thải và chuyển đổi các-bon.



RỦI RO VÀ CƠ HỘI

Rủi ro
Luật định EPR đối với bao bì đưa ra thị trường từ 2023 với nhiều cập nhật cần quan tâm
Chi phí nguồn vật liệu tăng do biến động thị trường, kinh tế, chính trị
Yêu cầu của thị trường về bao bì thân thiện môi trường

Cơ hội
» Trở thành một trong những người tiên phong trong quá trình chuyển đổi bền vững và tuân thủ EPR
» Tối ưu chi phí thông qua giảm trọng lượng vật liệu » Tăng tỷ lệ vật liệu tái chế và vòng quay sử dụng » Giảm phát thải tích lũy trong chuỗi giá trị
» Tăng khả năng cạnh tranh tại các thị trường yêu cầu tiêu chuẩn môi trường cao » Củng cố vị thế thương hiệu bền vững

PHƯƠNG PHÁP QUẢN LÝ

Chúng tôi hướng tới mô hình Bao bì tuần hoàn, trong đó vật liệu được thiết kế để quay vòng thay vì trở thành chất thải cuối vòng đời. Cách tiếp cận này tích hợp:

1. Quản lý vật liệu đầu vào, ưu tiên sử dụng và sử dụng hiệu quả vật liệu có thể tái chế, tái sử dụng
2. Giảm phát sinh và chuyển hướng chất thải khỏi chôn lấp
3. Thực hiện EPR
4. Giảm phát thải gián tiếp trong toàn bộ vòng đời sản phẩm

Phương pháp này nhằm giữ vật liệu trong nền kinh tế càng lâu càng tốt, đồng thời giảm phụ thuộc vào nguyên liệu nguyên sinh.

Quản lý tuần hoàn bao bì (tiếp theo)

MỤC TIÊU



100%

Bao bì có thể tái sử dụng hoặc tái chế vào năm 2040

KẾT QUẢ VÀ HIỆU SUẤT THỰC HIỆN

Vật liệu chúng tôi sử dụng bao gồm: chai thủy tinh, két nhựa, lôn nhôm, khoen nhôm và thùng carton. Chúng tôi tiếp tục duy trì:

- Theo dõi tổng lượng vật liệu sử dụng trong sản xuất bao bì.
- Đánh giá tỷ lệ vật liệu tái chế trong cơ cấu vật liệu.
- Chuẩn hóa dữ liệu vật liệu trong hệ thống quản lý tập trung.



100%

Chai thủy tinh được tái sử dụng và tái chế trong năm 2025. Công ty sẽ thu hồi chai thủy tinh phục vụ cho quá trình sản xuất tiếp theo. Đối với các chai được thu hồi nhưng không thể tái sử dụng hoặc bị vỡ, các đối tác có chức năng của chúng tôi sẽ thực hiện tái chế.

Trong năm 2025, chúng tôi tiếp tục đạt:

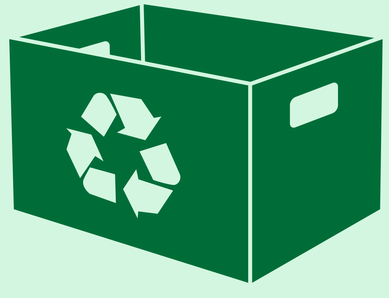


100%

Lon nhôm, khoen nhôm và thùng carton được làm từ nguyên liệu có thể tái sử dụng và tái chế.

100%

Két nhựa được tái sử dụng và tái chế



100%

Két nhựa mới được sản xuất từ két bia cũ, két tái chế.

Quản lý tuần hoàn bao bì (tiếp theo)

SÁNG KIẾN VÀ DỰ ÁN ĐIỂN HÌNH

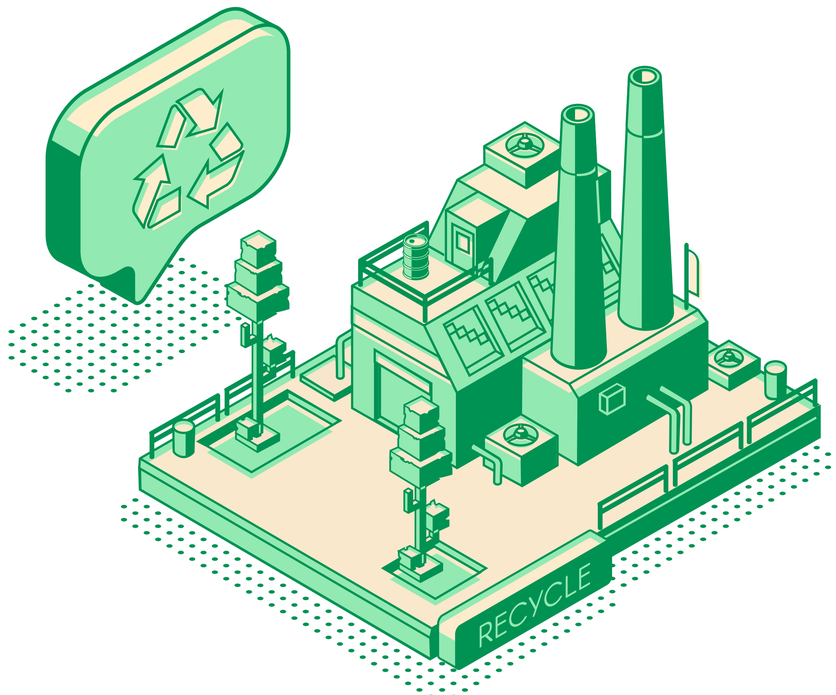
Nghiên cứu tối ưu hóa trọng lượng bao bì

Bên cạnh việc đảm bảo 100% bao bì được tái chế và tái sử dụng, chúng tôi tiếp tục nghiên cứu tối ưu hóa trong lượng bao bì. Năm 2025, SABECO hợp tác với nhà cung cấp và thành công tiết giảm 1,19% nguyên liệu giấy sản xuất thùng carton, giúp tiết kiệm lũy kế khoảng 3,49 tỷ VNĐ mà vẫn đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng bao bì. Sáng kiến này đồng thời giảm chi phí sản xuất và hướng tới giảm phát thải phạm vi 3 trong chuỗi cung ứng.

Chúng tôi sẽ tiếp tục nghiên cứu và định hướng thiết kế bao bì với vòng đời dài hơn, bao gồm:

- Tối ưu hóa trọng lượng bao bì
- Tăng tỷ lệ sử dụng vật liệu tái chế, tăng khả năng tái sử dụng
- Đơn giản hóa cấu trúc vật liệu
- Thiết kế dễ phân loại và tương thích với hạ tầng tái chế hiện hữu

Góp phần tiết giảm không chỉ tối ưu chi phí mà còn làm giảm phát thải tích lũy trong chuỗi cung ứng.



Tuân thủ chương trình EPR

SABECO tuân thủ quy định EPR của Việt Nam bằng cách ủy quyền cho PRO Việt Nam, một tổ chức phi lợi nhuận, quản lý việc thu gom và tái chế bao bì sau tiêu dùng. Trong năm 2025, PRO Việt Nam đã tổ chức tái chế khoảng 275 tấn lon nhôm và 1.313 tấn bao bì carton sau tiêu dùng thay mặt cho SABECO. Ngoài ra, SABECO đã hợp tác với Ngọc Diệp, một đơn vị tái chế được chứng nhận, để trực tiếp thu gom và tái chế 269 tấn lon nhôm sau tiêu dùng trong năm, nâng tổng lượng nhôm tái chế lên 544 tấn. Những sáng kiến này thể hiện cam kết của SABECO trong việc thực hiện các nghĩa vụ theo quy định, đồng thời góp phần vào các mục tiêu tái chế quốc gia của Việt Nam.

Năm nay, SABECO tiếp tục là thành viên của PRO Việt Nam, mở rộng quan hệ đối tác chiến lược với PRO Việt Nam và các nhà tái chế khác đẩy mạnh thực hiện chương trình EPR, góp phần vào mục tiêu phát triển bền vững của Công ty, đồng thời góp phần vào hành trình tăng trưởng xanh của Việt Nam.

Năm 2025, SABECO hợp tác với nhà cung cấp và thành công giảm

1,19%

nguyên liệu giấy sản xuất thùng carton, nhưng vẫn đảm bảo chất lượng bao bì

Giá trị làm lợi tích lũy khoảng

3,49 tỷ VNĐ

Tham gia vào Hội đồng Doanh nghiệp Phát triển Bền vững thuộc VCCI

SABECO tiếp tục tham gia vào hội đồng Doanh nghiệp Phát triển Bền vững nhằm lan tỏa những giá trị và tác động tích cực lâu dài cho doanh nghiệp và cộng đồng mà chúng tôi phục vụ.



Tái chế khoảng

544 tấn bao bì nhôm

1.313 tấn bao bì carton

QUẢN LÝ CHẤT THẢI

[GRI 306]

PHƯƠNG PHÁP QUẢN LÝ

SABECO duy trì mô hình quản lý chất thải gồm sáu giai đoạn chính:

1 Ngăn ngừa

Tránh phát sinh chất thải bằng cách sử dụng ít nguyên vật liệu hơn và giảm thiểu tiêu thụ tài nguyên.

2 Giảm thiểu

Cắt giảm lượng chất thải trong chuỗi giá trị thông qua thiết kế thông minh và cải tiến quy trình.

3 Tái sử dụng

Tái sử dụng hiệu quả các vật dụng hoặc nguyên liệu để giảm thiểu chất thải tiết kiệm tài nguyên.

4 Tái chế

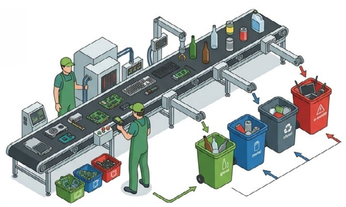
Thu gom và xử lý các nguyên liệu chưa sử dụng để tạo ra sản phẩm mới.

5 Phục hồi

Chuyển đổi chất thải hoặc nguyên liệu không sử dụng thành các nguồn năng lượng có giá trị, chẳng hạn như điện năng.

6 Xử lý

Quản lý và xử lý đúng cách các chất thải không thể tái sử dụng hoặc tái chế.



Chúng tôi triển khai quản lý chất thải theo hướng hệ thống và đo lường được:

- Nhận diện và phân loại chất thải nguy hại và không nguy hại.
- Ghi nhận đầy đủ lượng phát sinh tại từng cơ sở.
- Theo dõi lượng chất thải được tái chế, tái sử dụng và thu hồi.
- Kiểm soát việc xử lý chất thải cuối vòng đời (đốt, chôn lấp hợp vệ sinh).



Chúng tôi đảm bảo:

- Toàn bộ bã hèm và bã men được lưu trữ trong silo tại các nhà máy bia, và được bán lại làm nguồn nguyên liệu thô chất lượng cao cho quy trình sản xuất của các đơn vị khác.
- Các bao bì thải được thu gom và quản lý tại khu vực riêng biệt theo quy định Việt Nam.
- Rác thải sinh hoạt được thu gom và lưu trữ trong các thùng có nắp đậy, đảm bảo vệ sinh và an toàn.
- SABECO hợp tác với các đơn vị có chức năng, đảm bảo chất thải thông thường và chất thải nguy hại được vận chuyển, lưu trữ và xử lý theo luật định.

MỤC TIÊU



Tăng tỷ lệ thu hồi và chuyển hướng chất thải khỏi phương pháp chôn lấp

Quản lý chất thải (tiếp theo)

KẾT QUẢ THỰC HIỆN

Tổng chất thải phát sinh:

9.947 tấn

Trong đó, chất thải nguy hại: **57 tấn** chiếm **0,6 %** cho thấy hóa chất và thiết bị được quản lý và vận hành hiệu quả.

Và chất thải không nguy hại chiếm phần lớn:

9.890 tấn

Chiếm **99,4 %** cho thấy chất thải tạo ra từ chuỗi cung ứng ít tác động tiêu cực đối với môi trường.

Lượng chất thải chôn lấp

↓44,3% so với năm 2023

Chất thải phát sinh chủ yếu bao gồm thủy tinh, tro xỉ, bùn thải từ hệ thống xử lý nước thải và chất thải hỗn hợp. Tất cả chất thải được phân loại, lưu trữ và chuyển giao cho các đơn vị có chức năng để xử lý theo luật định.

Chất thải nguy hại chủ yếu bao gồm dầu bôi trơn thải, bao bì hóa chất và vật tư bảo trì. Các loại chất thải này được quản lý theo quy định pháp luật Việt Nam về môi trường. Toàn bộ chất thải nguy hại được thu gom, phân loại và chuyển giao cho các đơn vị có chức năng, để xử lý an toàn theo luật định, đảm bảo không phát thải trực tiếp ra môi trường.

81,4% Chất thải được tái chế hoặc tái sử dụng cho mục đích khác

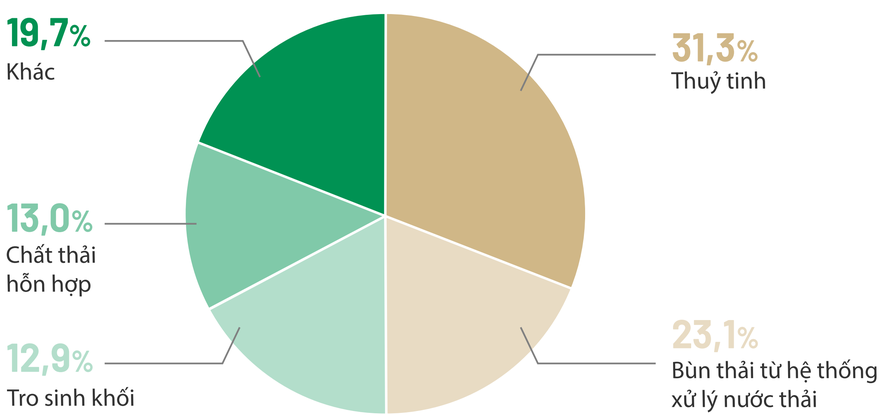
So sánh với

38,8% so với năm 2023 & **64,2%** so với năm 2024

Thể hiện sự chuẩn hóa của hệ thống phân loại rác tại nguồn và mạng lưới tái chế



Chất thải không nguy hại



DỰ ÁN ĐIỂN HÌNH



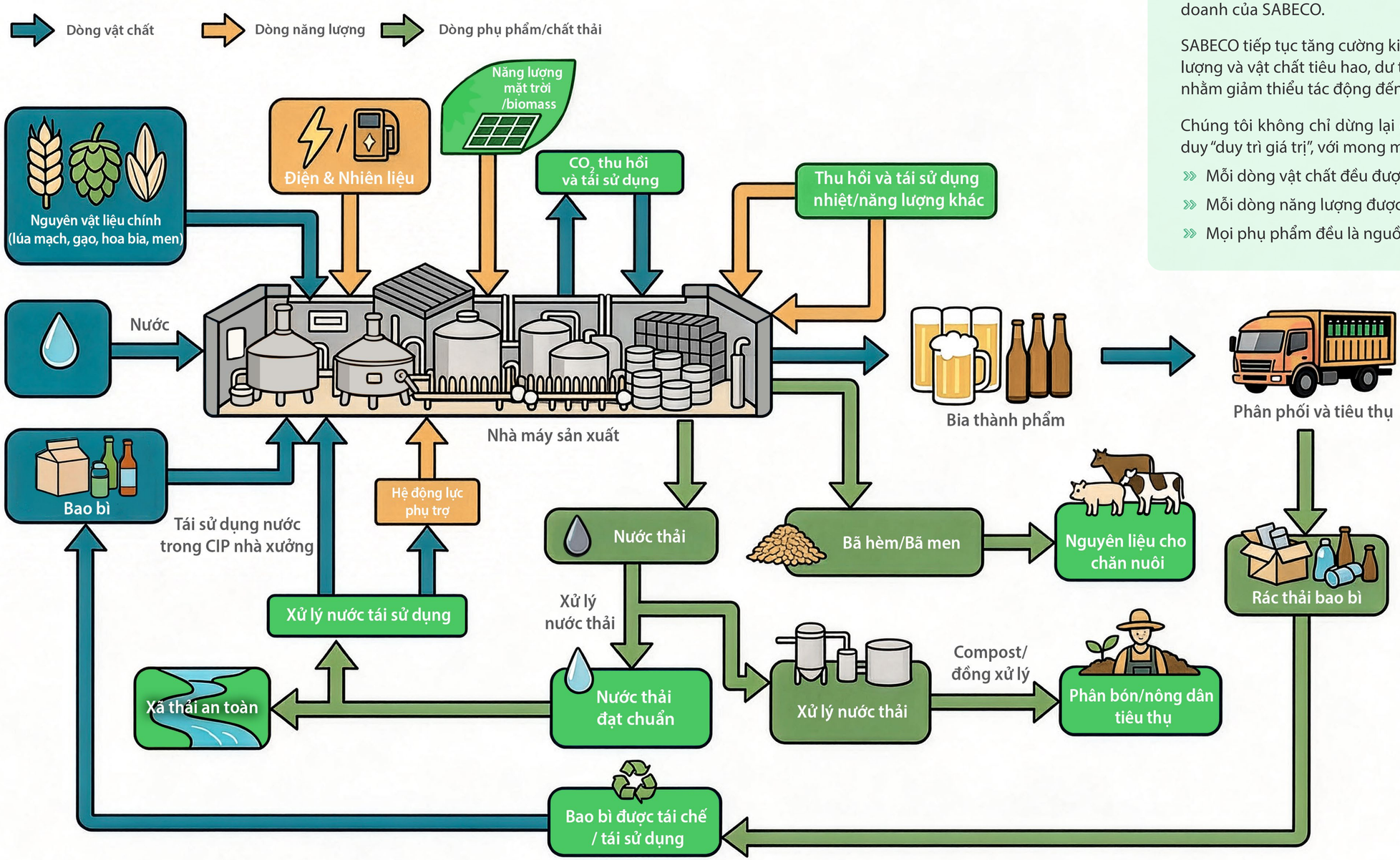
Tái sử dụng phụ phẩm trong quá trình nấu bia

100% Bã hèm và bã men, những phụ phẩm chính của SABECO, được thu gom và bán cho các đơn vị có chức năng để làm thức ăn gia sức hoặc nguyên liệu cho nông dân.

Quản lý chất thải (tiếp theo)

KINH TẾ TUẦN HOÀN

Mô hình đang chuyển dần từ kinh tế tuyến tính sang kinh tế tuần hoàn một phần.



Mô hình thể hiện nỗ lực tuần hoàn, tái sử dụng tối đa các nguyên vật liệu, năng lượng, phụ phẩm và chất thải trong hoạt động sản xuất kinh doanh của SABECO.

SABECO tiếp tục tăng cường kiểm soát và giảm thiểu các chất thải, năng lượng và vật chất tiêu hao, dư thừa hoặc thất thoát ra ngoài môi trường, nhằm giảm thiểu tác động đến môi trường.

Chúng tôi không chỉ dừng lại ở tư duy "giảm tác động" mà bao hàm tư duy "duy trì giá trị", với mong muốn:

- Mỗi dòng vật chất đều được theo dõi xuyên suốt vòng đời.
- Mỗi dòng năng lượng được tối ưu để giảm thất thoát.
- Mọi phụ phẩm đều là nguồn tài nguyên tiềm năng.



ĐỒNG HÀNH CÙNG NGƯỜI LAO ĐỘNG

Sức khoẻ và An toàn của người lao động
Thu hút và Phát triển Nhân tài, Gắn kết và Phúc lợi Nhân viên
Môi trường làm việc Tôn trọng và Hòa nhập
Nhân quyền, Lao động trẻ em và Lao động cưỡng bức

SỨC KHỎE VÀ SỰ AN TOÀN CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG

[GRI 403]

SABECO theo đuổi tầm nhìn trở thành doanh nghiệp sản xuất đồ uống có môi trường làm việc an toàn hàng đầu. Chúng tôi cam kết:

1. An toàn là ưu tiên tuyệt đối, không đánh đổi với hiệu quả sản xuất
2. Không tai nạn nghiêm trọng, hướng tới môi trường làm việc không thương tật
3. An toàn được tích hợp vào mọi hoạt động, từ sản xuất, logistics đến bán hàng
4. Xây dựng văn hóa an toàn bền vững, với sự tham gia của toàn thể người lao động và nhà thầu



NHẬN ĐỊNH RÕ RỦI RO VÀ CƠ HỘI

Rủi ro	Cơ hội
SABECO với đặc thù hoạt động bao gồm sản xuất bia tại nhà máy-logistics đến các nhà phân phối - bán hàng tại các điểm bán, người lao động SABECO có thể đối mặt với các rủi ro như: » Tai nạn trong vận hành thiết bị, máy móc. » Rủi ro cháy nổ, hóa chất, điện, làm việc trên cao tại các bồn chứa. » Tai nạn giao thông trong hoạt động logistics và bán hàng. » Nguy cơ bệnh nghề nghiệp và sự cố an toàn do hành vi không an toàn.	Đối mặt với những rủi ro và chuỗi cung ứng lớn, SABECO vẫn có cơ hội: » Chuẩn hóa đào tạo an toàn giúp giảm tai nạn, giảm gián đoạn sản xuất. » Nâng cao nhận thức giúp hình thành văn hóa an toàn chủ động. » Ứng dụng công nghệ (hệ thống giám sát) hỗ trợ phát hiện sớm và phòng ngừa rủi ro. » Tăng mức độ tuân thủ giúp SABECO đáp ứng yêu cầu pháp luật, kiểm toán, và tuân thủ nội bộ.

PHƯƠNG PHÁP QUẢN LÝ

Chính sách

Chúng tôi xây dựng chính sách An toàn lao động, hệ thống quản lý, thực hiện đào tạo và gắn kết sự tham gia của người lao động. Đồng thời, chúng tôi đảm bảo triển khai công tác sức khoẻ và an toàn lao động bao gồm:

- Chính sách An toàn và Sức khỏe Nghề nghiệp được ban hành và áp dụng thống nhất toàn hệ thống
- Hệ thống quản lý an toàn và sức khoẻ nghề nghiệp phù hợp với ISO 45001:2018 và quy định pháp luật Việt Nam
- Đào tạo an toàn là yêu cầu bắt buộc, gắn với từng vị trí công việc và điều kiện lao động cụ thể
- Cơ chế giám sát - đánh giá - cải tiến liên tục, bao gồm kiểm tra nội bộ và đánh giá tuân thủ

Cách thức tiếp cận - Các trụ cột quan trọng

Chương trình Đào tạo an toàn bắt buộc và chuyên biệt theo từng công việc là trụ cột quan trọng giúp SABECO duy trì kết quả an toàn tích cực, nâng cao năng lực phòng ngừa và tạo nền tảng vững chắc cho các mục tiêu ESG dài hạn giai đoạn 2025-2030.

Bên cạnh đó, trong năm 2025, SABECO duy trì và tăng cường các trụ cột quản lý sau:

- **Quy trình an toàn và kiểm soát nội bộ:** Thực hiện kiểm tra định kỳ và đánh giá việc tuân thủ an toàn - vệ sinh lao động tại các đơn vị.
- **Sức khỏe và bảo hiểm cho người lao động:** Tổ chức khám sức khỏe định kỳ, theo dõi bệnh nghề nghiệp và bảo đảm đầy đủ chế độ bảo hiểm theo quy định.
- **Quản trị an toàn:** Hội đồng An toàn, Vệ sinh Lao động tiếp tục đóng vai trò giám sát, chỉ đạo và điều phối các hoạt động sức khoẻ an toàn lao động trên toàn hệ thống.
- **Phương tiện bảo hộ cá nhân (PPE):** Trang bị đầy đủ và phù hợp với từng vị trí công việc, đặc biệt tại các khu vực có nguy cơ cao.
- **Phòng cháy chữa cháy và ứng phó khẩn cấp:** Duy trì đào tạo, diễn tập định kỳ và nâng cấp hạ tầng PCCC nhằm bảo đảm khả năng ứng phó kịp thời.

Tăng cường sự tham gia của người lao động:

Người lao động được khuyến khích chủ động tham gia vào công tác an toàn, từ nhận diện rủi ro, phản ánh điều kiện không an toàn đến đề xuất các sáng kiến cải thiện môi trường làm việc.

Sức khỏe và sự an toàn của người lao động (tiếp theo)



MỤC TIÊU

SABECO cam kết không xảy ra tai nạn lao động nghiêm trọng, bảo đảm môi trường làm việc an toàn - lành mạnh - tuân thủ pháp luật, đồng thời nâng cao năng lực an toàn cho toàn bộ người lao động và nhà thầu thông qua đào tạo bắt buộc và đào tạo theo vị trí công việc.

Chúng tôi thiết lập rõ ràng các chỉ số KPI bao gồm:

- **Phạm vi áp dụng:** SABECO và toàn bộ công ty con
- **Thời gian triển khai:** 01/01/2025 - 31/12/2025
- **Đối tượng:** 100% người lao động (văn phòng, sản xuất, logistics, bán hàng)
- **Hình thức đào tạo:** đào tạo theo luật định và đào tạo an toàn theo vị trí công việc

Đảm bảo đạt:

- 100% người lao động hoàn thành đào tạo tuân thủ pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động.
- 100% lao động tuyến đầu và lao động kỹ thuật được đào tạo an toàn chuyên biệt theo vị trí.
- Không phát hiện vi phạm nghiêm trọng liên quan đến đào tạo an toàn trong các cuộc kiểm tra và đánh giá nội bộ.



CÁC SÁNG KIẾN

Nâng cao năng lực - sức khỏe và an toàn lao động

Chương trình Đào tạo an toàn bắt buộc và chuyên biệt theo từng công việc

Trong năm 2025, SABECO tiếp tục triển khai Chương trình đào tạo an toàn bắt buộc và đào tạo theo vị trí công việc trên phạm vi toàn hệ thống, bao gồm Tổng Công ty và các công ty con. Chương trình được thực hiện xuyên suốt cả năm, nhằm bảo đảm mọi người lao động đều được trang bị đầy đủ kiến thức và kỹ năng cần thiết để làm việc an toàn. Chương trình bao gồm:

- Đào tạo an toàn bắt buộc theo quy định pháp luật.
- Đào tạo an toàn chuyên biệt theo từng vị trí công việc và mức độ rủi ro.

Nguyên tắc triển khai

Chương trình đào tạo được thiết kế phù hợp với từng vị trí công việc và mức độ rủi ro. SABECO kết hợp đào tạo tập trung, đào tạo tại hiện trường và truyền thông nội bộ nhằm giúp người lao động áp dụng hiệu quả kiến thức an toàn vào thực tế, đảm bảo cơ chế giao tiếp toàn diện. Nội dung đào tạo được cập nhật thường xuyên theo các thay đổi về pháp luật, quy trình và công nghệ.

Sức khỏe và sự an toàn của người lao động (tiếp theo)

KẾT NỐI NỀN TẢNG 2024 - TRIỂN KHAI 2025

Trong năm 2025, SABECO đã đạt được thành quả:

100%

Người lao động hoàn thành các chương trình đào tạo an toàn bắt buộc theo quy định.

100%

Lao động tuyến đầu và lao động trực tiếp vận hành được tham gia đào tạo an toàn phù hợp với vị trí và tính chất công việc.

0

Không phát sinh vi phạm nghiêm trọng liên quan đến công tác đào tạo an toàn trong các đợt đánh giá và kiểm tra nội bộ.



Thông qua việc duy trì và nâng cao chất lượng đào tạo an toàn, SABECO tiếp tục củng cố nền tảng cho môi trường làm việc an toàn, chủ động phòng ngừa rủi ro và phát triển bền vững trong giai đoạn tiếp theo. Điều này góp phần vào việc phát triển nguồn nhân lực chất lượng, ổn định, lâu dài, tạo môi trường làm việc mở.

ĐỊNH HƯỚNG 2026



Trong năm 2026, SABECO sẽ tiếp tục tập trung triển khai các chương trình đào tạo và nâng cao năng lực về sức khỏe và an toàn lao động nhằm bảo đảm người lao động có đầy đủ kiến thức, kỹ năng và nhận thức cần thiết để làm việc an toàn. Hoạt động đào tạo được xem là nền tảng cốt lõi giúp phòng ngừa rủi ro, giảm thiểu tai nạn lao động và củng cố văn hóa an toàn trong toàn hệ thống. Do vậy, chúng tôi luôn cam kết thực hiện duy trì và ngày càng tốt hơn.

THU HÚT VÀ PHÁT TRIỂN NHÂN TÀI, GẮN KẾT NHÂN VIÊN

[GRI 401, 404]

Con người là nền tảng cốt lõi cho sự phát triển bền vững của SABECO. Trong bối cảnh ngành bia - đồ uống ngày càng cạnh tranh và chuyển dịch theo hướng tối ưu hiệu suất, đổi mới và số hóa, việc xây dựng một đội ngũ nhân sự chất lượng cao, gắn kết và sẵn sàng thích ứng trở thành yếu tố then chốt để duy trì tăng trưởng dài hạn.

SABECO định hướng quản trị nguồn nhân lực theo cách tiếp cận toàn diện, kết hợp giữa thu hút - giữ chân - phát triển, nhằm đảm bảo mỗi người lao động không chỉ được tạo điều kiện làm việc công bằng, an toàn mà còn có cơ hội nâng cao năng lực và phát triển nghề nghiệp. Các chính sách nhân sự được thiết kế theo hướng minh bạch, nhất quán và phù hợp với chiến lược phát triển của Tổng Công ty.

RỦI RO VÀ CƠ HỘI

Chúng tôi hiểu rằng việc quản trị nguồn nhân lực trong một hệ thống sản xuất - kinh doanh quy mô lớn tiềm ẩn nhiều rủi ro nếu không kịp thời nắm bắt kỳ vọng và nhu cầu của người lao động, có thể ảnh hưởng đến quá trình hoạt động bền vững.

Rủi ro	Cơ hội
» Suy giảm mức độ gắn kết nếu thiếu cơ chế đối thoại và phản hồi hiệu quả » Khoảng cách năng lực trước yêu cầu chuyển đổi, chuẩn hóa và nâng cao hiệu suất » Thách thức trong việc phát triển đội ngũ kế thừa và giữ chân nhân sự có năng lực	» Đẩy mạnh khảo sát gắn kết và đối thoại nội bộ » Đầu tư có hệ thống cho đào tạo và phát triển năng lực » Xây dựng môi trường làm việc an toàn, chuyên nghiệp và hòa nhập

PHƯƠNG PHÁP QUẢN LÝ

SABECO vận hành hệ thống quản lý nhân lực theo mô hình tập trung - phối hợp, vận hành thống nhất trên toàn Tổng Công ty và các đơn vị thành viên, dưới sự chỉ đạo của Ban Điều hành và điều phối và đầu mối bởi Ban Nguồn lực Nhân sự và các đơn vị thành viên; đồng thời thúc đẩy gắn kết thông qua đối thoại, khảo sát nội bộ và quản trị hiệu suất minh bạch.

Dưới sự quản lý của Ban Nguồn lực Nhân sự là các bộ phận chuyên trách, bao gồm: Đối tác nguồn lực nhân sự, Phát triển năng lực tổ chức, Hệ thống thông tin nguồn lực nhân sự, Tiền lương và Phúc lợi, và Chính sách đãi ngộ và hoạt động chiến lược.

Công tác quản trị nhân sự tập trung vào hoạch định nguồn lực, tuyển dụng, quản lý hiệu suất, đào tạo - phát triển, chế độ đãi ngộ và quan hệ lao động, với các chính sách và quy trình được triển khai theo nguyên tắc minh bạch, công bằng và hiệu quả.

Chúng tôi đảm bảo tuân thủ các chính sách:

» **Cơ cấu quản lý nhân sự**

Thiết lập khuôn khổ quản lý nguồn nhân lực thống nhất nhằm bảo đảm tuyển dụng, phát triển và giữ chân người lao động phù hợp với chiến lược của SABECO.

» **Quy chế tuyển dụng lao động, Quy chế bổ nhiệm**

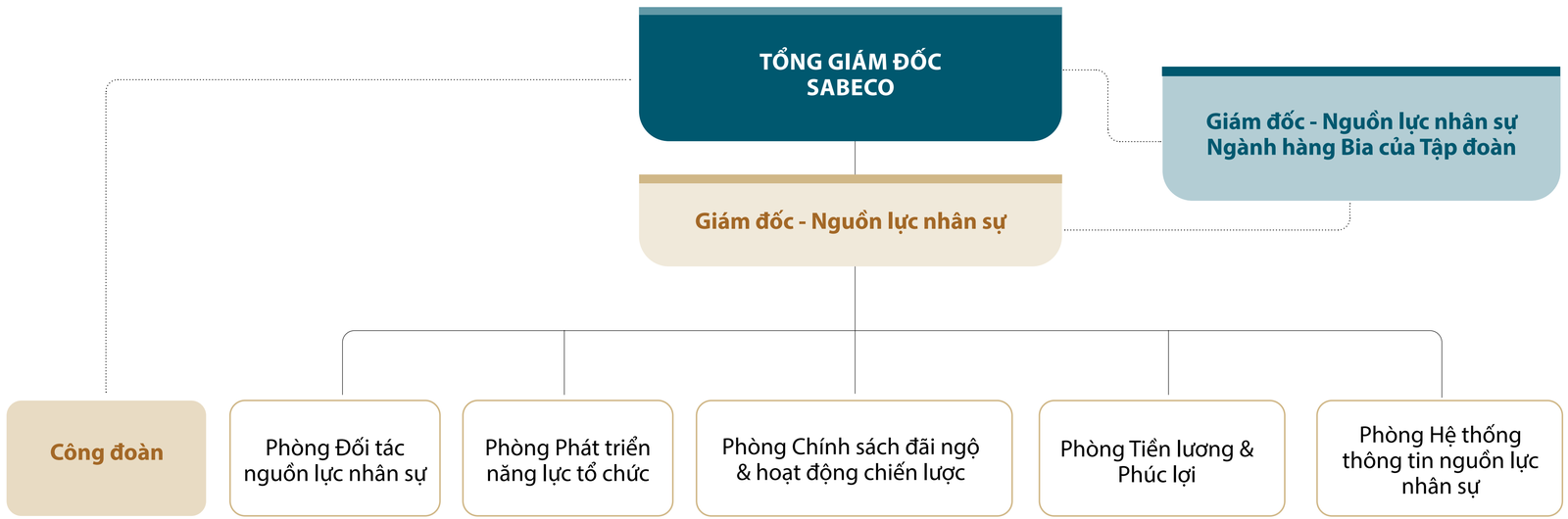
Bảo đảm tuyển dụng và bổ nhiệm dựa trên năng lực, minh bạch và công bằng, đồng thời ưu tiên phát triển nguồn nhân lực nội bộ.

» **Quy chế đào tạo, kế hoạch đào tạo hằng năm**

Chuẩn hóa việc lập kế hoạch và triển khai đào tạo nhằm nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng và hiệu quả làm việc của người lao động.

» **Nội quy lao động và Thỏa ước lao động tập thể**

Duy trì cơ chế đối thoại và khảo sát gắn kết nhân viên để lắng nghe và cải thiện môi trường làm việc.



Thu hút và Phát triển Nhân tài, Gắn kết Nhân viên (tiếp theo)

Chúng tôi áp dụng chiến lược quản lý nhân sự - WARM

Trong năm 2025, SABECO tiếp tục triển khai chiến lược quản lý nhân sự WARM làm nền tảng cho các chương trình thu hút, phát triển và gắn kết người lao động. Chiến lược này thể hiện cam kết phát triển con người toàn diện và bảo đảm đội ngũ nhân sự sẵn sàng đáp ứng yêu cầu vận hành trong bối cảnh kinh doanh thay đổi. Cụ thể:

W — Willing (Sẵn lòng)
SABECO thu hút và hòa nhập nhân sự phù hợp với giá trị và văn hóa doanh nghiệp, nhằm tăng cường sự gắn bó lâu dài của người lao động.

A — Able (Năng lực)
SABECO phát triển năng lực chuyên môn và kỹ năng thông qua các chương trình đào tạo nhằm nâng cao hiệu quả công việc.

R — Ready (Sẵn sàng)
SABECO xây dựng đội ngũ nhân sự sẵn sàng đảm nhận vai trò mới thông qua đào tạo kế thừa và phát triển lãnh đạo. Cách tiếp cận này giúp bảo đảm tính liên tục và ổn định trong quản trị và vận hành.

M — Motivated (Động lực)
SABECO xây dựng môi trường làm việc tích cực, công bằng và minh bạch để tạo động lực cho người lao động.

Các cơ chế đánh giá, ghi nhận và đãi ngộ phù hợp giúp khuyến khích sự gắn bó và phát triển lâu dài.



MỤC TIÊU

Chúng tôi cam kết phát triển nguồn nhân lực và tăng cường gắn kết nhân viên như là nền tảng cho tăng trưởng bền vững, thông qua các chương trình nâng cao năng lực và xây dựng môi trường làm việc an toàn, chuyên nghiệp và hòa nhập, đóng góp vào các UN SDGs.

Năm 2025, chúng tôi tiếp tục đặt trọng tâm đảm bảo các khía cạnh:

1. Tỷ lệ tuyển dụng nội bộ cho các vị trí phù hợp, góp phần phát triển nguồn nhân lực kế thừa
2. Tỷ lệ nghỉ việc tự nguyện được kiểm soát ở mức hợp lý
3. Đảm bảo 100% người lao động được tham gia đào tạo theo yêu cầu pháp luật và đào tạo phát triển năng lực
4. Số giờ đào tạo bình quân duy trì ở mức cao, phản ánh cam kết đầu tư dài hạn cho con người

Từ đó, đặt ra các chỉ số đo lường tương ứng:

- **≥90%** Tỷ lệ gắn kết nhân viên
- Tỷ lệ tuyển dụng mới
- Tỷ lệ nghỉ việc tự nguyện
- Số giờ đào tạo trung bình trong năm cho người lao động
- Tỷ lệ người lao động toàn thời gian nhận được đào tạo trong năm

CÁC KẾT QUẢ VÀ DỰ ÁN ĐIỂN HÌNH

Khảo sát mức độ gắn kết nhân viên hằng năm

Tháng 9 năm 2025, SABECO triển khai Khảo sát gắn kết nhân viên hằng năm trên toàn hệ thống nhằm thu thập ý kiến phản hồi của người lao động. Kết quả khảo sát là cơ sở để đánh giá mức độ gắn kết, sự hài lòng và cải thiện môi trường làm việc, chính sách nhân sự.

Chúng tôi ghi nhận những kết quả tích cực:

100%
Nhân viên toàn thời gian, đủ kiều kiện tham tham gia khảo sát, đảm bảo tính đại diện cho Tổng Công ty và Công ty con

100%
Nhân viên đủ điều kiện được đánh giá định kỳ về hiệu suất và định hướng phát triển nghề nghiệp

Đạt 98%
Chỉ số gắn kết nhân viên, phản ánh mức độ gắn bó cao của người lao động.

75.082 giờ
Tổng số giờ đào tạo các khóa HSE đã cung cấp cho nhân viên

16,1 giờ
Số giờ đào tạo trung bình các khóa HSE trên mỗi nhân viên

Thu hút và Phát triển Nhân tài, Gắn kết Nhân viên (tiếp theo)

Chương trình phát triển nhân tài - Chương trình Lãnh đạo Thế hệ tiếp theo

Trong khuôn khổ chiến lược WARM - Ready & Able, SABECO triển khai chương trình Next Generation Leaders năm 2025 nhằm phát triển năng lực lãnh đạo và xây dựng đội ngũ kế thừa cho tương lai.

Chúng tôi đã đề xuất, xem xét, đánh giá và đưa ra danh sách 12 nhân sự tiềm năng tham gia chương trình. Trong đó, 100% hoàn thành Kế hoạch Phát triển Cá nhân (IDPs) và đang triển khai đánh giá năng lực lãnh đạo 360 độ.

Đào tạo và phát triển nguồn lực Chương trình Phát triển Kỹ năng Chuyên nghiệp

(Bao gồm kỹ năng chuyên môn, kỹ năng mềm và kỹ năng quản lý)

Phù hợp với định hướng WARM - Able, năm 2025, SABECO triển khai Chương trình Phát triển Năng lực Chuyên môn nhằm nâng cao hiệu quả công việc và năng lực nội bộ, gồm các khóa đào tạo chức năng, kỹ năng mềm và kỹ năng quản lý phù hợp với từng vị trí. Chúng tôi ghi nhận:

224
Khóa đào tạo diễn ra trong năm 2025

19.102
Số lượt nhân viên trên toàn hệ thống

71.825 Lượt tham gia trên toàn hệ thống

Góp phần nâng cao năng lực và hiệu suất làm việc của đội ngũ nhân sự.

Thông qua các hoạt động, sáng kiến năm 2025, chúng tôi góp phần tạo nên ảnh hưởng toàn diện:

- Người lao động được lắng nghe, gắn kết và đồng hành;
- Năng lực chuyên môn và lãnh đạo được phát triển có hệ thống;
- Môi trường làm việc an toàn, chuyên nghiệp và bền vững;
- Đội ngũ nhân sự sẵn sàng đáp ứng yêu cầu phát triển dài hạn của Tổng Công ty.

Thống kê nhân viên

4.645
Tổng số nhân viên toàn thời gian

3.412
Tổng số nhân viên toàn thời gian là Nam

1.233
Tổng số nhân viên toàn thời gian là Nữ

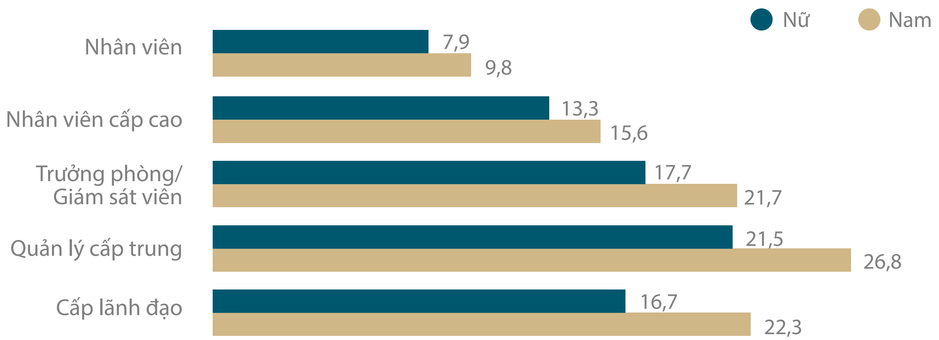


Thu hút và Phát triển Nhân tài, Gắn kết Nhân viên (tiếp theo)

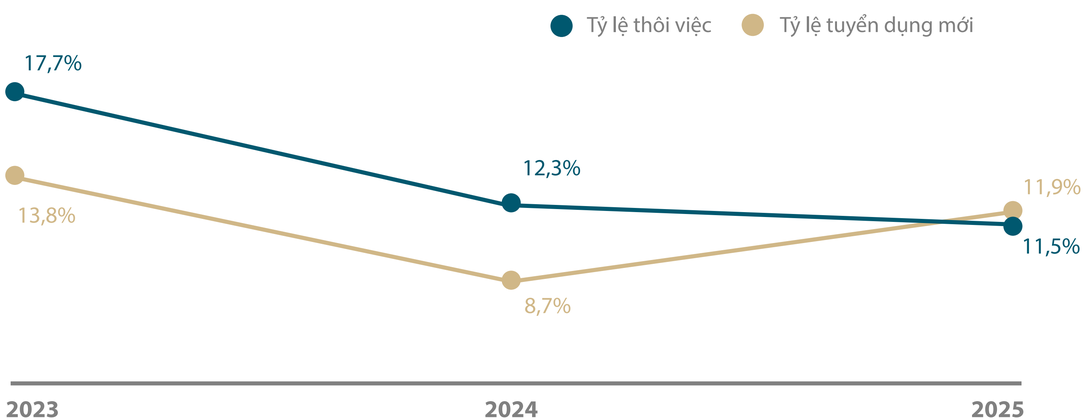
Số giờ đào tạo trung bình/năm theo cấp bậc



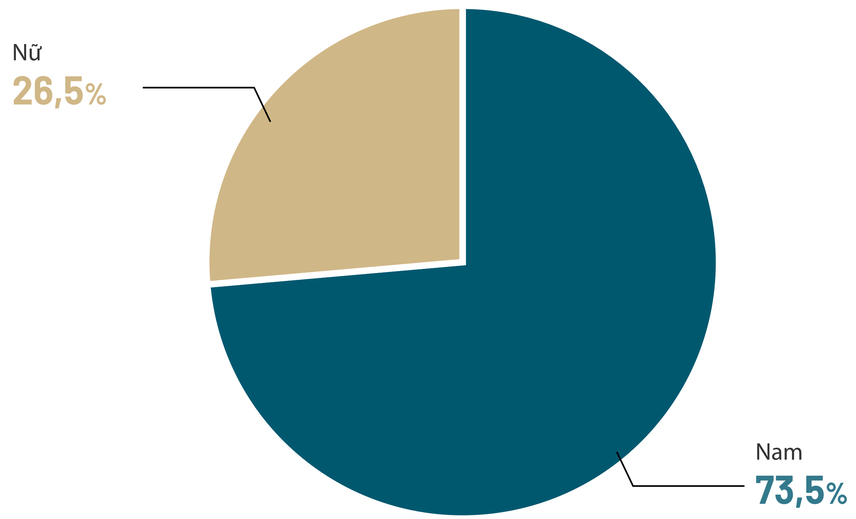
Số giờ đào tạo trung bình theo cấp bậc và giới tính



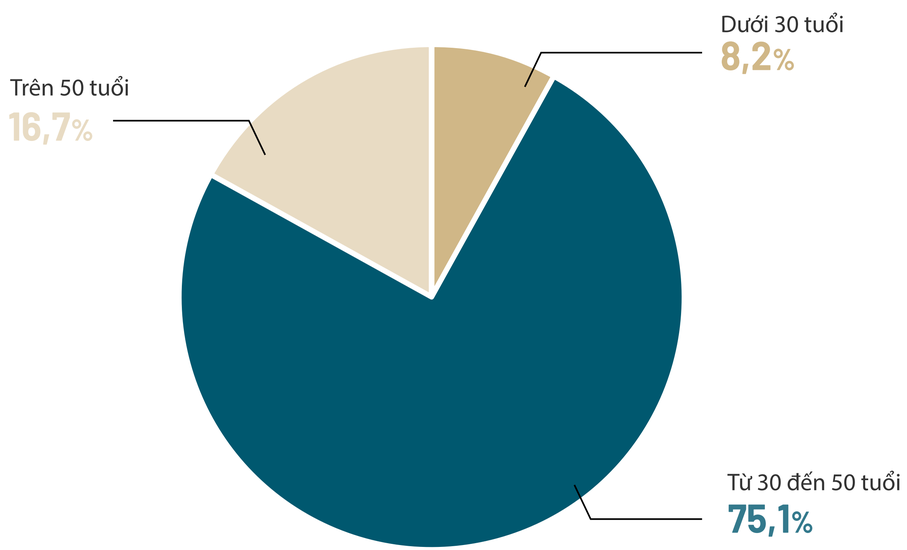
Tỷ lệ tuyển dụng & thôi việc năm 2025



Nhân sự SABECO theo giới tính



Nhân sự toàn thời gian theo độ tuổi



MÔI TRƯỜNG LÀM VIỆC TÔN TRỌNG VÀ HÒA NHẬP

[GRI 405, 406, 407]

Trong hành trình kỷ niệm 150 năm hình thành và phát triển, SABECO tin rằng sức mạnh của doanh nghiệp đến từ sự đa dạng và đoàn kết, một môi trường làm việc đa dạng và hòa nhập là nền tảng cho những quyết định đúng đắn và giá trị bền vững. Mỗi cá nhân - dù ở vị trí nào - đều là một phần của hành trình "Kề vai đi lên".

Chúng tôi cam kết xây dựng nơi làm việc tôn trọng sự khác biệt, bảo đảm cơ hội phát triển bình đẳng để mỗi nhân viên được lắng nghe, ghi nhận và phát huy tối đa tiềm năng - cùng nhau "đi lên".



PHƯƠNG PHÁP QUẢN LÝ



SABECO tiếp tục củng cố môi trường làm việc Đa dạng, Công bằng và Hòa nhập, đảm bảo mọi người lao động được tôn trọng, trao cơ hội phát triển bình đẳng và được ghi nhận dựa trên năng lực.

SABECO nghiêm cấm mọi hình thức phân biệt đối xử hoặc quấy rối dựa trên

Chúng tôi cam kết:

1. Không phân biệt đối xử dựa trên giới tính, độ tuổi, dân tộc, tôn giáo, tình trạng hôn nhân, tình trạng khuyết tật hay bất kỳ đặc điểm cá nhân nào.
2. Đảm bảo nguyên tắc bình đẳng trong tuyển dụng, bổ nhiệm, đào tạo và đánh giá hiệu quả công việc.
3. Tạo điều kiện để mọi cá nhân phát huy tối đa tiềm năng trong môi trường làm việc chuyên nghiệp, lành mạnh và minh bạch

Không phân biệt đối xử & Cơ chế khiếu nại

giới tính, độ tuổi, dân tộc, tôn giáo, quốc tịch, tình trạng hôn nhân, khuyết tật hoặc bất kỳ đặc điểm cá nhân nào.

Chúng tôi duy trì môi trường làm việc tôn trọng sự khác biệt, đề cao tính công bằng và minh bạch trong tuyển dụng, đào tạo, đánh giá và thăng tiến.

Cơ chế đảm bảo:

Kênh phản ánh nội bộ bảo mật và minh bạch

100% nhân viên tham gia khảo sát gắn kết năm 2025

Không ghi nhận trường hợp vi phạm nghiêm trọng liên quan đến phân biệt đối xử trong năm báo cáo. Các trường hợp phát sinh (nếu có) được xử lý theo quy trình kỷ luật nội bộ và tuân thủ quy định pháp luật hiện hành.

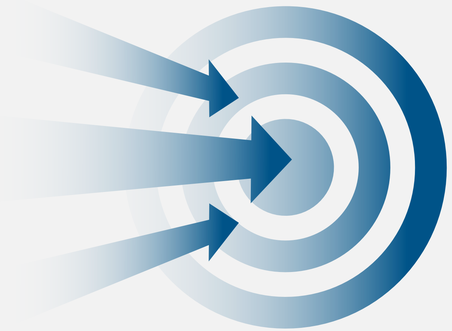
Tự do hiệp hội & đối thoại xã hội

SABECO tôn trọng quyền của người lao động:

- Tham gia hoặc không tham gia công đoàn
- Tham gia đối thoại định kỳ với Ban Lãnh đạo
- Được tiếp cận thông tin minh bạch thông qua hệ thống truyền thông nội bộ

Công ty duy trì cơ chế đối thoại lao động định kỳ, góp phần xây dựng môi trường làm việc hòa hợp và tin cậy.

Môi trường làm việc Tôn trọng và Hòa nhập (tiếp theo)



MỤC TIÊU: 2026-2030

- Tăng dần tỷ lệ nữ cấp quản lý trung và cao cấp
- Tích hợp DEI vào KPI quản lý nhân sự: SABECO lồng ghép các nguyên tắc Đa dạng, Công bằng và Hòa nhập vào văn hóa và quản trị nhân sự, bảo đảm môi trường làm việc tôn trọng sự khác biệt và cơ hội phát triển bình đẳng cho mọi nhân viên
- Đào tạo nhận thức về đa dạng & hòa nhập cho đội ngũ quản lý

KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

4 Quốc tịch

Đại diện trong tổng số nhân viên của chúng tôi



28,6%
Tỷ lệ phần trăm phụ nữ được đại diện ở cấp Điều hành

30,7%
Tỷ lệ phần trăm phụ nữ trong cấp quản lý trung gian của chúng tôi

26,5%
Tỷ lệ phụ nữ trong tổng số nhân viên của chúng tôi

29,9%
Tỷ lệ phần trăm phụ nữ trong số các Trưởng phòng ban của chúng tôi

24,1%
Tỷ lệ phụ nữ trong Ban Lãnh đạo cấp cao

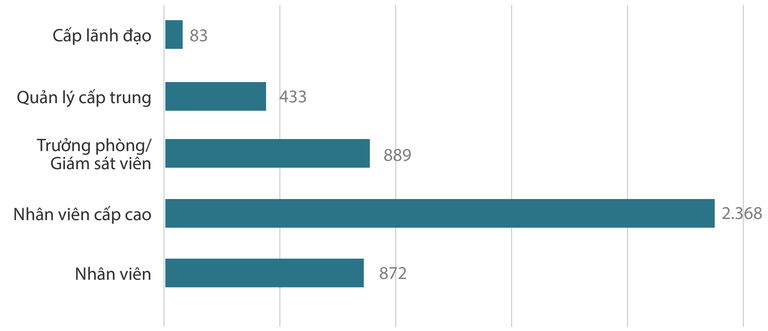
21,4%
Tỷ lệ phần trăm nhân viên nữ trong số nhân viên mới được tuyển dụng

Cơ cấu lao động theo giới tính

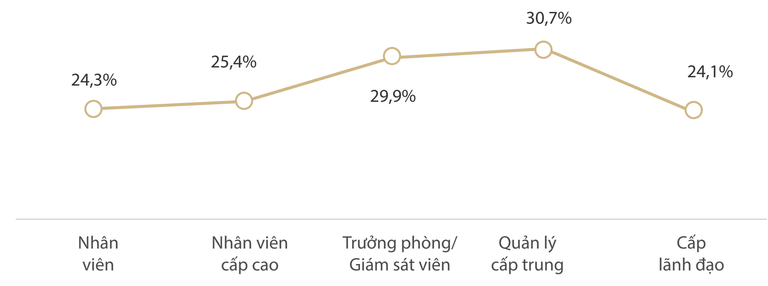
Tỷ lệ lao động nữ chiếm khoảng 26,5% tổng số nhân sự toàn hệ thống. SABECO ghi nhận đặc thù ngành sản xuất bia có tỷ lệ lao động nam cao ở khối sản xuất và kỹ thuật. Tuy nhiên, Công ty vẫn đang tiếp tục:

- Thúc đẩy tăng tỷ lệ nữ trong các vị trí quản lý và chuyên môn.
- Đảm bảo cơ hội thăng tiến công bằng dựa trên năng lực và hiệu quả công việc.
- Khuyến khích sự tham gia của nữ giới trong các chương trình phát triển lãnh đạo kế thừa.

Nhân viên chính thức theo cấp bậc



Tỷ lệ phần trăm nhân viên nữ theo cấp bậc



Môi trường làm việc Tôn trọng và Hòa nhập (tiếp theo)

ĐẢM BẢO LƯƠNG THƯỞNG VÀ PHÚC LỢI CẠNH TRANH

Tại SABECO, chúng tôi cam kết xây dựng chính sách lương thưởng và phúc lợi cạnh tranh, minh bạch và công bằng, nhằm ghi nhận đúng giá trị đóng góp của người lao động và thu hút, giữ chân nhân tài.



Các khoản phụ cấp

SABECO áp dụng đầy đủ các khoản phụ cấp theo quy định pháp luật và chính sách nội bộ, bao gồm phụ cấp chức danh, phụ cấp trách nhiệm, phụ cấp đặc thù theo vị trí công việc và điều kiện lao động.

Các khoản phụ cấp được xây dựng dựa trên nguyên tắc công bằng, phù hợp với vai trò, mức độ đóng góp và điều kiện làm việc thực tế.

Cơ cấu lương thưởng

Hệ thống lương của SABECO được thiết kế theo khung lương rõ ràng, đảm bảo tính cạnh tranh trên thị trường lao động.

Chính sách thưởng gắn với hiệu quả công việc và kết quả kinh doanh, nhằm khuyến khích tinh thần chủ động, sáng tạo và nâng cao năng suất.

Mức lương tối thiểu tại SABECO luôn tuân thủ quy định pháp luật và được rà soát định kỳ để đảm bảo phù hợp với biến động thị trường.

Chế độ phúc lợi

Bên cạnh các chế độ bắt buộc theo quy định như bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp, SABECO triển khai nhiều chính sách phúc lợi bổ sung như:

1. Bảo hiểm tai nạn 24/7
2. Khám sức khỏe định kỳ
3. Hỗ trợ nhân viên trong các dịp lễ, Tết
4. Các hoạt động chăm sóc đời sống tinh thần và gắn kết nội bộ

Những chính sách này thể hiện sự quan tâm của SABECO đối với sức khỏe, sự an tâm và chất lượng cuộc sống của người lao động và gia đình.

Thúc đẩy đối thoại và văn hóa phản hồi tại SABECO

Tại SABECO, chúng tôi tin rằng phản hồi và đối thoại cởi mở là nền tảng để xây dựng môi trường làm việc năng động, minh bạch và phát triển bền vững. Mỗi cá nhân đều có cơ hội được lắng nghe, được ghi nhận và được trao quyền phát triển.

» Phản hồi chủ động

- Nhân viên được khuyến khích trao đổi thẳng thắn với cấp quản lý về ý kiến, đề xuất và sáng kiến cải tiến trong công việc hằng ngày.
- Đội ngũ quản lý được đào tạo về kỹ năng lắng nghe, dẫn dắt và phát triển nhân viên, tạo môi trường tin cậy và hợp tác.

» Đối thoại định kỳ và truyền thông nội bộ

- SABECO tổ chức các cuộc họp định kỳ giữa Ban Lãnh đạo và người lao động nhằm cập nhật định hướng chiến lược, tình hình kinh doanh và các mục tiêu phát triển.
- Các buổi họp toàn thể nhân viên hằng năm tạo không gian trao đổi hai chiều, tăng cường sự gắn kết và minh bạch thông tin.
- Các buổi họp chuyên đề theo dự án hoặc phòng ban giúp giải quyết vấn đề kịp thời và thúc đẩy phối hợp hiệu quả.

» Đánh giá hiệu quả công việc công bằng và minh bạch

- Hệ thống đánh giá hiệu suất được triển khai thống nhất, dựa trên mục tiêu rõ ràng và tiêu chí minh bạch.
- Thành tích và đóng góp của nhân viên được ghi nhận công bằng, tạo động lực phát triển năng lực và lộ trình nghề nghiệp dài hạn.



NHÂN QUYỀN, LAO ĐỘNG TRẺ EM VÀ LAO ĐỘNG CƯỠNG BỨC

[GRI 408, 409]

SABECO tin rằng bảo vệ quyền lao động là nền tảng của một doanh nghiệp phát triển bền vững và có trách nhiệm. Do vậy, trong suốt hành trình di sản 150 năm, SABECO luôn xác định: tăng trưởng bền vững phải đi đôi với tôn trọng quyền con người và các chuẩn mực lao động quốc tế.

Chúng tôi cam kết:

- Đảm bảo mỗi người lao động đều được làm việc trong môi trường tự nguyện, an toàn, tôn trọng và phù hợp với pháp luật - cùng "Kề vai đi lên" trên nền tảng liêm chính và trách nhiệm.
- Tuyệt đối không chấp nhận bất kỳ hình thức lao động trẻ em hay lao động cưỡng bức nào - trong nội bộ doanh nghiệp cũng như trong chuỗi cung ứng, bao gồm (i) Không sử dụng hoặc dung túng lao động trẻ em; (ii) Không chấp nhận bất kỳ hình thức cưỡng bức lao động, nợ lao động, giữ giấy tờ tùy thân hoặc ép buộc làm việc trái ý muốn. Chúng tôi hướng tới một môi trường làm việc nơi quyền con người được tôn trọng, các tiêu chuẩn lao động được tuân thủ nghiêm ngặt và mọi cá nhân đều được bảo vệ.



PHƯƠNG PHÁP QUẢN LÝ

Lao động trẻ em

Chính sách & Cơ chế kiểm soát, SABECO cam kết

- Tuân thủ quy định về độ tuổi lao động tối thiểu theo Bộ luật Lao động Việt Nam.
- Kiểm tra hồ sơ pháp lý trong quá trình tuyển dụng để xác minh độ tuổi.
- Không tuyển dụng người dưới độ tuổi lao động theo quy định pháp luật.
- Phổ biến chính sách lao động có trách nhiệm đến cán bộ quản lý và bộ phận tuyển dụng.

Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc

Chính sách & Nguyên tắc: SABECO nghiêm cấm các hành vi:

- Giữ giấy tờ tùy thân của người lao động
- Ép buộc làm thêm trái quy định
- Lao động dưới hình thức nợ lao động
- Bất kỳ hình thức đe dọa, ép buộc hoặc hạn chế quyền tự do việc làm

Người lao động

- Có quyền ký kết và chấm dứt hợp đồng theo quy định pháp luật
- Được hưởng thời giờ làm việc và nghỉ ngơi theo luật định
- Được tiếp cận cơ chế phản ánh và khiếu nại bảo mật

Cơ chế khiếu nại

- Kênh phản ánh nội bộ minh bạch và bảo mật
- Các trường hợp (nếu có) được xử lý theo quy trình kỷ luật nội bộ và quy định pháp luật
- Không ghi nhận trường hợp vi phạm nghiêm trọng trong năm 2025

MỤC TIÊU

- Duy trì 0 trường hợp phát sinh số trường hợp lao động trẻ em được ghi nhận.
- Duy trì 0 trường hợp phát sinh số trường hợp lao động cưỡng bức được ghi nhận.
- Tích hợp kiểm soát độ tuổi vào quy trình tuyển dụng & kiểm toán nội bộ, đảm bảo 100% đơn vị tuân thủ quy định về độ tuổi lao động.

KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

0 Phát sinh khiếu nại hoặc điều tra liên quan đến vi phạm độ tuổi lao động

0 Tranh chấp pháp lý liên quan đến cưỡng bức lao động

0 Trường hợp lao động trẻ em được ghi nhận

0 Trường hợp lao động cưỡng bức được ghi nhận

100% Người lao động ký hợp đồng tự nguyện

ĐỊNH HƯỚNG 2026 - 2030

Nhằm thúc đẩy văn hóa lao động có trách nhiệm, SABECO sẽ tiếp tục:

- Tăng cường đào tạo nhận thức về quyền lao động
- Lồng ghép nội dung quyền con người vào chương trình phát triển quản lý
- Củng cố cơ chế giám sát nội bộ và đánh giá rủi ro

Tăng cường chuỗi cung ứng bền vững, thông qua:

- Tăng cường đánh giá rủi ro lao động trong chuỗi cung ứng theo cách tiếp cận dựa trên rủi ro.
- Lồng ghép nội dung lao động có trách nhiệm vào Bộ Quy tắc Ứng xử Nhà cung cấp.
- Đào tạo nâng cao nhận thức về quyền con người và chuẩn mực ILO cho đội ngũ quản lý và nhân sự.

Chúng tôi tin rằng một môi trường lao động minh bạch, tự nguyện và tôn trọng quyền con người chính là nền tảng để SABECO phát triển bền vững trong 150 năm tiếp theo.



ĐỒNG HÀNH CÙNG CỘNG ĐỒNG

Bối cảnh và ưu tiên của cộng đồng

Phương pháp quản lý

Kết quả đạt được

Các sáng kiến điển hình

ĐỒNG HÀNH CÙNG CỘNG ĐỒNG

[GRI 413]

BỐI CẢNH VÀ ƯU TIÊN CỦA CỘNG ĐỒNG

Các cộng đồng địa phương là nền tảng trong hành trình phát triển bền vững của SABECO. Trước những thách thức từ biến đổi khí hậu, thiên tai và biến động kinh tế - xã hội, SABECO chủ động phối hợp với các cơ quan chức năng để hỗ trợ kịp thời, góp phần ổn định đời sống người dân.

Đồng thời, doanh nghiệp tập trung đầu tư dài hạn vào giáo dục thế hệ trẻ, thúc đẩy tiêu dùng có trách nhiệm, bảo tồn giá trị văn hóa và khuyến khích các sáng kiến bền vững, qua đó tạo giá trị chung cho cộng đồng và xã hội.



PHƯƠNG PHÁP QUẢN LÝ

Chúng tôi luôn giữ vững tinh thần

- Hành động quyết liệt đối với các vấn đề môi trường cấp bách, vì môi trường bền vững.
- Khai phóng toàn bộ tiềm năng của các cộng động đa dạng như thành phố và nông thôn
- Tăng cường hợp tác với các bên liên quan, phối hợp chặt chẽ với chính phủ và các tổ chức xã hội để xây dựng chương trình cộng đồng hiệu quả.

Chúng tôi sẽ duy trì cách tiếp cận đi liền với các tác động mang tính dài hạn

1 Ưu tiên hoạt động đóng góp các tác động dài hạn
Tập trung vào các hoạt động mang lại giá trị tích cực và bền vững cho cộng đồng

2 Đa dạng hình thức triển khai
Thực hiện thông qua hỗ trợ hiện vật, tài trợ, tình nguyện của nhân viên và các sáng kiến cộng đồng có hệ thống

3 Tích hợp trong chiến lược ESG
Các chương trình cộng đồng được gắn với định hướng ESG và phát triển bền vững dài hạn của SABECO

4 Mục tiêu dài hạn
Góp phần xây dựng cộng đồng gắn kết, thịnh vượng và phát triển bền vững

Chính sách của chúng tôi

Chính sách Trách nhiệm Xã hội Doanh nghiệp cam kết duy trì các chuẩn mực cao nhất về trách nhiệm ESG, tích hợp phát triển bền vững vào chiến lược kinh doanh và cân bằng các yếu tố kinh tế - môi trường - xã hội trong mọi quyết định.

- **Phạm vi áp dụng:** Áp dụng cho Hội đồng quản trị, Ban Điều hành, toàn bộ người quản lý và nhân viên.
- **Triển khai xuyên suốt:** Thực hiện trong mọi hoạt động với mục tiêu ngắn hạn và dài hạn.
- **Cơ chế quản trị rõ ràng:** Do Tổng Công ty dẫn dắt với hệ thống quản lý, giám sát, phê duyệt và báo cáo minh bạch.
- **Tập trung 4 trụ cột:** Tiêu thụ - Bảo tồn - Văn hóa - Đất nước nhằm tạo giá trị bền vững cho các bên liên quan.

Theo đó, các sáng kiến với cộng đồng sẽ xoay quanh sáu lĩnh vực trọng tâm: Sức khỏe cộng đồng, Nghệ thuật và Văn hóa, Phát triển Cộng đồng, Giáo dục, Thể thao và Môi trường bền vững.



KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

Tiến độ thực hiện 2025

1 Hỗ trợ trực tiếp quy mô toàn quốc - Tác động sâu rộng và kịp thời

7.000+
Phần quà Tết trao tận tay người lao động, ngư dân, chiến sĩ biên phòng

3,2 tỷ VNĐ
Hỗ trợ khẩn cấp khắc phục hậu quả bão lũ

2 Lan tỏa giá trị di sản - Gắn kết hàng chục nghìn người dân

53.500
Người dân tham gia chuỗi sự kiện cộng đồng

1.700+ tin nhắn

2.200+ lượt chia sẻ
Các tương tác thúc đẩy sự kết nối

3 Thúc đẩy lối sống năng động - Đầu tư bền bỉ cho thể thao cộng đồng

60 đội thi đấu

248 trận đấu
Tại giải Bia Saigon Dragon Cup

7.400+
Vận động viên tại giải Quốc gia Marathon báo Tiền Phong



CÁC SÁNG KIẾN ĐIỂN HÌNH

63 GẮN KẾT - 1 TẾT SUM VẦY

Gìn giữ di sản - Lan tỏa yêu thương - Phát triển cộng đồng bền vững

Chương trình	Dấu ấn nổi bật qua các con số	Tác động lan tỏa
SABECO phát động chương trình cộng đồng toàn quốc "63 Gắn Kết - 1 Tết Sum Vầy" nhằm tăng cường an sinh xã hội, tri ân những đóng góp thầm lặng, gìn giữ giá trị Tết Việt và củng cố gắn kết với cộng đồng. Chương trình được triển khai đồng bộ trên toàn quốc thông qua mạng lưới toàn bộ hệ sinh thái của SABECO	» **7.000⁺** phần quà Tết trao tận tay » **63** tỉnh thành triển khai đồng bộ » **750** nhân viên SABECO tham gia triển khai » **37.500⁺** người tham gia các hoạt động cộng đồng	» Tri ân **"anh hùng thầm lặng"**: Tôn vinh những người lao động đóng góp cho kinh tế và chủ quyền quốc gia » **Gìn giữ hồn Tết Việt:** Lan tỏa tinh thần sẻ chia và giá trị văn hóa truyền thống » **Lan tỏa giá trị văn hóa:** Hợp tác với các chương trình nghệ thuật và các sáng kiến cộng đồng.



Vinh Danh Người Truyền Lửa

Chương trình	Dấu ấn nổi bật qua các con số	Tác động lan tỏa
Chương trình tôn vinh hành trình 150 năm của SABECO và ghi nhận những cá nhân thầm lặng đóng góp tích cực cho cộng đồng. Qua đó, SABECO lan tỏa tinh thần sẻ chia, trách nhiệm và khát vọng vươn cao trong xã hội	» **20.000⁺** lượt bình chọn: Ghi nhận trong 10 ngày từ công chúng toàn quốc » **34** tỉnh, thành tham gia đề cử: Phối hợp hệ thống Mặt trận tổ quốc, đảm bảo tính đại diện đa dạng » **Top 15** xuất sắc nhất: Lựa chọn qua bình chọn trực tuyến và đánh giá của Hội đồng Thẩm định	» **Lan tỏa tinh thần cống hiến:** Tôn vinh các cá nhân đóng góp bền bỉ cho cộng đồng » **Thúc đẩy phát triển bền vững:** Tăng cường bao bì tuần hoàn, tiết kiệm nước và tài nguyên » **Cam kết 150 năm đồng hành:** Mở rộng các hoạt động trên khắp các tỉnh thành, tạo ra những giá trị cộng đồng bền vững



Đồng hành cùng cộng đồng (tiếp theo)

Project SHINE - 150 Năm Di Sản Vươn Cao

Chương trình	Dấu ấn nổi bật qua các con số	Tác động lan tỏa
» **Kỷ niệm 150 năm ngành bia Việt Nam:** Tôn vinh di sản và khẳng định vai trò tiên phong của SABECO » **Triển khai chiến dịch "150 Năm Di Sản Vươn Cao":** Gìn giữ và phát huy truyền thống ngành bia » **Chuỗi hoạt động trọng điểm:** "Hành Trình Di Sản", "Đêm Di Sản" và giải thưởng "Vinh Danh Người Truyền Lửa" » **Kết nối cộng đồng toàn quốc:** Lan tỏa tinh thần đoàn kết, sẻ chia và khát vọng vươn lên	» **09** tỉnh, **2.200**+ km hành trình: Kết nối cộng đồng từ Nam ra Bắc » **16.000**+ người tham gia: Trong đó 10.000+ tham gia Hành Trình Di Sản, 6.000+ tham dự Đêm Di Sản » **3,2 tỷ VNĐ** hỗ trợ cộng đồng bị ảnh hưởng bão lũ	» **Gắn kết di sản với ESG:** Kết nối giá trị lịch sử thương hiệu với kinh tế tuần hoàn và phát triển cộng đồng » **Tăng cường gắn kết cộng đồng:** Hành trình xuyên Việt lan tỏa niềm tự hào và khát vọng vươn lên » **Nâng cao nhận thức môi trường:** Thúc đẩy phân loại rác và tái chế lon chai » **Củng cố thương hiệu quốc gia:** Khẳng định vai trò SABECO gắn bó với cộng đồng và sự phát triển đất nước



Giải Bia Saigon Dragon Cup và Giải Quốc gia Marathon báo Tiền Phong

Chương trình	Dấu ấn nổi bật qua các con số	Tác động lan tỏa
Bia Saigon Dragon Cup (VPL-S6) Năm thứ 4 đồng hành cùng Giải Bóng đá 7 người Quốc gia, phủ sóng 8 khu vực với sự tham gia của các đội Đông Nam Á. **Marathon** Năm thứ 5 liên tiếp đồng hành cùng Giải Marathon Quốc gia Tiền Phong, tổ chức tại Quảng Trị.	**Bia Saigon Dragon Cup (VPL-S6)** » **60** đội, **248** trận đấu trên **8** khu vực toàn quốc » **200.000+** khán giả trực tiếp; **45** triệu lượt xem trực tuyến » Mở rộng quốc tế với các câu lạc bộ Đông Nam Á » Trận giao hữu showmatch đầu tiên **Quốc gia Marathon báo Tiền Phong** » Giải marathon lâu đời nhất Việt Nam lần thứ **66** » **7.400+** vận động viên tham dự	» **Thúc đẩy lối sống năng động:** Khuyến khích rèn luyện thể chất và nâng cao sức khỏe cộng đồng » **Tăng cường gắn kết cộng đồng:** Tạo không gian kết nối và lan tỏa tinh thần đoàn kết » **Triển khai ESG trong thực tiễn:** Thể hiện cam kết trụ cột Xã hội của SABECO





ĐỒNG HÀNH CÙNG ĐỐI TÁC & CHUỖI CUNG ỨNG

Cùng đối tác xây dựng chuỗi cung ứng bền vững

Câu chuyện của chúng tôi về chuỗi giá trị

Quản lý nhà cung cấp, chuỗi cung ứng

CÙNG ĐỐI TÁC, XÂY DỰNG CHUỖI CUNG ỨNG BỀN VỮNG

MỤC TIÊU

Chúng tôi đảm bảo

100%

Nhà cung cấp tuân thủ Bộ Quy tắc Ứng xử dành cho Đối tác Kinh doanh của SABECO vào năm 2030, bảo đảm chuỗi cung ứng có trách nhiệm.

100%

Nhà cung cấp chiến lược áp dụng Bộ Quy tắc Ứng xử riêng của họ vào năm 2035, lan tỏa chuẩn mực đạo đức, minh bạch và liêm chính.

KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

Quy tắc ứng xử

SABECO ban hành Bộ Quy tắc Ứng xử cho nhà cung cấp và khách hàng nhằm thúc đẩy chuỗi cung ứng có trách nhiệm.

Số hóa phân phối

Năm 2025, SABECO tiếp tục số hóa và tích hợp quản trị hệ thống phân phối, nâng cao hiệu quả chuỗi cung ứng.

Hỗ trợ chuyển đổi

Triển khai các khóa đào tạo và chương trình thử nghiệm chuyển đổi số cho các kênh phân phối.

Đồng hành đối tác

Hỗ trợ nhà phân phối bị ảnh hưởng thiên tai và thúc đẩy hợp tác dài hạn dựa trên minh bạch và tin cậy.

CÂU CHUYỆN CỦA CHÚNG TÔI VỀ CHUỖI GIÁ TRỊ

Nông dân → Nhà cung cấp → Khách hàng → Người tiêu dùng → Cộng đồng và các Đơn vị thu gom Rác tái chế

150 năm kề vai đi lên

— vun đắp giá trị —

từ nguồn nguyên liệu đến từng khoảnh khắc sẻ chia

Nông dân & Vùng nguyên liệu

Suốt 150 năm đồng hành cùng đất nước, SABECO luôn trân trọng người nông dân và vùng nguyên liệu - nơi khởi nguồn của mỗi giọt bia. SABECO gián tiếp đồng hành và hỗ trợ nông dân thông qua hợp tác ổn định và hợp tác dài hạn. Chúng tôi kề vai để bà con yên tâm sản xuất, góp phần nâng cao sinh kế và gìn giữ giá trị nông nghiệp.

Nhà cung cấp - Đối tác đồng hành

Hành trình 150 năm của SABECO được vun đắp từ sự đồng hành của các nhà cung cấp và đối tác. Chúng tôi hợp tác trên nền tảng niềm tin, minh bạch và phát triển bền vững, cùng chia sẻ tri thức, thúc đẩy đổi mới, xây dựng chuỗi cung ứng có trách nhiệm, hướng tới giảm phát thải môi trường.

Sản xuất & Nấu bia - Gìn giữ tinh hoa, đổi mới không ngừng

Từ những mẻ bia đầu tiên đến các nhà máy hiện đại hôm nay, SABECO luôn gìn giữ tinh hoa nấu bia song hành cùng đổi mới công nghệ, không ngừng nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên và đảm bảo chất lượng sản phẩm ổn định, an toàn và bền vững.



Phân phối - Kết nối mọi miền

Với mạng lưới phân phối rộng khắp, SABECO đưa sản phẩm đến từng vùng miền, gắn kết thương hiệu với nhịp sống cộng đồng. Chúng tôi tối ưu hóa logistics và vận chuyển để nâng cao hiệu quả, đồng thời giảm thiểu tác động môi trường, bảo đảm dòng chảy giá trị được lan tỏa bền bỉ trên hành trình "kề vai đi lên".

Câu chuyện của Chúng tôi về Chuỗi giá trị với: Nông dân, Nhà cung cấp, Khách hàng, Người tiêu dùng, Cộng đồng và các Đơn vị thu gom Rác tái chế
(tiếp theo)

Hệ thống Bán lẻ & tiêu thụ - Cùng nhau lan tỏa giá trị

SABECO kề vai cùng các đối tác bán lẻ, nhà hàng, quán ăn và điểm tiêu thụ để mang đến trải nghiệm trọn vẹn cho người tiêu dùng. Chúng tôi hỗ trợ đối tác phát triển kinh doanh bền vững, tuân thủ nguyên tắc tiếp thị có trách nhiệm và cùng xây dựng môi trường kinh doanh lành mạnh, văn minh.

Người tiêu dùng - Trung tâm của hành trình 150 năm

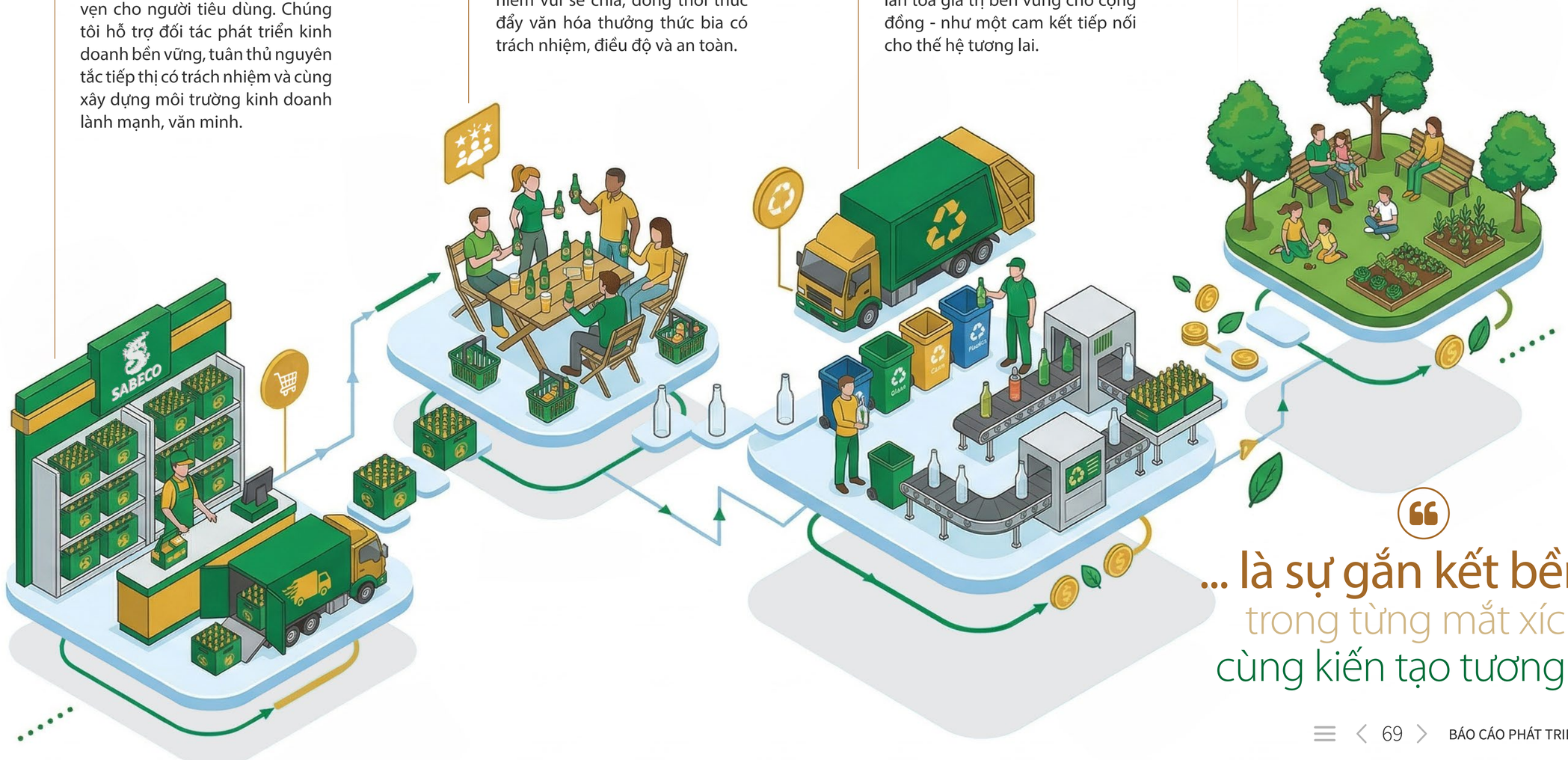
Trong suốt 150 năm, người tiêu dùng luôn là nguồn cảm hứng để SABECO không ngừng hoàn thiện. Chúng tôi kết nối với người tiêu dùng qua những khoảnh khắc đời thường, những buổi sum họp và niềm vui sẻ chia, đồng thời thúc đẩy văn hóa thưởng thức bia có trách nhiệm, điều độ và an toàn.

Thu gom & Tái chế - Kế thừa hôm nay, bền vững ngày mai

SABECO đồng hành cùng các đơn vị thu gom và tái chế để khép kín vòng đời bao bì, hướng tới kinh tế tuần hoàn. Những nỗ lực này không chỉ giúp giảm thiểu chất thải mà còn tạo sinh kế ổn định, lan tỏa giá trị bền vững cho cộng đồng - như một cam kết tiếp nối cho thế hệ tương lai.

Cộng đồng - Nơi SABECO lớn lên cùng đất nước

Là một phần của cộng đồng suốt 150 năm qua, SABECO luôn kề vai cùng xã hội trong các sáng kiến vì cộng đồng: từ uống có trách nhiệm, an toàn giao thông, đến bảo vệ môi trường và phát triển địa phương. Chúng tôi tin rằng sự phát triển của doanh nghiệp chỉ bền vững khi song hành cùng sự thịnh vượng chung của cộng đồng.



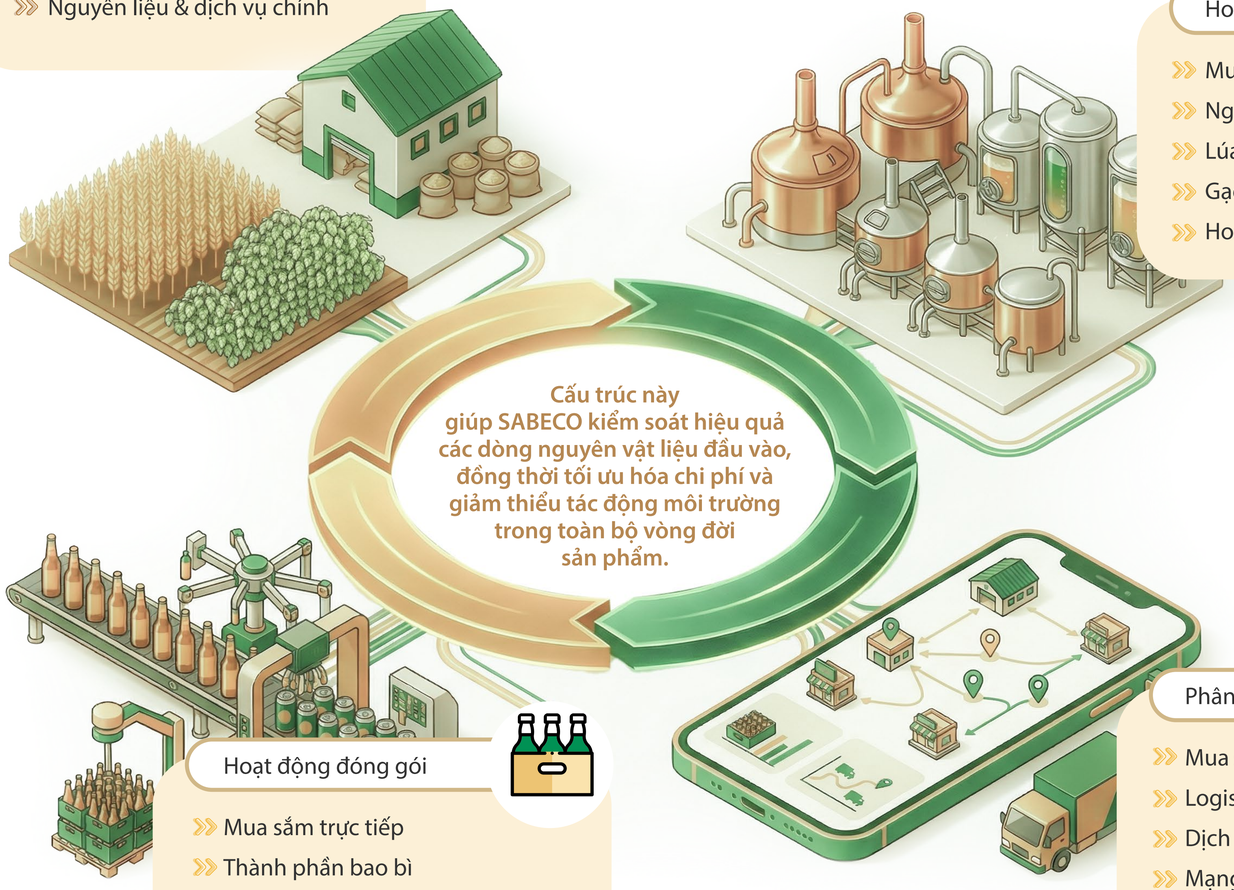
> **... là sự gắn kết bền bỉ**
> trong từng mắt xích,
> cùng kiến tạo tương lai...

NGUỒN CUNG ỨNG BỀN VỮNG CỦA CHÚNG TÔI

[GRI 301]

CẤU TRÚC CHUỖI CUNG ỨNG

Chuỗi giá trị của SABECO được tổ chức theo ba phân đoạn chính, bao gồm hoạt động nấu bia, đóng gói và phân phối - thị trường. Mỗi phân đoạn có đặc thù về nguyên liệu và hình thức mua sắm khác nhau, tạo nên một hệ thống cung ứng tích hợp và linh hoạt:



Phân đoạn chuỗi giá trị

- Quy trình mua sắm
- Nguyên liệu & dịch vụ chính

Hoạt động nấu bia

- Mua sắm trực tiếp
- Nguyên liệu nấu bia
- Lúa mạch mạch nha
- Gạo
- Hoa bia & chiết xuất hoa bia

Hoạt động đóng gói

- Mua sắm trực tiếp
- Thành phần bao bì
- Chai thủy tinh & lon
- Nắp chai & nhãn
- Thùng carton & bao bì thứ cấp

Phân phối & thị trường

- Mua sắm gián tiếp
- Logistics & hệ thống làm lạnh
- Dịch vụ vận tải
- Mạng lưới phân phối
- Thiết bị làm lạnh & môi chất lạnh

PHƯƠNG PHÁP QUẢN LÝ

1 Tối ưu hóa Tài nguyên dựa trên Dữ liệu

SABECO đẩy mạnh ứng dụng hệ thống quản lý dữ liệu sản xuất nhằm theo dõi và tối ưu hóa hiệu suất sử dụng nguyên vật liệu theo thời gian thực. Các chỉ số trọng yếu được giám sát bao gồm:

- Tỷ lệ tiêu hao nguyên liệu trên mỗi đơn vị sản phẩm.
- Tỷ lệ hao hụt trong công đoạn đóng gói.
- Hiệu suất chiết xuất trong quy trình nấu bia.
- Mức độ tối ưu hóa vật tư bao bì.

Cách tiếp cận dựa trên dữ liệu giúp Công ty nhanh chóng nhận diện các điểm chưa tối ưu và triển khai các sáng kiến cải tiến phù hợp, góp phần giảm tiêu hao tài nguyên một cách có hệ thống.

2 Nâng cao hiệu quả Đóng gói và Giảm thiểu Chất thải

Các chương trình tối ưu bao bì được triển khai đồng bộ tại các nhà máy, tập trung vào:

- Chuẩn hóa định mức sử dụng.
- Nâng cao hiệu quả vận hành thiết bị.
- Giảm hao hụt trong quá trình đóng gói.
- Tăng cường kiểm soát bảo trì phòng ngừa.

Những cải tiến này không chỉ giúp giảm tiêu thụ vật tư bao bì mà còn góp phần hạn chế phát sinh chất thải, nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên trong toàn hệ thống.

3 Hợp tác với nhà cung cấp hướng tới chất lượng và bền vững

SABECO duy trì hợp tác chặt chẽ với các nhà cung cấp thông qua cơ chế đánh giá và trao đổi thường xuyên, tập trung vào các yếu tố:

- Chất lượng và tính ổn định của nguyên liệu.
- Tuân thủ các yêu cầu về an toàn thực phẩm.
- Độ ổn định của chuỗi cung ứng.
- Cam kết về môi trường và thực hành bền vững.

Sự phối hợp chặt chẽ với nhà cung cấp giúp SABECO duy trì tính nhất quán về chất lượng và hạn chế rủi ro gián đoạn nguồn cung.

Nguồn cung ứng bền vững của chúng tôi
(tiếp theo)

HIỆU QUẢ SỬ DỤNG NGUYÊN VẬT LIỆU

Trong năm 2025, SABECO tiếp tục ghi nhận những cải thiện rõ rệt trong hiệu quả sử dụng nguyên vật liệu, phản ánh kết quả của các chương trình tối ưu hóa vận hành và kiểm soát định mức.

So với năm 2024, hầu hết các nguyên liệu chính và vật tư bao bì đều giảm tiêu hao. Xu hướng này tiếp tục được duy trì khi so sánh với năm 2023, cho thấy hiệu quả cải tiến mang tính dài hạn và ổn định.

Mức tiêu thụ lon tăng 3,5% vào năm 2025 so với năm 2023 phản ánh sự chuyển đổi có chủ đích, được thúc đẩy bởi sự ưa thích ngày càng tăng của người tiêu dùng đối với lon và những lợi thế về mặt hậu cần trong vận chuyển và phân phối.

Nhìn chung, SABECO đang từng bước cân bằng giữa yêu cầu chất lượng sản phẩm và hiệu quả sử dụng tài nguyên, hướng tới tối ưu hóa dài hạn trong hoạt động sản xuất.

	Lúa mạch	Lon	Nút khoen	Thùng carton
So với năm 2024	↓13,1%	↓4,8%	↓9,1%	↓7,1%
So với năm 2023	↓32,1%	↑3,5%	↓22,1%	↓0,9%

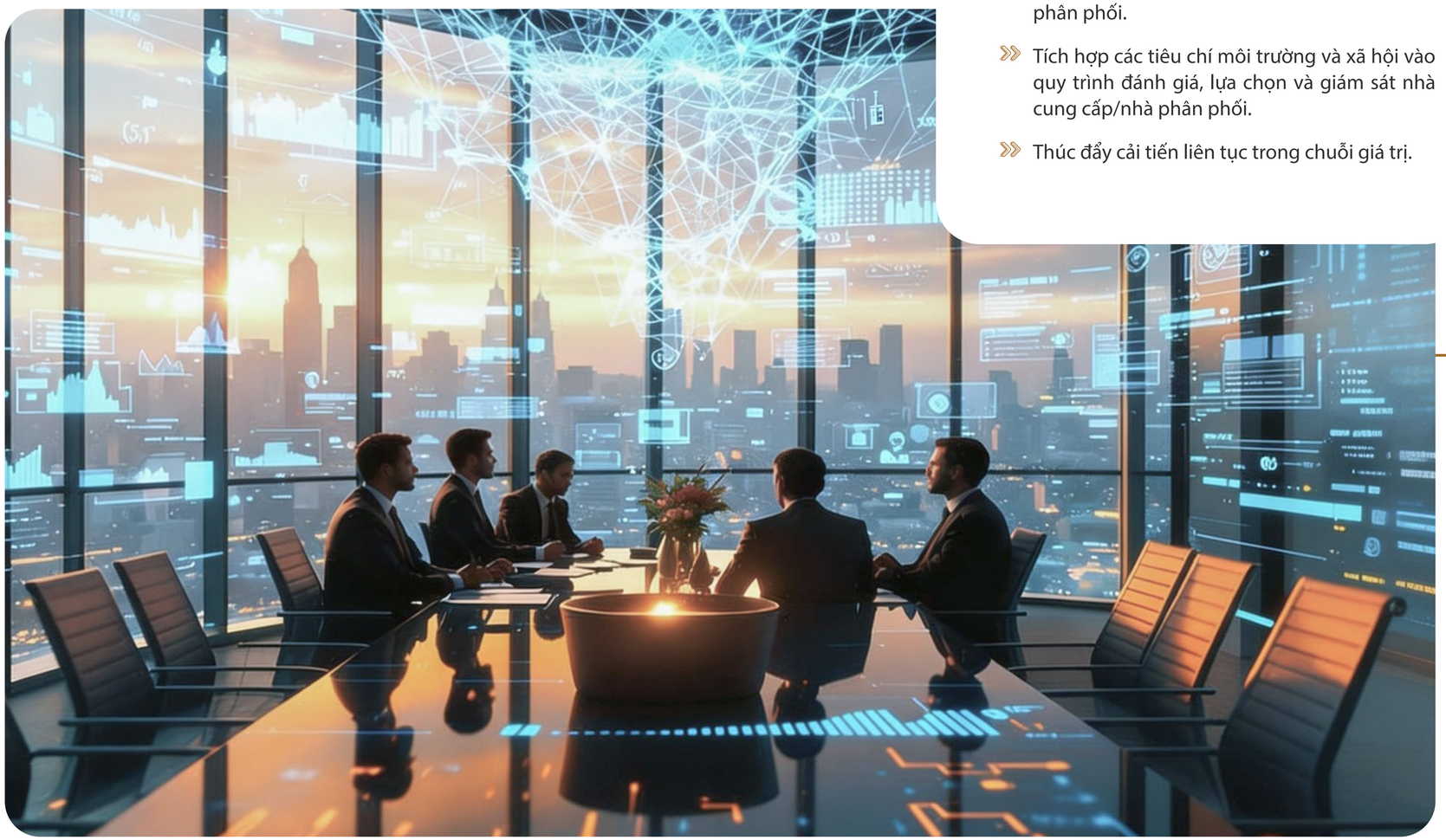
- Các sáng kiến cho việc sử dụng tối hưu nguyên vật liệu thô đầu vào đến từ:
  - Tối ưu hóa công thức sản phẩm và định mức nguyên liệu.
  - Cải tiến quy trình sản xuất và đóng gói nhằm giảm hao hụt.
  - Tăng cường kiểm soát chất lượng nguyên liệu đầu vào.
  - Áp dụng KPI giám sát hiệu quả sử dụng nguyên vật liệu tại các nhà máy.
  - Nâng cao nhận thức nội bộ về sử dụng tài nguyên hiệu quả.



QUẢN LÝ NHÀ CUNG CẤP, QUẢN LÝ CHUỖI CUNG ỨNG

[GRI 308, 414]

Tại SABECO, chuỗi cung ứng đóng vai trò trọng yếu trong việc đảm bảo chất lượng sản phẩm, an toàn thực phẩm và thực hành sản xuất bền vững. Hệ thống mua hàng của chúng tôi được vận hành theo các chính sách và thủ tục Mua hàng được Tổng Công ty phê duyệt, áp dụng thống nhất cho Tổng Công ty, các nhà máy hạch toán phụ thuộc và các đơn vị thành viên 100% vốn.



Chúng tôi cam kết

- Lựa chọn nhà cung cấp đủ năng lực, tuân thủ pháp luật và đáp ứng yêu cầu về chất lượng, môi trường và trách nhiệm xã hội.
- Đảm bảo minh bạch, cạnh tranh lành mạnh trong lựa chọn và đánh giá nhà cung cấp/nhà phân phối.
- Tích hợp các tiêu chí môi trường và xã hội vào quy trình đánh giá, lựa chọn và giám sát nhà cung cấp/nhà phân phối.
- Thúc đẩy cải tiến liên tục trong chuỗi giá trị.

Chúng tôi hướng tới quản lý chuỗi cung ứng toàn diện

Trong đó:

- **Chuỗi cung ứng là nền tảng:** Đảm bảo chất lượng sản phẩm, sản xuất ổn định và tạo giá trị bền vững.
- **Mạng lưới đối tác đa dạng:** Hợp tác với các nhà cung cấp nguyên liệu, bao bì và dịch vụ trong và ngoài nước.
- **Hợp tác với nhà cung cấp:** Duy trì nguồn cung ổn định cho sản xuất và phân phối trên toàn hệ thống.
- **Đồng hành cùng nhà phân phối:** Hỗ trợ đào tạo, nâng cao năng lực vận hành, và hỗ trợ tài chính, đảm bảo chuỗi cung ứng đủ năng lực và khả năng hoạt động kể cả khi ảnh hưởng thiên tai.
- **Tiêu chuẩn bền vững:** Tích hợp yêu cầu về chất lượng, môi trường, an toàn thực phẩm và tuân thủ pháp luật trong quản lý nhà cung cấp.

RỦI RO VÀ CƠ HỘI

Rủi ro

- Biến động nguồn cung nguyên liệu và bao bì.
- Tác động của biến đổi khí hậu đến nông sản (lúa mạch, hoa bia...).
- Biến động giá nguyên liệu và chi phí logistics.
- Yêu cầu ngày càng cao về tiêu chuẩn môi trường và phát triển bền vững.

Cơ hội

- Tối ưu hóa quản lý và hiệu quả chuỗi cung ứng.
- Tăng cường hợp tác dài hạn với nhà cung cấp.
- Cải tiến công nghệ và sử dụng tài nguyên hiệu quả hơn.
- Tích hợp các tiêu chí ESG, nâng cao uy tín và tính bền vững của chuỗi giá trị.

Quản lý nhà cung cấp/ Quản lý chuỗi cung ứng (tiếp theo)

MỤC TIÊU

1. 100% Nhà cung cấp mới được đánh giá và đáp ứng các yêu cầu cơ bản trước khi được phê duyệt.
2. Nhà cung cấp chiến lược ban hành Bộ Quy tắc ứng xử dành cho Nhà cung cấp của riêng họ vào năm 2035.
3. 100% Nhà cung cấp đang hoạt động tuân thủ Bộ quy tắc Ứng xử dành cho Nhà cung cấp và Đối tác kinh doanh của SABECO vào năm 2030.
4. 100% Nhà cung cấp hiện hữu tuân thủ các yêu cầu về tiêu chuẩn môi trường và xã hội theo quy định của SABECO.

KẾT QUẢ TỔNG THỂ

100%

- Nhà cung cấp mới được đánh giá theo quy trình chuẩn.
- Nhà cung cấp đang hoạt động được đánh giá định kỳ hàng tháng.
- Hợp đồng mua nguyên liệu chính tuân thủ quy trình phê duyệt theo Quy chế phân quyền.

0 ghi nhận

- Nhà cung cấp bị loại do vi phạm môi trường nghiêm trọng trong kỳ báo cáo.
- Rủi ro đáng kể về lao động cưỡng bức hoặc lao động trẻ em trong chuỗi cung ứng trong năm báo cáo.

PHƯƠNG PHÁP QUẢN LÝ

Đánh giá Nhà cung cấp theo các Tiêu chí Môi trường

SABECO áp dụng cơ chế kiểm soát chất lượng nghiêm ngặt đối với nguyên liệu và vật tư đầu vào. Hệ thống phòng thí nghiệm và kiểm tra chuyên biệt được vận hành nhằm đảm bảo sản phẩm đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật, an toàn thực phẩm và yêu cầu pháp luật.

Nhà cung cấp được đánh giá định kỳ thông qua hồ sơ, kết quả giao hàng và khi cần thiết có thể đánh giá tại chỗ. Các trường hợp không đáp ứng yêu cầu sẽ được yêu cầu khắc phục hoặc xem xét loại khỏi danh sách cung ứng.

Việc đánh giá được thực hiện thường xuyên nhằm duy trì sự ổn định và nâng cao chất lượng chuỗi cung ứng.



Phát triển nhà cung cấp

Hướng tới dấu mốc 150 năm - Kề vai đi lên, SABECO xây dựng mối quan hệ hợp tác dài hạn với các nhà cung cấp thông qua nhiều hình thức trao đổi như hội nghị, đối thoại, làm việc trực tiếp và trực tuyến.

Các hoạt động này giúp tăng cường chia sẻ thông tin, nâng cao tiêu chuẩn chất lượng và thúc đẩy hợp tác vì mục tiêu phát triển bền vững.

SABECO không ngừng củng cố mạng lưới cung ứng linh hoạt và trách nhiệm, đảm bảo sản phẩm đạt chất lượng cao, đáp ứng kỳ vọng của khách hàng và đóng góp vào sự phát triển bền vững trong giai đoạn mới.

Chính sách & Nguyên tắc

Theo Chính sách và Quy chế Mua hàng hóa, dịch vụ, các nguyên tắc môi trường được tích hợp vào quá trình lựa chọn nhà cung cấp:

- Hàng hóa, dịch vụ phải đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường và an toàn theo quy định pháp luật.
- Ưu tiên nguồn cung ổn định, có hệ thống quản lý chất lượng và kiểm soát kỹ thuật.
- Hồ sơ đánh giá nhà cung cấp bao gồm tiêu chí về tuân thủ quy định môi trường.

Theo Thủ tục đánh giá nhà cung cấp của SABECO:

- Nhà cung cấp phải cung cấp giấy phép kinh doanh, hồ sơ pháp lý hợp lệ.
- Được đánh giá định kỳ hàng tháng.
- Các vi phạm nghiêm trọng có thể dẫn đến loại khỏi danh sách nhà cung cấp được phê duyệt.

Đánh giá Nhà cung cấp theo Tiêu chí Xã hội

Chính sách & Yêu cầu

Các yêu cầu xã hội được tích hợp trong hệ thống mua hàng:

- Tuân thủ pháp luật lao động, thương mại và các quy định hiện hành.
- Bảo đảm an toàn lao động và điều kiện làm việc hợp pháp.
- Tuân thủ nguyên tắc minh bạch, chống xung đột lợi ích và cạnh tranh công bằng.
- Đảm bảo trách nhiệm trong thanh toán, hồ sơ hợp đồng và lưu trữ chứng từ.

Phương pháp tiếp cận

SABECO thực hiện

- Đánh giá trước khi phê duyệt nhà cung cấp.
- Đánh giá định kỳ hàng tháng.
- Hội đồng đánh giá đa chức năng (Mua hàng - Kế toán - Kiểm soát chất lượng - Pháp chế).
- Lưu trữ đầy đủ hồ sơ phục vụ kiểm tra nội bộ và kiểm toán.

Chúng tôi khuyến khích nhà cung cấp

- Áp dụng hệ thống quản lý an toàn lao động.
- Tôn trọng quyền người lao động.
- Thực hành kinh doanh có đạo đức.
- Vận dụng Bộ quy tắc Ứng xử dành cho Nhà cung cấp và Đối tác kinh doanh

THÚC ĐẨY MUA SẮM NỘI ĐỊA, GẮN KẾT NHÀ CUNG CẤP ĐỊA PHƯƠNG[2]

[GRI 204]

Trong năm 2025, Công ty tiếp tục duy trì mạng lưới nhà cung cấp ổn định, đồng thời ưu tiên phát triển nguồn cung nội địa nhằm nâng cao tính linh hoạt và bền vững của chuỗi cung ứng.

Việc duy trì tỷ trọng cao chi tiêu nội địa thể hiện định hướng chiến lược của Công ty trong việc:

- Hỗ trợ phát triển kinh tế trong nước.
- Tăng cường khả năng kiểm soát chất lượng và tiến độ cung ứng.
- Giảm thiểu rủi ro gián đoạn chuỗi cung ứng và phát thải từ vận chuyển.

> Để thúc đẩy mua sắm nội địa, Công ty tăng cường các hoạt động kết nối và phát triển nhà cung cấp trong nước thông qua việc ưu tiên lựa chọn các đối tác nội địa đáp ứng yêu cầu về chất lượng, chi phí và tiêu chuẩn ESG. Đồng thời, Công ty chủ động đồng hành cùng nhà cung cấp trong nước nhằm nâng cao năng lực đáp ứng, cải thiện hiệu quả vận hành và từng bước tích hợp các thực hành bền vững trong chuỗi cung ứng.
>
> Thông qua các hoạt động này, Công ty không chỉ củng cố nguồn cung ổn định mà còn góp phần thúc đẩy hệ sinh thái cung ứng nội địa phát triển theo hướng minh bạch, hiệu quả và bền vững.



PHƯƠNG PHÁP QUẢN LÝ

Công ty áp dụng cách tiếp cận quản lý chuỗi cung ứng theo hướng hiệu quả - minh bạch - bền vững, tích hợp các tiêu chí ESG vào toàn bộ vòng đời lựa chọn và đánh giá nhà cung cấp.

[2] *Nhà cung cấp địa phương được hiểu là các doanh nghiệp đăng ký kinh doanh và hoạt động tại Việt Nam, cung cấp nguyên vật liệu, hàng hóa hoặc dịch vụ phục vụ trực tiếp cho hoạt động sản xuất - kinh doanh của Công ty.*

Hướng tới

>90%

Duy trì tỷ lệ chi tiêu cho nhà cung cấp nội địa ở mức cao

Tăng cường tích hợp tiêu chí ESG trong đánh giá và lựa chọn nhà cung cấp

Mục tiêu

100%

nhà cung cấp ký cam kết tuân thủ Quy tắc ứng xử

Mở rộng phạm vi đánh giá môi trường và xã hội đối với nhà cung cấp

Kết quả

Đối với nhà cung cấp nguyên liệu chính, trong năm 2025, SABECO đã tăng cường đồng hành cùng nhà cung cấp địa phương và đạt được kết quả:

Hạng mục	Đơn vị	2025	2024
Tổng số nhà cung cấp nguyên vật liệu chính	Công ty	44	43
Số lượng nhà cung cấp nội địa	Công ty	38	37
Tỷ lệ chi tiêu dành cho nhà cung cấp nội địa	%	94	-

Kết quả năm 2025 cho thấy Công ty đã duy trì hiệu quả chiến lược nội địa hóa chuỗi cung ứng, đồng thời từng bước tích hợp các yếu tố ESG vào hoạt động mua sắm. Đây là nền tảng quan trọng để nâng cao tính bền vững và khả năng chống chịu của chuỗi giá trị trong dài hạn.

Tỷ lệ chi tiêu nội địa ở mức cao (94%) phản ánh chiến lược:

- Tăng cường nội địa hóa chuỗi giá trị
- Nâng cao khả năng kiểm soát chất lượng và ESG
- Hỗ trợ phát triển hệ sinh thái nhà cung cấp trong nước



ĐỒNG HÀNH CÙNG KHÁCH HÀNG

Sức khoẻ, an toàn người tiêu dùng & tiếp thị có trách nhiệm
Phương pháp Quản lý, Khung tiếp thị có trách nhiệm, Kết quả thực hiện

SỨC KHỎE, AN TOÀN NGƯỜI TIÊU DÙNG & TIẾP THỊ CÓ TRÁCH NHIỆM

[GRI 416,417]

Trên hành trình 150 năm phát triển, SABECO luôn đặt sức khỏe và sự an toàn của người tiêu dùng làm giá trị cốt lõi. Mỗi sản phẩm không chỉ đại diện cho thương hiệu, mà còn là cam kết về chất lượng được gìn giữ qua nhiều thế hệ.

Chúng tôi tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật Việt Nam và các tiêu chuẩn quốc tế, đồng thời vận hành hệ thống quản lý chất lượng đồng bộ trên toàn bộ nhà máy nhằm đảm bảo sản phẩm được sản xuất ổn định, nhất quán và an toàn từ nguyên liệu đầu vào đến thành phẩm.

SABECO cũng chú trọng minh bạch thông tin, cung cấp nhãn mác rõ ràng và chính xác để người tiêu dùng có đầy đủ cơ sở đưa ra lựa chọn có trách nhiệm.

150 năm chất lượng
không chỉ là tiêu chuẩn
mà là... lời hứa bền vững
với cộng đồng

Các chỉ số KPI, tiến độ và cam kết của chúng tôi

0
Số vụ việc liên quan đến vi phạm yêu cầu an toàn tối thiểu

0%
Tỷ lệ sản phẩm bị thu hồi vì lý do an toàn & sức khỏe

100%
Tỷ lệ nhà máy đạt các chứng nhận an toàn thực phẩm (ISO 9001:2015, FSSC 22000, ISO 22000:2018, HACCP)

100%
Phòng thí nghiệm tại các nhà máy đạt ISO/IEC 17025

100%
Tỷ lệ sản phẩm đáp ứng đầy đủ yêu cầu an toàn thực phẩm

Chứng nhận về An toàn sản phẩm của SABECO

ISO 22000
Hệ thống quản lý an toàn thực phẩm

HACCP
Phân tích mối nguy & Kiểm soát điểm tới hạn

GMP
Thực hành sản xuất tốt

FSSC 22000
Hệ thống chứng nhận an toàn thực phẩm

BRCS Tiêu chuẩn toàn cầu của Hiệp hội bán lẻ Anh về An toàn thực phẩm

Sức khỏe, an toàn người tiêu dùng & tiếp thị có trách nhiệm (tiếp theo)



Chính sách Chất lượng - An toàn Thực phẩm - Môi trường

1. Nâng cao chất lượng cuộc sống thông qua việc cung cấp các sản phẩm đồ uống chất lượng cao, an toàn và bổ dưỡng.
2. Luôn cải tiến để nâng cao chất lượng, đảm bảo sản phẩm đáp ứng tất cả các chỉ tiêu nghiêm ngặt nhất nhằm cung cấp cho xã hội những sản phẩm an toàn, hợp thị hiếu, qua đó góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống.
3. Cam kết bảo vệ môi trường, giảm thiểu ô nhiễm, xây dựng môi trường Xanh - Sạch - Đẹp gắn liền với mọi hoạt động hằng ngày. Đó là trách nhiệm của chúng tôi đối với thế hệ tương lai.
4. Nghiêm túc tuân thủ các yêu cầu luật định, các định chế về chất lượng, an toàn thực phẩm và các khía cạnh môi trường có liên quan đến sản xuất và cung cấp đồ uống mang thương hiệu SABECO đến người tiêu dùng.

Chính sách Tiếp thị có Trách nhiệm

1. **Tuân thủ pháp luật:**

   SABECO đảm bảo mọi hoạt động quảng bá, tiếp thị, bán hàng, nhãn mác, thông tin bao bì và chương trình khuyến mãi tuân thủ đầy đủ quy định pháp luật Việt Nam và các quy định địa phương liên quan.

2. **Uống có trách nhiệm:**

   Chúng tôi thúc đẩy thông điệp uống có trách nhiệm, không mô tả hoặc ngụ ý việc sử dụng đồ uống có cồn trước hoặc trong khi lái xe, vận hành máy móc hay thực hiện công việc đòi hỏi sự tập trung; đồng thời không quảng cáo trên bề mặt bên ngoài phương tiện giao thông.

3. **Bảo vệ nhóm dễ tổn thương, người chưa đủ tuổi và phụ nữ mang thai:**

   - Chỉ quảng cáo tại phương tiện truyền thông hoặc sự kiện có đa số khán giả từ 18 tuổi trở lên.
   - Đảm bảo khoảng cách quảng cáo ngoài trời theo đúng quy định pháp luật.
   - Website và chương trình khuyến mãi trực tuyến phải yêu cầu xác nhận độ tuổi.
   - Không sử dụng hình ảnh, biểu tượng, nội dung thu hút người dưới 18 tuổi.
   - Nhân vật trong quảng cáo phải từ 18 tuổi trở lên và có ngoại hình như trên 25 tuổi.
   - Không hướng mục tiêu đến phụ nữ mang thai.
   - Quảng cáo phải có cảnh báo sức khỏe chiếm tối thiểu 10% diện tích quảng cáo.

Sức khỏe, an toàn người tiêu dùng & tiếp thị có trách nhiệm
(tiếp theo)



PHƯƠNG PHÁP QUẢN LÝ

SABECO cam kết mang đến các sản phẩm bia an toàn và chất lượng, bảo vệ sức khỏe người tiêu dùng. Chúng tôi kiểm soát chặt chẽ từ khâu lựa chọn nguyên liệu đầu vào đến quy trình sản xuất, áp dụng các phương pháp kiểm soát chất lượng phù hợp cho từng loại nguyên liệu.

Hệ thống quản lý chất lượng của SABECO được vận hành theo các quy định pháp luật Việt Nam và các tiêu chuẩn quốc tế, đồng thời được hỗ trợ bởi đội ngũ nhân sự được đào tạo chuyên môn và liên tục nâng cao năng lực.

Song song đó, SABECO lồng ghép trách nhiệm bảo vệ môi trường trong mọi hoạt động sản xuất thông qua các chương trình giảm phát thải, tiết kiệm tài nguyên, hạn chế lãng phí và quản lý chất thải hiệu quả.

SABECO CAM KẾT:

Văn hóa chất lượng - Giá trị được kế thừa

Chất lượng tại SABECO được xây dựng từ tinh thần trách nhiệm của mỗi cán bộ nhân viên. Chúng tôi duy trì đào tạo, nâng cao năng lực và thúc đẩy cải tiến liên tục, nhằm đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của thị trường.

Mỗi sản phẩm SABECO là sự kết tinh của di sản, công nghệ và trách nhiệm - xứng đáng với niềm tin của người tiêu dùng hôm nay và mai sau.

Khung tiếp thị có trách nhiệm

SABECO hoạt động trong khuôn khổ pháp luật Việt Nam, tuân thủ Luật số 44/2019/QH14 về Phòng chống Tác hại của Rượu, Nghị định 24/2020/ND-CP và các quy định liên quan đến truyền thông marketing đồ uống có cồn.

SABECO cũng áp dụng Bộ Quy tắc Truyền thông Marketing Đồ uống có cồn để đảm bảo các hoạt động quảng bá minh bạch và có trách nhiệm. Phạm vi bao gồm quảng cáo thương hiệu, khuyến mãi, đổi mới thương hiệu, marketing trải nghiệm, quan hệ công chúng và nội dung website thương hiệu.

Chất lượng đồng nhất - Di sản 150 năm, cam kết bền vững

Trên hành trình 150 năm, SABECO kiên định với chuẩn mực chất lượng, đảm bảo sản phẩm đồng nhất trên toàn hệ thống nhà máy và mạng lưới phân phối. Chúng tôi tuân thủ quy định pháp luật Việt Nam và tham chiếu các tiêu chuẩn quốc tế như EU, MEBAK, ASBC và DIN.

Hệ thống kiểm soát chất lượng được triển khai đồng bộ, bao gồm đánh giá nhà cung cấp, kiểm soát điểm tới hạn theo HACCP, kiểm nghiệm định kỳ tại phòng thí nghiệm đạt chuẩn ISO 17025, và giám sát thành phẩm trước khi xuất xưởng.

Kiểm soát nguồn gốc và sử dụng hiệu quả nguồn lực

SABECO kiểm soát chặt chẽ chuỗi giá trị từ nguyên liệu đầu vào (lúa mạch, hoa bia, men, bao bì) đến quy trình sản xuất, đảm bảo khả năng truy xuất và chất lượng ổn định. Các nhà cung cấp được đánh giá và kiểm tra định kỳ theo tiêu chí kỹ thuật và an toàn thực phẩm.

Song song đó, SABECO triển khai các sáng kiến tối ưu hóa nguyên vật liệu và hiệu suất vận hành, bao gồm nghiên cứu áp dụng đại mạch nội địa, nâng cấp thiết bị và tối ưu quy trình nấu nhằm tăng hiệu quả chiết xuất, ổn định chất lượng và giảm tiêu hao.

Sức khỏe, an toàn người tiêu dùng & tiếp thị có trách nhiệm
Phương pháp Quản lý (tiếp theo)

KẾT QUẢ THỰC HIỆN

Đánh giá tác động sức khỏe và an toàn của sản phẩm

100%

Sản phẩm bia và đồ uống có cồn của SABECO được đánh giá rủi ro về an toàn thực phẩm theo hệ thống ISO 22000 và HACCP

Lô sản phẩm trước khi xuất xưởng được kiểm nghiệm chất lượng theo quy trình nội bộ và tiêu chuẩn QCVN 6-3:2010/BYT

Nhà máy duy trì chứng nhậnISO 9001:2015, ISO 22000:2018 và HACCP

Phòng thử nghiệm tại các nhà máy duy trì năng lực theo ISO/IEC 17025

SABECO duy trì cơ chế kiểm soát điểm tới hạn (CCP), truy xuất nguồn gốc nguyên liệu và giám sát chất lượng thành phẩm theo mô hình kiểm soát xuyên suốt từ nguyên liệu đầu vào đến phân phối.

Các sự cố không tuân thủ liên quan đến sức khỏe và an toàn sản phẩm

0
ghi nhận

Vụ việc không tuân thủ quy định pháp luật liên quan đến

Tác động sức khỏe và an toàn sản phẩm trong năm 2025.

Trường hợp xử phạt hành chính liên quan đến vi phạm an toàn thực phẩm.

Trong năm 2025, SABECO không ghi nhận bất kỳ sự cố nghiêm trọng nào ảnh hưởng đến sức khỏe người tiêu dùng liên quan đến sản phẩm.



Đánh giá kết quả hoạt động marketing & dán nhãn

100%

Bao bì cung cấp
thông tin thành phần minh bạch

Toàn bộ sản phẩm cung cấp đầy đủ thông tin về thành phần nguyên liệu, hướng dẫn sử dụng và cảnh báo bắt buộc, đảm bảo người tiêu dùng có quyền tiếp cận thông tin rõ ràng và chính xác.

100%

Bao bì có cảnh báo
tiêu dùng có trách nhiệm

Tất cả bao bì sản phẩm đều thể hiện nội dung cảnh báo độ tuổi hợp pháp và thông điệp không lái xe sau khi sử dụng đồ uống có cồn, phù hợp với quy định pháp luật Việt Nam.



TÀI CHÍNH XANH VÌ TƯƠNG LAI BỀN VỮNG

TÀI CHÍNH XANH VÌ TƯƠNG LAI BỀN VỮNG

[GRI 203]

RỦI RO VÀ CƠ HỘI



Trong bối cảnh nền kinh tế chuyển dịch theo hướng tăng trưởng xanh và phát triển bền vững, các quyết định đầu tư tài chính của doanh nghiệp ngày càng có ảnh hưởng rộng hơn tới xã hội và môi trường. Việc phân bổ nguồn vốn không chỉ tác động đến hiệu quả kinh doanh mà còn góp phần định hình các dòng đầu tư cho các lĩnh vực như năng lượng tái tạo, hạ tầng xanh và các sáng kiến cộng đồng.

Nhận thức rõ điều này, SABECO từng bước tích hợp các yếu tố môi trường và xã hội vào hoạt động tài chính. Thông qua các công cụ như tiền gửi xanh và hợp tác với các tổ chức tài chính có định hướng phát triển bền vững, Công ty góp phần thúc đẩy dòng vốn cho các dự án năng lượng sạch, giao thông xanh và các chương trình an sinh xã hội.

Đây vừa là cơ hội để doanh nghiệp mở rộng tác động tích cực đối với cộng đồng, vừa góp phần thúc đẩy quá trình chuyển đổi sang nền kinh tế các-bon thấp tại Việt Nam.

PHƯƠNG PHÁP QUẢN LÝ

Sabeco triển khai các hoạt động tài chính có trách nhiệm với định hướng

Thúc đẩy tài chính bền vững

Phân bổ nguồn vốn thông qua các công cụ tài chính xanh nhằm hỗ trợ các dự án có lợi cho môi trường và xã hội.

Tăng cường hợp tác với các tổ chức tài chính

Hợp tác với các ngân hàng và đối tác tài chính để thúc đẩy các chương trình tín dụng xanh và phát triển hạ tầng bền vững.

Tạo tác động kinh tế - xã hội tích cực

Hướng nguồn vốn vào các lĩnh vực như năng lượng tái tạo, hạ tầng giao thông xanh, công trình xanh và các chương trình phát triển cộng đồng.

Gắn với chiến lược ESG của SABECO

Các hoạt động tài chính xanh được tích hợp trong định hướng phát triển bền vững của Công ty, góp phần mở rộng tác động tích cực đối với nền kinh tế và xã hội.

CHÍNH SÁCH CỦA CHÚNG TÔI

Các hoạt động tài chính bền vững của SABECO được triển khai phù hợp với định hướng quản trị và phát triển bền vững của Công ty:

1 TÍCH HỢP ESG TRONG QUẢN TRỊ TÀI CHÍNH

Các quyết định phân bổ nguồn vốn được xem xét trên cơ sở cân bằng giữa hiệu quả kinh tế và tác động môi trường - xã hội.

2 TRIỂN KHAI TRONG TOÀN HỆ THỐNG

Các sáng kiến tài chính bền vững được thực hiện thông qua hợp tác với các tổ chức tài chính và các đối tác chiến lược.

3 MINH BẠCH VÀ TRÁCH NHIỆM

Các hoạt động được theo dõi và báo cáo trong khuôn khổ hệ thống quản trị và báo cáo phát triển bền vững của SABECO.

KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

SABECO đã triển khai tiền gửi xanh tại các ngân hàng đối tác nhằm thúc đẩy dòng vốn cho các dự án bền vững.



Năm 2024

400 tỷ VNĐ

Tiền gửi xanh

SMBC: 300 tỷ VNĐ
VietinBank: 100 tỷ VNĐ

Năm 2025

2.820 tỷ VNĐ

Tiền gửi xanh

MUFG: 300 tỷ VNĐ
VietinBank: 2.520 tỷ VNĐ

Tổng giá trị tiền gửi xanh năm 2025 tăng khoảng 605% so với năm 2024, thể hiện cam kết mở rộng tài chính bền vững của SABECO.

Nguồn vốn này được các tổ chức tài chính sử dụng để hỗ trợ nhiều lĩnh vực phát triển bền vững như:

- **Phát triển năng lượng tái tạo:** điện gió, điện mặt trời và các giải pháp sử dụng năng lượng hiệu quả.
- **Hạ tầng giao thông xanh**
- **Công trình và đô thị bền vững:** cầu dân sinh, trường học, trạm y tế và các công trình hạ tầng công cộng tại khu vực vùng sâu, vùng xa.
- **Nông nghiệp và kinh tế tuần hoàn**
- **Các chương trình an sinh xã hội và phát triển cộng đồng:** chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát tại nhiều địa phương như Lai Châu, Hải Dương, Đắk Nông, với hàng nghìn căn nhà được xây dựng mới và sửa chữa.

Thông qua các sáng kiến tài chính xanh, SABECO góp phần thúc đẩy dòng vốn cho các dự án mang lại giá trị kinh tế, môi trường và xã hội lâu dài.



ĐỔI MỚI SẢN PHẨM

Bước sang dấu mốc 150 năm hình thành và phát triển, SABECO tiếp tục khẳng định tinh thần đổi mới không ngừng - một giá trị cốt lõi giúp thương hiệu trường tồn qua nhiều thế hệ. Trong bối cảnh hành vi tiêu dùng thay đổi mạnh mẽ, với xu hướng ưu tiên chất lượng, trải nghiệm và lối sống có trách nhiệm, SABECO chủ động nâng cấp danh mục sản phẩm theo hướng đa dạng hơn, phù hợp hơn với nhu cầu thị trường hiện đại.

Kế thừa nền tảng 150 năm tinh hoa nấu bia Việt Nam, SABECO tiếp tục cải tiến công thức, tối ưu bao bì, nâng cao tiêu chuẩn kiểm soát chất lượng và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ trong sản xuất. Những bước tiến này không chỉ gia tăng giá trị thương hiệu trong phân khúc trung - cao cấp, mà còn củng cố năng lực cạnh tranh của SABECO trên thị trường khu vực và quốc tế.

Sau khi chính thức đưa vào vận hành từ năm trước, Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Ngành bia SABECO (SRC) trong năm 2025 tiếp tục được đầu tư chiều sâu, mở rộng phạm vi nghiên cứu và nâng cao năng lực thử nghiệm sản phẩm mới. Trung tâm tập trung vào:

- Nghiên cứu xu hướng tiêu dùng thế hệ mới
- Phát triển các dòng sản phẩm cải tiến và sáng tạo
- Tối ưu quy trình sản xuất theo hướng hiệu quả - tiết kiệm năng lượng
- Ứng dụng giải pháp bao bì bền vững và giảm phát thải trong chuỗi giá trị

Việc tiếp tục phát triển năng lực R&D thể hiện cam kết dài hạn của SABECO trong việc lấy đổi mới làm động lực tăng trưởng, đồng thời gắn kết chặt chẽ giữa chất lượng sản phẩm và chiến lược phát triển bền vững.

Ở cột mốc 150 năm, SABECO không chỉ tự hào về hành trình đã qua, mà còn chủ động kiến tạo tương lai - nơi di sản được tiếp nối bằng đổi mới sáng tạo, và mỗi sản phẩm đều phản ánh tinh thần "Kề vai đi lên" cùng Việt Nam.

150 năm
TIẾP NỐI DI SẢN,
KIẾN TẠO TƯƠNG LAI





PHỤ LỤC

Nguyên tắc báo cáo

Bảng dữ liệu đánh giá hiệu suất ESG

NGUYÊN TẮC BÁO CÁO

[GRI 1]

Báo cáo này tuân thủ các Chuẩn mực Báo cáo được nêu trong Tiêu chuẩn GRI 2021

Nguyên tắc báo cáo	Cách SABECO áp dụng trong Báo cáo 2025
Tính trọng yếu	SABECO xác định các chủ đề trọng yếu thông qua tham vấn các bên liên quan và ưu tiên công bố các vấn đề có tác động đáng kể đến hoạt động doanh nghiệp.
Bao gồm các bên liên quan	Báo cáo phản ánh các mối quan tâm của các bên liên quan thông qua quá trình tham vấn và tương tác thường xuyên.
Bối cảnh phát triển bền vững	Thông tin được trình bày trong bối cảnh phát triển bền vững và đóng góp của SABECO đối với xã hội, môi trường và kinh tế.
Cân bằng	Báo cáo cung cấp góc nhìn khách quan, phản ánh cả kết quả tích cực và các lĩnh vực cần cải thiện.
Rõ ràng	Nội dung được trình bày rõ ràng, minh bạch và dễ tiếp cận đối với các bên liên quan.
Chính xác	Dữ liệu được rà soát theo các quy trình kiểm soát nội bộ nhằm đảm bảo tính chính xác.
Khả năng so sánh	Công bố dữ liệu theo chuỗi thời gian để hỗ trợ so sánh và theo dõi tiến độ thực hiện.
Tính đầy đủ	Báo cáo bao quát các chủ đề trọng yếu và phạm vi hoạt động chính của SABECO.
Tính nhất quán	Phương pháp báo cáo được duy trì nhất quán giữa các kỳ để đảm bảo tính so sánh.
Độ tin cậy	Thông tin được kiểm tra và xác nhận thông qua các quy trình nội bộ và đánh giá độc lập khi cần.
Định lượng	SABECO ưu tiên công bố dữ liệu định lượng nhằm phản ánh minh bạch hiệu quả hoạt động.



BẢNG DỮ LIỆU ĐÁNH GIÁ HIỆU SUẤT ESG

THÔNG TIN QUẢN TRỊ

Chỉ số	Đơn vị	2025	2024	2023	Tiêu chuẩn GRI tương ứng
Cấu trúc Hội đồng quản trị					
Số lượng thành viên Hội đồng quản trị	Người	7	7	7	2-9
Nam	Người	5	5	5	2-9
Nữ	Người	2	2	2	2-9
Thành viên Hội đồng quản trị					
Giám đốc điều hành	Người	0	0	0	2-9
Giám đốc không điều hành	Người	7	7	7	2-9
Thành viên Hội đồng quản trị độc lập	Người	2	2	2	2-9
Giới tính					
Nam	%	71	71	71	2-9
Nữ	%	29	29	29	2-9

Chỉ số	Đơn vị	2025	2024	2023	Tiêu chuẩn GRI tương ứng
Quốc tịch					
Việt Nam	%	57	57	57	2-9
Singapore	%	29	29	29	2-9
Thái Lan	%	14	14	14	2-9
Số vụ tham nhũng được xác nhận					
Tổng số vụ tham nhũng được xác nhận	Lần	0	0	0	205-3
Tổng số vụ việc tham nhũng được xác nhận trong đó nhân viên bị sa thải hoặc kỷ luật vì tham nhũng	Lần	0	0	0	205-3
Tổng số vụ việc được xác nhận khi hợp đồng với đối tác kinh doanh bị chấm dứt hoặc không được gia hạn do tham nhũng	Lần	0	0	0	205-3
Tổng số vụ kiện pháp lý công khai liên quan đến tham nhũng được khởi kiện chống lại tổ chức hoặc nhân viên của tổ chức	Lần	0	0	0	205-3

Bảng dữ liệu đánh giá hiệu suất ESG (tiếp theo)

THÔNG TIN QUẢN TRỊ (tiếp theo)

Chỉ số	Đơn vị	2025	2024	2023	Tiêu chuẩn GRI tương ứng
Báo cáo về tham nhũng theo loại					**205**
Lừa đảo					
Số vụ		0	0	0	205-3
%		0	0	0	205-3
Khiếu nại					
Vụ việc		0	0	0	205-3
%		0	0	0	205-3
Khác					
Trường hợp		0	0	0	205-3
%		0	0	0	205-3
Tổng		0	0	0	205-3

Chỉ số	Đơn vị	2025	2024	2023	Tiêu chuẩn GRI tương ứng
Tình trạng vi phạm					
Tham nhũng hoặc hối lộ		0	0	0	205-3
Vi phạm dữ liệu riêng tư của khách hàng		0	0	0	205-3
Xung đột lợi ích		0	0	0	205-3
Rửa tiền hoặc giao dịch nội gián		0	0	0	205-3
An ninh thông tin & bảo mật dữ liệu khách hàng					
Vi phạm an ninh thông tin hoặc sự cố an ninh mạng	Trường hợp	0	0	0	418-1
Tổng số vụ rò rỉ dữ liệu	Trường hợp	0	0	0	418-1
Tổng số khách hàng bị ảnh hưởng bởi rò rỉ dữ liệu	Người	0	0	0	418-1
Tổng số tiền phạt hoặc bồi thường phải nộp do vi phạm an ninh thông tin và các sự cố an ninh mạng	Triệu VNĐ	0	0	0	418-1

Bảng dữ liệu đánh giá hiệu suất ESG (tiếp theo)

CHỈ SỐ LIÊN QUAN NHÀ CUNG CẤP

Chỉ số	Đơn vị	2025	2024	2023	GRI
Thực hành mua sắm					
Tỷ lệ chi tiêu mua sắm dành cho nhà cung cấp nội địa (hàng hóa và dịch vụ)	%	94	-	-	204-1
Nhà cung cấp được sàng lọc theo tiêu chí môi trường	%	100	100	100	308-1
Số trường hợp nhà cung cấp bị loại do vi phạm nghiêm trọng về môi trường trong kỳ báo cáo	Trường hợp	0	0	0	308-2
Nhà cung cấp được sàng lọc theo tiêu chí xã hội	%	100	100	100	414-1
Số rủi ro đáng kể liên quan đến lao động cưỡng bức hoặc lao động trẻ em được xác định trong chuỗi cung ứng trong kỳ báo cáo	Trường hợp	0	0	0	414-2

DỮ LIỆU MÔI TRƯỜNG

	Đơn vị	2025	2024	2023
Sản lượng sản xuất bia	hL	11.372.505	11.262.026	11.044.999

DỮ LIỆU MÔI TRƯỜNG (tiếp theo)

Chỉ số	Đơn vị	2025	2024	2023
Chứng nhận ISO 14001:2015				
Tổng số địa điểm được chứng nhận ISO 14001:2015	Nhà máy	16	14	12
Tỷ lệ địa điểm được chứng nhận ISO 14001:2015	%	100%	88%	75%
Chứng nhận ISO 50001:2018				
Tổng số địa điểm được chứng nhận ISO 50001:2018	Nhà máy	9	8	8
Tỷ lệ địa điểm được chứng nhận ISO 50001:2018	%	56%	50%	50%
Chứng nhận ISO 45001:2018				
Tổng số địa điểm được chứng nhận ISO 45001:2018	Nhà máy	2	2	1
Tỷ lệ địa điểm được chứng nhận ISO 45001:2018	%	12,5%	12,5%	6,3%
Chứng nhận ISO 9001:2015				
Tổng số địa điểm được chứng nhận ISO 9001:2015	Nhà máy	16	13	11
Tỷ lệ địa điểm được chứng nhận ISO 9001:2015	%	100%	81%	69%
Chứng nhận ISO 22000:2018 và các chứng nhận khác liên quan đến ATVSTP (HACCP, GMP, FSSC 22000, BRC)				
Tổng số địa điểm được chứng nhận ISO 22000:2018 và các chứng nhận khác liên quan đến ATVSTP (HACCP, GMP, FSSC 22000, BRC)	Nhà máy	16	14	12
Tỷ lệ địa điểm được chứng nhận ISO 22000:2018 và các chứng nhận khác liên quan đến ATVSTP (HACCP, GMP, FSSC 22000, BRC)	%	100%	88%	75%
Các chứng nhận khác				
Tổng số địa điểm được chứng nhận	Nhà máy	16	11	10
Tỷ lệ địa điểm được chứng nhận	%	100%	69%	63%

Bảng dữ liệu đánh giá hiệu suất ESG (tiếp theo)

DỮ LIỆU MÔI TRƯỜNG (tiếp theo)

Quản lý năng lượng

Chỉ số	Đơn vị	2025	2024	2023	Tiêu chuẩn GRI tương ứng
Tổng năng lượng tiêu thụ	MJ	990.486.181	990.493.863	1.062.878.434	302-1
Năng lượng tái tạo sử dụng	MJ	459.995.194	401.503.107	429.609.248	302-1
Năng lượng không tái tạo	MJ	530.490.987	588.990.756	633.269.186	302-1
Năng lượng tái tạo từ điện mặt trời mái nhà	MJ	30.915.425	28.233.947	20.466.709	302-1
Năng lượng tái tạo từ hơi sinh khối	MJ	429.079.768	373.269.160	409.142.538	302-1
Điện lưới EVN tiêu thụ	MJ	299.351.327	284.662.601	309.012.513	302-1
Tổng nhiên liệu không tái tạo tiêu thụ	MJ	231.134.717	304.328.154	324.256.673	302-1
Năng lượng tiêu thụ ngoài tổ chức	MJ	728.431.095	657.931.761	718.155.052	302-2
Cường độ năng lượng trên mỗi hectolit bia	MJ/hL	86,19(a)	87,95	96,23	302-3
Tỷ lệ giảm tổng năng lượng tiêu thụ so với năm cơ sở 2023	%	6,8	6,8	Năm cơ sở	302-4
Tỷ lệ giảm nhu cầu năng lượng trên mỗi hectolit bia so với năm cơ sở 2023	%	10,4	8,6	Năm cơ sở	302-5

(a) Cường độ năng lượng được tính toán dựa trên tổng năng lượng tiêu thụ tại các nhà máy bia chia cho tổng sản lượng bia (hL) sản xuất trong kỳ báo cáo.

Quản lý phát thải Khí nhà kính

Chỉ số	Đơn vị	2025	2024	2023	Tiêu chuẩn GRI tương ứng
Phát thải KNK trực tiếp (Phạm vi 1)	tCO_2e	26.403	32.053	34.482	305-1
Phát thải KNK gián tiếp từ năng lượng (Phạm vi 2)	tCO_2e	54.814	52.998	59.039	305-2
Tổng phát thải KNK (Phạm vi 1 và Phạm vi 2)	tCO_2e	81.217	85.051	93.521	305-4
Cường độ phát thải KNK trên mỗi hectolit bia	$kgCO_2e/hL$	7,07(b)	7,55	8,47	305-4
Tỷ lệ giảm tổng phát thải KNK so với năm cơ sở 2023	%	13,2	9,1	Năm cơ sở	305-5
Tỷ lệ giảm cường độ phát thải KNK trên mỗi hectolit bia so với năm cơ sở 2023	%	16,5	10,8	Năm cơ sở	305-5
Phát thải các chất làm suy giảm tầng ozone (ODS)	kg CFC-11e	3,99	3,62	5,21	305-6
Tổng phát thải sinh học (biogenic emissions)	tCO_2e sinh học	19.232	19.694	18.923	-
Khí thải - NOx	mg/Nm^3	38,9	30,1	137,2	305-7
Khí thải - SOx	mg/Nm^3	16,6	5,24	21,0	305-7
Bụi tổng	mg/Nm^3	6,71	5,2	11,2	305-7

(b) Cường độ phát thải KNK = Tổng phát thải KNK tại các nhà máy bia/Tổng sản lượng bia (hL) trong kỳ báo cáo.

Bảng dữ liệu đánh giá hiệu suất ESG (tiếp theo)

DỮ LIỆU MÔI TRƯỜNG (tiếp theo)

Quản lý tài nguyên nước

Chỉ số	Đơn vị	2025	2024	2023	Tiêu chuẩn GRI tương ứng
Tổng lượng nước khai thác	ML	3.327	3.281	3.470	303-3
Nước mặt	ML	292	379	397	303-3
Nước mưa	ML	23	0	0	303-3
Nước ngầm	ML	332	339	358	303-3
Nước từ bên thứ ba (cấp nước đô thị/nhà cung cấp)	ML	2.681	2.544	2.668	303-3
Tổng lượng nước xả thải	ML	1.747	1.623	1.846	303-4
Lượng nước tiêu thụ	ML	1.581	1.598	1.624	303-5
Tỷ lệ sử dụng nước (nước khai thác/hectolit bia)	hL/hL	2,92(c)	2,91	3,14	
Cường độ tiêu thụ nước	hL/hL	1,39(d)	1,42	1,47	
Tỷ lệ giảm sử dụng nước so với năm cơ sở 2023	%	7,0	7,3	Năm cơ sở	
Tỷ lệ giảm cường độ tiêu thụ nước trên mỗi hectolit bia so với 2023	%	5,5	3,5	Năm cơ sở	
Tỷ lệ nước tái sử dụng, tái chế/tổng nước khai thác	%	6,1	5,7	-	

(c) Tỷ lệ sử dụng nước được tính bằng tổng lượng nước khai thác tại các nhà máy bia chia cho tổng sản lượng bia (hL) trong kỳ báo cáo.

(d) Cường độ tiêu thụ nước được tính bằng tổng lượng nước tiêu thụ tại các nhà máy bia chia cho tổng sản lượng bia (hL) trong kỳ báo cáo

Quản lý Chất thải

Chỉ số	Đơn vị	2025	2024	2023	Tiêu chuẩn GRI tương ứng
Tổng lượng chất thải phát sinh	Tấn	9.947(e)	8.566	8.477	306-3
Chất thải nguy hại	Tấn	57(e)	56	54	306-3
Chất thải không nguy hại	Tấn	9.890(e)	8.510	8.425	306-3
Chất thải được chuyển hướng khỏi chôn lấp/xử lý cuối	Tấn	8.099(e)	5.501	3.286	306-4
Chất thải được đưa đến xử lý cuối	Tấn	1.848(e)	3.065	5.193	306-5
Tỷ lệ chất thải được chuyển hướng khỏi xử lý cuối	%	81,4	64,2	38,8	
Tỷ lệ bao bì nhựa có khả năng tái chế (trên tổng khối lượng bao bì nhựa)	%	100	100	Năm cơ sở	

(e) Tổng lượng chất thải phát sinh tăng do sản lượng bia tăng, đồng thời bao gồm thêm lượng chất thải phát sinh từ các công ty chuỗi cung ứng và cơ khí.

Bảng dữ liệu đánh giá hiệu suất ESG (tiếp theo)

DỮ LIỆU MÔI TRƯỜNG (tiếp theo)

QUẢN LÝ CHẤT THẢI (tiếp theo)

PHÂN LOẠI CHẤT THẢI 2025

A. Chất thải nguy hại (kg)

Loại chất thải nguy hại	Chuyển hướng	Xử lý trực tiếp	Tổng phát sinh
Thủy tinh	146	223	370
Nhựa & màng nhựa	17.786	713	18.499
Pin/ắc quy	1.714	28	1.743
Thiết bị điện tử	50	12	62
Chất thải hóa chất	0	3.187	3.187
Dầu thải	9.439	8.882	18.322
Tro	1.011	0	1.011
Chất thải lây nhiễm	0	200	200
Chất thải nguy hại hỗn hợp	120	8.104	8.224
Kim loại sắt	1.480	4	1.484
Kim loại màu	19	5	24
Kim loại hỗn hợp	636	141	778
Khác	73	2.763	2.836
Tổng chất thải nguy hại	**32.477**	**24.267**	**56.744**

B. Chất thải không nguy hại (kg)

Loại chất thải nguy hại	Chuyển hướng	Xử lý trực tiếp	Tổng phát sinh
Thủy tinh	3.095.399	0	3.095.399
Bìa carton	228.855	0	228.855
Giấy	127.882	255.780	383.662
Nhựa & màng nhựa	404.609	81	404.690
Gỗ	621	14.383	15.004
Cao su	570	19.200	19.770
Tro	1.277.107	0	1.277.107
Bùn thải từ xử lý nước	2.002.163	277.435	2.279.598
Kim loại sắt	116.346	0	116.346
Kim loại màu	10.209	0	10.209
Kim loại hỗn hợp	9.246	0	9.246
Chất thải hỗn hợp	174.660	1.115.191	1.289.851
Khác	618.752	141.820	760.572
Tổng chất thải không nguy hại	**8.066.422**	**1.823.890**	**9.890.313**

Bảng dữ liệu đánh giá hiệu suất ESG (tiếp theo)

DỮ LIỆU XÃ HỘI

Chỉ số	Đơn vị	2025	2024	2023	Tiêu chuẩn GRI tương ứng
Người lao động					
Tổng số nhân viên	Người	4.645	4.118	4.427	2-7
Số lượng nhân viên theo loại hình việc làm					
Toàn thời gian	Người	4.645	4.118	4.427	2-7
Nam	Người	3.412	3.012	3.254	2-7
Nữ	Người	1.233	1.106	1.173	2-7
Số lượng nhân viên theo hợp đồng lao động					
Dài hạn	Người	4.645	4.118	4.427	2-7
Tạm thời	Người				2-7
Số lượng nhân viên theo nhóm tuổi					
Dưới 30 tuổi	Người	380	368	443	405-1
Từ 30 đến 50 tuổi	Người	3.488	3.068	3.247	405-1
Trên 50 tuổi	Người	777	682	738	405-1
Số lượng nhân viên chính thức theo loại hình nhân viên					
Cấp lãnh đạo	Người	83	77	83	405-1
Quản lý cấp trung	Người	433	405	431	405-1

Chỉ số	Đơn vị	2025	2024	2023	Tiêu chuẩn GRI tương ứng
Trưởng phòng/ Giám sát viên	Người	889	763	815	405-1
Nhân viên cấp cao	Người	2.368	2.097	2.212	405-1
Nhân viên	Người	872	785	1.017	405-1
Số lượng nhân viên toàn thời gian theo Quốc tịch					
Việt Nam	Người	4.634	4.106	4.414	405-1
Singapore	Người	9	9	7	405-1
Malaysia	Người	0	1	2	405-1
Thái Lan	Người	1	1	3	405-1
Khác	Người	1	1	1	405-1
Số lượng cấp lãnh đạo được tuyển dụng ở Việt Nam	Người	72	-	-	202-2
Tỷ lệ luân chuyển nhân viên					
Tổng số nhân viên nghỉ việc	Người	536	507	785	401-1
Tổng số nhân viên nghỉ việc theo giới tính					
Nam	Người	414	384	581	401-1
Nữ	Người	122	123	204	401-1
Tổng số nhân viên nghỉ việc theo nhóm tuổi					

Bảng dữ liệu đánh giá hiệu suất ESG (tiếp theo)

DỮ LIỆU XÃ HỘI (tiếp theo)

Chỉ số	Đơn vị	2025	2024	2023	Tiêu chuẩn GRI tương ứng
Dưới 30 tuổi	Người	85	84	160	401-1
Từ 30 đến 50 tuổi	Người	365	315	465	401-1
Trên 50 tuổi	Người	86	108	160	401-1
Nhân viên nghỉ việc	%	11,5	12,3	17,7	
Theo giới tính					
Nam	%	12,1	12,7	17,9	401-1
Nữ	%	9,9	11,1	17,4	401-1
Theo quốc tịch					
Việt Nam	Người	533	507	748	401-1
Singapore	Người	3	0	0	401-1
Malaysia	Người	0	0	0	401-1
Thái Lan	Người	0	0	0	401-1
Khác	Người	0	0	0	401-1

Chỉ số	Đơn vị	2025	2024	2023	Tiêu chuẩn GRI tương ứng
Nhân viên mới được tuyển dụng					
Tổng số nhân viên mới được tuyển mới	Người	551	357	609	401-1
Nhân viên mới theo giới tính					
Nam	Người	433	271	465	401-1
Nữ	Người	118	86	144	401-1
Nhân viên mới theo nhóm tuổi					
Dưới 30	Người	147	119	168	401-1
Từ 30 đến 50	Người	399	235	461	401-1
Trên 50	Người	5	3	47	401-1
Số nhân viênluân chuyển nhân viên theo quốc tịch					
Việt Nam	Người	550	357	636	401-1
Singapore	Người	1	0	0	401-1
Malaysia	Người	0	0	0	401-1
Thái Lan	Người	0	0	0	401-1

Bảng dữ liệu đánh giá hiệu suất ESG (tiếp theo)

DỮ LIỆU XÃ HỘI (tiếp theo)

Chỉ số	Đơn vị	2025	2024	2023	Tiêu chuẩn GRI tương ứng
Khác	Người	0	0	0	401-1
Tỷ lệ nhân viên mới	%	11,9	8,7	13,8	401-1
Tỷ lệ tuyển mới theo giới tính					
Nam	%	12,7	9,0	14,3	401-1
Nữ	%	9,6	7,8	12,3	401-1
Số lượng nhân viên sử dụng chế độ nghỉ thai sản					
Tổng	Người	165	190	159	401-3
Nam	Người	86	124	104	401-3
Nữ	Người	79	66	55	401-3
Số lượng nhân viên trở lại làm việc sau kỳ nghỉ thai sản					
Tổng	Người	147	178	158	401-3
Nam	Người	85	124	104	401-3
Nữ	Người	62	56	54	401-3

Chỉ số	Đơn vị	2025	2024	2023	Tiêu chuẩn GRI tương ứng
Tỷ lệ quay lại làm việc sau khi nghỉ thai sản					
Tổng	%	89,1	-	-	401-3
Nam	%	98,8	-	-	401-3
Nữ	%	78,5	-	-	401-3
Số ca tử vong liên quan đến công việc của nhân viên	Trường hợp	0	0	0	403-9
Tỷ lệ phần trăm nhân viên được bao phủ bởi hệ thống an toàn và sức khỏe lao động	%	100	100	100	403-8
Nhân viên	%	100	100	100	403-8
Nhà thầu	%	100	100	100	403-8
Số ca tử vong liên quan đến công việc của nhân viên	Trường hợp	0	0	0	403-9
Số ca tử vong liên quan đến công việc của người không phải là nhân viên	Trường hợp	0	0	0	403-9
Tỷ lệ tần suất tai nạn gây mất thời gian làm việc (LTIFR)	-	0	0	0	403-9
Số ngày nghỉ việc	Ngày làm việc	71	0	0	403-9
Số ca tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp	Trường hợp	1	0	0	403-10
Tỷ lệ tần suất bệnh nghề nghiệp (OIFR)	-	0	0	0	403-10

Bảng dữ liệu đánh giá hiệu suất ESG (tiếp theo)

DỮ LIỆU XÃ HỘI (tiếp theo)

Chỉ số	Đơn vị	2025	2024	2023	Tiêu chuẩn GRI tương ứng
Số giờ đào tạo HSE trung bình					
Số giờ đào tạo HSE trung bình trên mỗi nhân viên	Giờ	16,1	12,1	9,1	404-1
Số giờ đào tạo HSE trung bình theo giới tính					
Nam	Giờ	16,7	11,9	8,9	404-1
Nữ	Giờ	14,6	12,4	10,3	404-1
Số giờ đào tạo HSE trung bình theo từng nhóm nhân viên					
Cấp lãnh đạo	Giờ	20,9	10,7	10,3	404-1
Quản lý trung cấp	Giờ	25,2	13,8	9,3	404-1
Trưởng phòng/ Giám sát viên	Giờ	20,5	14,7	10,9	404-1
Nhân viên cấp cao	Giờ	15,0	10,9	8,1	404-1
Nhân viên	Giờ	9,3	12,1	9,3	404-1

Chỉ số	Đơn vị	2025	2024	2023	Tiêu chuẩn GRI tương ứng
Tỷ lệ nhân viên được đánh giá hiệu suất và phát triển nghề nghiệp định kỳ					
Theo giới tính					
Nam	%	100	100	100	404-3
Nữ	%	100	100	100	404-3
Theo loại nhân viên					
Cấp lãnh đạo	%	100	100	100	404-3
Quản lý cấp trung	%	100	100	100	404-3
Trưởng phòng/ Giám sát viên	%	100	100	100	404-3
Nhân viên cấp cao	%	100	100	100	404-3
Nhân viên	%	100	100	100	404-3

CHỈ MỤC NỘI DUNG GRI

Ký hiệu: ✓ đã công bố | ✗ chưa công bố đầy đủ

GRI 1: TUYÊN BỐ SỬ DỤNG

Tiêu chuẩn và công bố GRI	Báo cáo PTBV 2025	Phản hồi (trang/giải thích)
Tuyên bố sử dụng	✓	5; 86
GRI 1 được sử dụng	✓	5; 86

GRI 2: CÁC CÔNG BỐ CHUNG 2021

Tiêu chuẩn và công bố GRI	Báo cáo PTBV 2025	Phản hồi (trang/giải thích)
2-1 Thông tin chi tiết về tổ chức	✓	5; 13-14; 97
2-2 Các đơn vị được bao gồm trong báo cáo phát triển bền vững của tổ chức	✓	5; 28
2-3 Kỳ báo cáo, tần suất báo cáo và đầu mối liên hệ	✓	5
2-4 Điều chỉnh lại thông tin	✓	5, Số liệu năm cơ sở 2023 và 2024 được tính toán lại do sáp nhập thêm 5 công ty thành viên mới 2025
2-5 Đảm bảo độc lập bên ngoài	✗	Chưa công bố bảo đảm độc lập bên ngoài
2-6 Hoạt động, chuỗi giá trị và các quan hệ kinh doanh khác	✓	13-14; 32; 66-76
2-7 Nhân viên	✓	53-56; 93-94
2-8 Người lao động không phải là nhân viên	✗	Thông tin chưa đầy đủ: Các nhân viên bên ngoài làm việc theo hợp đồng dịch vụ hoặc hợp đồng thầu phải tuân thủ các tiêu chuẩn về an toàn và sức khỏe nghề nghiệp của SABECO. Tuy nhiên, dữ liệu tổng hợp về tổng số lượng nhân viên này hiện chưa có và sẽ được bổ sung trong các kỳ báo cáo tiếp theo.
2-9 Cơ cấu và thành phần quản trị	✓	28-30; 87
2-10 Đề cử và lựa chọn cơ quan quản trị cao nhất	✓	29, Báo cáo thường niên 2025 trang 61
2-11 Chủ tịch cơ quan quản trị cao nhất	✓	28-29
2-12 Vai trò của cơ quan quản trị cao nhất trong giám sát việc quản lý các tác động	✓	29-31

GRI 2: CÁC CÔNG BỐ CHUNG 202 (tiếp theo)

Tiêu chuẩn và công bố GRI	Báo cáo PTBV 2025	Phản hồi (trang/giải thích)
2-13 Phân giao trách nhiệm quản lý tác động	✓	28-31
2-14 Vai trò của cơ quan quản trị cao nhất trong báo cáo phát triển bền vững	✓	30-31
2-15 Xung đột lợi ích	✓	31; Báo cáo thường niên 2025 trang 72
2-16 Trao đổi các quan ngại nghiêm trọng	✓	31; 57; 60
2-17 Tri thức tập thể của cơ quan quản trị cao nhất	✓	29-30
2-18 Đánh giá hiệu quả hoạt động của cơ quan quản trị cao nhất	✗	Báo cáo thường niên 2025 trang 59, 108
2-19 Chính sách thù lao	✓	29; Báo cáo thường niên 2025 trang 59, 61, 63, 101, 106
2-20 Quy trình xác định thù lao	✗	Báo cáo thường niên 2025 trang 59, 101
2-21 Tỷ lệ tổng thù lao hàng năm	✗	Báo cáo thường niên 2025 trang 108, 194
2-22 Tuyên bố về chiến lược phát triển bền vững	✓	6-7, 21-22
2-23 Cam kết chính sách	✓	31-32; 50; 53; 62; 77-79;
2-24 Lồng ghép các cam kết chính sách	✓	24-26; 34-35; 40; 50; 53; 60; 62; 74; 77-79;
2-25 Quy trình khắc phục tác động tiêu cực	✓	31; 57; 60
2-26 Cơ chế tìm kiếm tư vấn và nêu quan ngại	✓	31; 57; 60
2-27 Tuân thủ pháp luật và quy định	✓	31-32; 34; 40; 50; 60; 77-80
2-28 Hiệp hội thành viên	✓	45
2-29 Cách tiếp cận trong gắn kết các bên liên quan	✓	16-19
2-30 Thỏa ước lao động tập thể	✓	53; 57

Chỉ mục nội dung GRI (tiếp theo)

GRI 3: CHỦ ĐỀ TRỌNG YẾU 2021

Tiêu chuẩn và công bố GRI	Báo cáo PTBV 2025	Phản hồi (trang/giải thích)
3-1 Quy trình xác định chủ đề trọng yếu	✓	16
3-2 Danh sách chủ đề trọng yếu	✓	17-18
3-3 Quản lý các chủ đề trọng yếu	✓	22-26; 34-35; 40; 43; 50; 53; 57; 60; 62; 72-75; 77-80; 82-83

CÁC CHỦ ĐỀ KINH TẾ

Tiêu chuẩn và công bố GRI	Báo cáo PTBV 2025	Phản hồi (trang/giải thích)
GRI 201 Hiệu quả Hoạt động Kinh tế 2016		
GRI 201-1 Giá trị kinh tế trực tiếp được tạo ra và phân phối	✓	8
GRI 201-2 Tác động tài chính và các rủi ro, cơ hội khác do biến đổi khí hậu	✓	35
GRI 201-3 Nghĩa vụ theo chế độ phúc lợi xác định trước và các chương trình hưu trí khác	✓	53
GRI 201-4 Hỗ trợ tài chính nhận từ Chính phủ	✗	Báo cáo này không tiết lộ bất kỳ thông tin liên quan nào.
GRI 202 Sự hiện diện trên Thị trường 2016		
GRI 202-1 Tỷ lệ mức lương khởi điểm tiêu chuẩn theo giới tính so với mức lương tối thiểu tại địa phương	✗	Được quản lý nội bộ; không được công khai theo chính sách bảo mật.
GRI 202-2 Tỷ lệ quản lý cấp cao được tuyển dụng từ cộng đồng địa phương	✓	93
GRI 203 Tác động Kinh tế Gián tiếp 2016		
GRI 203-1 Đầu tư cơ sở hạ tầng và các dịch vụ được hỗ trợ	✓	62-65; 82-83
GRI 203-2 Các tác động kinh tế gián tiếp đáng kể	✓	82-83
GRI 204 Thông lệ Mua sắm 2016		
GRI 204-1 Tỷ lệ chi tiêu dành cho nhà cung cấp địa phương	✓	75; 89
GRI 205 Chống tham nhũng 2016		

CÁC CHỦ ĐỀ KINH TẾ (tiếp theo)

Tiêu chuẩn và công bố GRI	Báo cáo PTBV 2025	Phản hồi (trang/giải thích)
GRI 205-1 Hoạt động được đánh giá về rủi ro liên quan đến tham nhũng	✓	31
GRI 205-2 Truyền thông và đào tạo về chính sách và thủ tục chống tham nhũng	✓	31
GRI 205-3 Các vụ tham nhũng được xác nhận và hành động đã thực hiện	✓	31; 87-88

CÁC CHỦ ĐỀ MÔI TRƯỜNG

Tiêu chuẩn và công bố GRI	Báo cáo PTBV 2025	Phản hồi (trang/giải thích)
GRI 301 Vật liệu 2016		
GRI 301-1 Nguyên vật liệu sử dụng theo khối lượng hoặc thể tích	✓	43-45; 70-71
GRI 301-2 Nguyên liệu đầu vào tái chế được sử dụng	✓	44-45
GRI 301-3 Sản phẩm và vật liệu bao bì được thu hồi	✓	44-45
GRI 302 Năng lượng 2016		
GRI 302-1 Năng lượng tiêu thụ trong tổ chức	✓	35-37; 39; 90
GRI 302-2 Năng lượng tiêu thụ bên ngoài tổ chức	✗	Do tính phức tạp và đa dạng của chuỗi cung ứng của SABECO, dữ liệu về tiêu thụ năng lượng bên ngoài tổ chức hiện chưa có sẵn. Việc thu thập và báo cáo thông tin này dự kiến sẽ được thực hiện trong các kỳ báo cáo tiếp theo.
GRI 302-3 Cường độ năng lượng	✓	37; 90
GRI 302-4 Giảm tiêu thụ năng lượng	✓	36-37; 90
GRI 302-5 Giảm nhu cầu năng lượng của sản phẩm và dịch vụ	✓	37; 90
GRI 303 Nước và nước thải 2018	✓	
GRI 303-1 Tương tác với nước như một nguồn tài nguyên dùng chung		40

Chỉ mục nội dung GRI (tiếp theo)

CÁC CHỦ ĐỀ MÔI TRƯỜNG (tiếp theo)

Tiêu chuẩn và công bố GRI	Báo cáo PTBV 2025	Phản hồi (trang/giải thích)
GRI 303-2 Quản lý các tác động liên quan đến xả thải nước	✓	40-42
GRI 303-3 Lượng nước khai thác		41; 91
GRI 303-4 Lượng nước xả thải	✓	40-42; 91
GRI 303-5 Lượng nước tiêu thụ	✓	41-42; 91
GRI 305 Phát thải 2016		
GRI 305-1 Phát thải KNK trực tiếp (Phạm vi 1)	✓	38; 90
GRI 305-2 Phát thải KNK gián tiếp từ năng lượng (Phạm vi 2)	✓	38; 90
GRI 305-3 Phát thải KNK gián tiếp khác (Phạm vi 3)	✗	Dữ liệu về phát thải khí nhà kính gián tiếp khác (Phạm vi 3) hiện chưa có sẵn do tính phức tạp và đa dạng của chuỗi cung ứng của SABECO. Việc thu thập và báo cáo thông tin này dự kiến sẽ được thực hiện trong các kỳ báo cáo tiếp theo.
GRI 305-4 Cường độ phát thải KNK	✓	38; 90
GRI 305-5 Giảm phát thải KNK	✓	35-39; 90
GRI 305-6 Phát thải các chất làm suy giảm tầng ô-dôn (ODS)	✓	38; 90
GRI 305-7 Oxit nitơ (NOx), oxit lưu huỳnh (SOx), và các phát thải không khí đáng kể khác	✓	90
GRI 306 Chất thải 2020		
GRI 306-1 Phát sinh chất thải và các tác động đáng kể liên quan đến chất thải	✓	46-48; 91-92
GRI 306-2 Quản lý các tác động đáng kể liên quan đến chất thải	✓	46-48
GRI 306-3 Chất thải phát sinh	✓	47; 91-92
GRI 306-4 Chất thải được chuyển hướng khỏi chôn lấp / thải bỏ	✓	47; 91-92
GRI 306-5 Chất thải được đưa đi thải bỏ	✓	47; 91-92

Tiêu chuẩn và công bố GRI	Báo cáo PTBV 2025	Phản hồi (trang/giải thích)
GRI 308 Đánh giá Nhà cung cấp về Môi trường 2016		
GRI 308-1 Nhà cung cấp mới được sàng lọc theo tiêu chí môi trường	✓	72-75; 89
GRI 308-2 Các tác động môi trường tiêu cực trong chuỗi cung ứng và hành động đã thực hiện	✓	72-75; 89

CÁC CHỦ ĐỀ XÃ HỘI

Tiêu chuẩn và công bố GRI	Báo cáo PTBV 2025	Phản hồi (trang/giải thích)
GRI 401 Việc làm 2016		
GRI 401-1 Tuyển dụng mới và luân chuyển nhân viên	✓	53-56; 93-95
GRI 401-2 Phúc lợi dành cho nhân viên toàn thời gian mà nhân viên tạm thời hoặc bán thời gian không được hưởng	✓	53; 59
GRI 401-3 Nghỉ thai sản / nghỉ làm cha mẹ	✓	95
GRI 403 An toàn và Sức khỏe Nghề nghiệp 2018		
GRI 403-1 Hệ thống quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp	✓	50; 95
GRI 403-2 Nhận diện mối nguy, đánh giá rủi ro và điều tra sự cố	✓	50-52
GRI 403-3 Dịch vụ sức khỏe nghề nghiệp	✓	50
GRI 403-4 Sự tham gia, tham vấn và truyền thông của người lao động về ATVSLĐ	✓	50; 57
GRI 403-5 Đào tạo người lao động về ATVSLĐ	✓	51-52
GRI 403-6 Thúc đẩy sức khỏe người lao động	✓	50
GRI 403-7 Phòng ngừa và giảm thiểu tác động ATVSLĐ liên kết trực tiếp qua quan hệ kinh doanh	✓	50; 74
GRI 403-8 Người lao động được bao phủ bởi hệ thống quản lý ATVSLĐ	✓	95
GRI 403-9 Tai nạn lao động	✓	8; 51-52; 95
GRI 403-10 Bệnh nghề nghiệp / sức khỏe kém liên quan công việc	✓	95

Chỉ mục nội dung GRI (tiếp theo)

CÁC CHỦ ĐỀ XÃ HỘI (tiếp theo)

Tiêu chuẩn và công bố GRI	Báo cáo PTBV 2025	Phản hồi (trang/giải thích)
GRI 404 Giáo dục và Đào tạo 2016		
GRI 404-1 Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm trên mỗi nhân viên	✓	54-56; 96
GRI 404-2 Các chương trình nâng cao kỹ năng và hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp cho nhân viên	✓	54-55
GRI 404-3 Tỷ lệ nhân viên được đánh giá hiệu suất và phát triển nghề nghiệp định kỳ	✓	54; 96
GRI 405 Sự đa dạng và Cơ hội Bình đẳng 2016		
GRI 405-1 Sự đa dạng của cơ quan quản trị và người lao động	✓	29; 56-58; 93
GRI 405-2 Tỷ lệ lương cơ bản và thù lao của nữ so với nam	✓	59
GRI 406 Không phân biệt đối xử 2016		
GRI 406-1 Các vụ việc phân biệt đối xử và hành động khắc phục đã thực hiện	✓	57; 60
GRI 407 Tự do lập hội/ Quyền tham gia công đoàn và Thương lượng tập thể 2016		
GRI 407-1 Hoạt động và nhà cung cấp có nguy cơ liên quan đến quyền tự do hiệp hội và thương lượng tập thể	✓	57-60; 89
GRI 408 Lao động Trẻ em 2016		
GRI 408-1 Hoạt động và nhà cung cấp có rủi ro đáng kể về lao động trẻ em	✓	60; 74; 89
GRI 409 Lao động Cưỡng bức hoặc Bắt buộc 2016		
GRI 409-1 Hoạt động và nhà cung cấp có rủi ro đáng kể về lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc	✓	60; 74; 89

Tiêu chuẩn và công bố GRI	Báo cáo PTBV 2025	Phản hồi (trang/giải thích)
GRI 413 Cộng đồng Địa phương 2016		
GRI 413-1 Hoạt động có gắn kết cộng đồng địa phương, đánh giá tác động và chương trình phát triển	✓	62-65
GRI 413-2 Hoạt động có tác động tiêu cực thực tế và tiềm ẩn đáng kể đối với cộng đồng địa phương	✓	62-65
GRI 414 Đánh giá Nhà cung cấp về mặt Xã hội 2016		
GRI 414-1 Nhà cung cấp mới được sàng lọc theo tiêu chí xã hội	✓	72-75; 89
GRI 414-2 Các tác động xã hội tiêu cực trong chuỗi cung ứng và hành động đã thực hiện	✓	73-75; 89
GRI 416 Sức khỏe và An toàn của Khách hàng 2016		
GRI 416-1 Đánh giá tác động về sức khỏe và an toàn của các nhóm sản phẩm và dịch vụ	✓	77-80
GRI 416-2 Các vụ không tuân thủ liên quan đến tác động sức khỏe và an toàn của sản phẩm và dịch vụ	✓	80
GRI 417 Tiếp thị và Nhãn hiệu 2016		
GRI 417-1 Yêu cầu về thông tin và ghi nhãn sản phẩm, dịch vụ	✓	77-80
GRI 417-2 Các vụ không tuân thủ liên quan đến thông tin và ghi nhãn sản phẩm, dịch vụ	✓	80
GRI 417-3 Các vụ không tuân thủ liên quan đến truyền thông tiếp thị	✓	77; 80
GRI 418 Quyền bảo mật thông tin khách hàng 2016		
GRI 418-1 Các khiếu nại có căn cứ về vi phạm quyền riêng tư khách hàng và mất dữ liệu khách hàng	✓	32; 88



TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA - RƯỢU - NƯỚC GIẢI KHÁT SÀI GÒN

Địa chỉ đăng ký kinh doanh:

187 Nguyễn Chí Thanh, Phường Chợ Lớn,
Thành phố Hồ Chí Minh

https://www.sabeco.com.vn

Văn phòng đại diện tại THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH:

Tầng 5, Tòa nhà Vincom Center Đồng Khởi,

72 Lê Thánh Tôn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh

(+84) 28 38 294 081 - 28 38 294 083 - 28 38 296 342

(+84) 28 38 296 856
